TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0996/POS-HCNS

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 6 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1.Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC

Mã chứng khoán: POS

Trụ sở chính: Cảng Hạ lưu PTSC, số 65A, đường 30/4, phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 – 3515758 Fax : 0254 – 3515759

Người thực hiện công bố thông tin: ông Tiến Đức Cường

2.Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số 09/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông về Nghị quyết và Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/6/2025 tại đường dẫn: pos.ptsc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/cáo);
- Website www.pos.ptsc.com.vn
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

Người được ủy quyền công bố thông tin

M.S.D.N: 3500787790 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Tiến Đức Cường

Trưởng Phòng Hành chính Nhân sự

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
Date: 2025.06.30 17:33:29 +07'00'

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/NQ-POS-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 số 09/BB-POS-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2025 của Công ty POS,

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 27/06/2025, tại Phòng họp Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC, Cảng Hạ lưu PTSC, Số 65A đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC được tổ chức với sự tham gia của 10 cổ đông sở hữu 37.536.502 cổ phần chiếm 93,8413% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế trong năm, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thông qua Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch tài chính năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn thời điểm phù hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để phân bổ lợi nhuận năm 2024 theo phương án đã được phê duyệt.

Điều 6. Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình Thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Thông qua Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11. Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12. Thông qua Tờ trình đổi tên Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13. Thông qua Tờ trình về việc Chấp thuận Hợp đồng "Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)" với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 3.531.800 chiếm tỷ lệ 99,4368% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 14. Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 37.516.500 chiếm tỷ lệ 99,9467% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- **Thông qua miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**
  - Ông Dương Hùng Văn kể từ ngày 27/6/2025;
  - Ông Nguyễn Thế Hoàng kể từ ngày 27/6/2025;
  - Ông Nguyễn Tuấn kể từ ngày 27/6/2025;
- **Thông qua danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**
  - Ông Vũ Đình Cao Sơn *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
  - Ông Nguyễn Nam Anh *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
  - Ông Nguyễn Văn Hải *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Vũ Đình Cao Sơn	TV HĐQT	34.002.800	90,5860%
Nguyễn Nam Anh	TV HĐQT	33.985.700	90,5404%

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Nguyễn Văn Hải	TV HĐQT	33.985.700	90,5404%

Căn cứ khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 Ông Nguyễn Nam Anh đủ tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN, HNX, CNVSDC;
- Ban Giám đốc;
- Trưởng các phòng chức năng;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/BB-POS-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- **Tên Công ty** : CTCP Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC

  (Sau đây gọi là "Công ty")

- **Địa chỉ** : Cảng Hạ lưu PTSC, Số 65A đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- **Điện thoại** : (84-254) 3515 758

- **Mã số doanh nghiệp** : số 3500818790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 05/10/2007, thay đổi lần thứ 09 ngày 04/7/2024

- **Thời gian** : 08 giờ 30, ngày 27 tháng 06 năm 2025

- **Hình thức họp** : Trực tuyến

- **Địa điểm họp** : Phòng họp Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC, Cảng Hạ lưu PTSC, Số 65A đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam

PHẦN I: THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. **Đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam**

   Ông Trần Ngọc Chương – Thành viên HĐQT Tổng Công ty

   Ông Bùi Hữu Việt Cường – Thành viên BKS Tổng Công ty

2. **Hội đồng quản trị của Công ty, gồm các thành viên sau đây:**
   Ông Nguyễn Tiên Phong - Chủ tịch HĐQT
   Ông Dương Hùng Văn - Thành viên HĐQT
   Ông Nguyễn Tuấn - Thành viên HĐQT
   Ông Nguyễn Thế Hoàng - Thành viên HĐQT
   Ông Nguyễn Đức Thiện - Thành viên HĐQT

3. **Ban Kiểm soát của Công ty, gồm các thành viên sau đây:**
   Ông Nguyễn Minh Tuấn - Trưởng BKS

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Bà Trần Thị Minh Hương - Thành viên BKS
Bà Phạm Thu Hiền - Thành viên BKS

4. **Ban Điều hành của Công ty, gồm các thành viên sau đây:**

Ông Vũ Đình Cao Sơn - Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Dương - Phó Giám đốc
Ông Lương Văn Lực – Phó Giám đốc
Ông Hoàng Văn Duy – Kế toán trưởng

5. **Đại biểu tham dự:**

Cổ đông/Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

6. **Đại diện đơn vị kiểm toán độc lập - Công ty TNHH PwC (Việt Nam)**

PHẦN II: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. **Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu**

- Người báo cáo: Ông Hoàng Văn Hiệu – Chức vụ Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu
- Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 29/04/2025, sở hữu 40.000.000 cổ phần tương đương với 40.000.000 quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC
- Vào lúc 08 giờ 30 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 05 đại biểu, đại diện cho 37.493.102 phiếu biểu quyết, chiếm 93,7328% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC là đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. **Tuyên bố lý do**

3. **Giới thiệu Ban Chủ tọa, bao gồm:**

Ông Nguyễn Tiên Phong - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Ông Vũ Đình Cao Sơn - Giám đốc

Ông Nguyễn Văn Dương - Phó Giám đốc

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua Ban Chủ tọa.

4. **Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:**

Bà Tạ Thị Ngọc Duyên - Trưởng ban

Bà Trần Phương Trang - Thành viên

5. **Chủ tọa giới thiệu và thông qua Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:**

Ông Hoàng Văn Hiệu - Trưởng Ban kiểm phiếu

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Ông Hoàng Văn Đam - Thành viên Ban kiểm phiếu

Ông Đường Minh Danh - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

6. **Ông Nguyễn Văn Dương - Phó Giám đốc thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội**

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội**.**

7. **Ông Nguyễn Văn Dương - Phó Giám đốc thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.**

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua quy chế làm việc

8. **Ông Nguyễn Văn Dương - Phó Giám đốc thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai và nhất trí thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Kết quả biểu quyết chi tiết cho các nội dung: thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội như sau:

Từ thời điểm khai mạc đến 08 giờ 47 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 07 đại biểu, đại diện cho 37.495.302 phiếu biểu quyết, chiếm 93,7383% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 6 đại diện cho: 37.495.300 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 6 đại diện cho: 37.495.300 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

PHẦN III: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Người trình bày: Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Người trình bày: Ông Vũ Đình Cao Sơn – Giám đốc

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Nội dung 03: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024

Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng BKS

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Người trình bày: Ông Hoàng Văn Duy – Kế toán trưởng

Nội dung 05: Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch tài chính năm 2025

Người trình bày: Ông Hoàng Văn Duy – Kế toán trưởng

Nội dung 06: Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng BKS

Nội dung 07: Tờ trình Thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2025

Người trình bày: Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 08: Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Dương – Phó Giám đốc

Nội dung 09: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Dương – Phó Giám đốc

Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Dương – Phó Giám đốc

Nội dung 11: Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Người trình bày: Ông Vũ Đình Cao Sơn – Giám đốc

Nội dung 12: Tờ trình đổi tên Công ty

Người trình bày: Ông Vũ Đình Cao Sơn – Giám đốc

Nội dung 13: Tờ trình về việc Chấp thuận Hợp đồng "Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)" với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC

Người trình bày: Ông Vũ Đình Cao Sơn – Giám đốc

Nội dung 14: Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT

PHẦN IV. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông không có câu hỏi

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHẦN V. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Từ thời điểm khai mạc đến 09 giờ 47 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 10 đại biểu, đại diện cho 37.536.502 phiếu biểu quyết, chiếm 93,8413% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thống kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 10 đại diện cho 37.536.502 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 9 đại diện cho 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 1 đại diện cho 2 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch tài chính năm 2025

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình Thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2025

Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 11: Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 12: Thông qua Tờ trình đổi tên Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

Nội dung 13: Thông qua Tờ trình về việc Chấp thuận Hợp đồng "Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)" với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC

Đối với nội dung này, số cổ phần có quyền biểu quyết (sau khi loại phiếu biểu quyết của các cổ đông có lợi ích liên quan: Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và các cá nhân có liên quan đến Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – Người đại diện vốn) là: 3.551.800 cổ phần.

Danh sách đại biểu bị hạn chế biểu quyết:

Họ và tên đại biểu	Số CP sở hữu cá nhân	Số CP Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Số cổ phần hạn chế biểu quyết
Ông Nguyễn Tiên Phong	4.000	21.980.700	21.984.700
Ông Vũ Đình Cao Sơn	0	12.000.000	12.000.000
TỔNG	**4.000**	**33.980.700**	**33.984.700**

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Kết quả kiểm phiếu sau khi loại quyền biểu quyết như sau:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 7 đại diện cho: 3.551.800 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9999% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 6 đại diện cho: 3.531.800 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,4368% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,5631% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 13 đã được thông qua với tỷ lệ 99,4368%.

Nội dung 14: Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 9 đại diện cho: 37.536.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000 % tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 8 đại diện cho: 37.516.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9467% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0533% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Như vậy, Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9467%.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Lúc 9 giờ 47 phút, cổ đông tham dự Đại hội: 10 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 37.536.502 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 93,8413% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tiến hành bầu cử với kết quả như sau:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 10 đại diện cho 37.536.502 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp

Tổng số tờ phiếu thu về: 6 đại diện cho 34.011.400 phiếu biểu quyết, chiếm 90,6089% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 4 đại diện cho 3.525.102 phiếu biểu quyết, chiếm 9,3911% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Tổng tờ số phiếu hợp lệ: 6 đại diện cho 34.011.400 phiếu biểu quyết, chiếm 90,61% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Tổng tờ số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
Vũ Đình Cao Sơn	TV HĐQT	34.002.800	90,5860%
Nguyễn Nam Anh	TV HĐQT	33.985.700	90,5404%
Nguyễn Văn Hải	TV HĐQT	33.985.700	90,5404%

Căn cứ khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 Ông Nguyễn Nam Anh đủ tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Từ thời điểm khai mạc đến 10 giờ 37 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: 10 đại biểu, đại diện cho 37.536.502 phiếu biểu quyết, chiếm 93,8413% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Người trình bày: Bà Tạ Thị Ngọc Duyên đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 8 đại diện cho: 37.531.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9867% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:
  - Tổng số tờ phiếu tán thành: 7 đại diện cho: 37.511.500 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9334% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
  - Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
  - Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 20.000 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9334% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Biên bản này được lập thành 05 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC

Đại hội kết thúc 10 giờ 45 cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

Tạ Thị Ngọc Duyên

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS Công ty;
- UBCKNN, HNX;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH
VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
Ban kiểm tra tư cách đại biểu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

STT	Mã Đại biểu	Họ và tên Đại biểu	Tình trạng tham dự	Số lượng CP sở hữu	Số lượng CP nhận ủy quyền	Tổng số lượng CP đại diện	Tỉ lệ
1	POS.000148	NGUYỄN NHẬT TOÀN	Trực tuyến	2	0	2	0,0000%
2	POS.000181	NGUYỄN TIÊN PHONG	Trực tuyến	4.000	21.980.700	21.984.700	54,9618%
3	POS.000554	VŨ ĐÌNH CAO SƠN	Trực tuyến	0	12.000.000	12.000.000	30,0000%
4	POS.000543	NGÂN HÀNG TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI	Trực tuyến	3.503.900	0	3.503.900	8,7598%
5	POS.000361	PHẠM THỤY ANH THƯ	Trực tuyến	4.500	0	4.500	0,0113%
6	POS.000177	NGUYỄN THỊ TÂM	Trực tuyến	1.200	0	1.200	0,0030%
7	POS.000487	ĐINH THỊ THỦY	Trực tuyến	1.000	0	1.000	0,0025%
8	POS.000064	KHỔNG DUY PHƯƠNG	Trực tuyến	20.000	0	20.000	0,0500%
9	POS.000399	TIẾN ĐỨC CƯỜNG	Trực tuyến	5.000	0	5.000	0,0125%
10	POS.000229	NGUYỄN QUANG HOÀN	Trực tuyến	16.200	0	16.200	0,0405%
TỔNG				**3.555.802**	**33.980.700**	**37.536.502**	**93,8413%**

Ngày 27 tháng 6 năm 2025
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

Hoàng Văn Hiệu

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS)

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Năm 2024 tiếp tục là một năm khó khăn và đầy thách thức đối với Công ty POS khi nền kinh tế thế giới phục hồi nhưng tăng trưởng không đồng đều, các cuộc xung đột và căng thẳng địa chính trị, đặc biệt là ở Ukraine và Trung Đông, tiếp tục gây ra những bất ổn và tác động đến kinh tế toàn cầu. Giá dầu thô trong năm 2024 có nhiều biến động, chịu tác động mạnh mẽ bởi tình hình chính trị, chính sách của OPEC+. Để đương đầu với khó khăn, thách thức và duy trì, phát triển hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các giải pháp cụ thể, tập trung và đạt được các kết quả như nêu sau đây.

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng Cổ đông giao

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, Công ty POS đã đạt và vượt mức các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao tại Nghị quyết số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14/6/2024 với doanh thu là 2.168,34 tỷ đồng, đạt 105,77% Kế hoạch năm 2024 và 123,58% so với thực hiện năm 2023; Lợi nhuận trước thuế đạt được là 108,68 tỷ đồng, đạt 144,91% Kế hoạch năm 2024 và 157,76% so với thực hiện năm 2023, cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2023	KH năm 2024 (%)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(5)/(3)*	*(7)=(5)/(4)*
1	Doanh thu	1.754,62	2.050,00	2.168,34	123,58%	105,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	68,89	75,00	108,68	157,76%	144,91%
3	Nộp NSNN	64,54	47,00	106,98	165,76%	227,62%

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2023	KH năm 2024 (%)
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu (%)	3,93%	4,63%	5,01%	127,63%	108,13%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ (%)	17,22%	23,75%	27,17%	157,76%	114,40%
6	Thu nhập BQ không tính khối O&M (triệu đồng/tháng)	41,82	28,75	48,12	138,59%	167,37%

1.2. Việc chi trả cổ tức năm 2023

Thực hiện nội dung của Nghị quyết Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ngày 06/11/2024 HĐQT đã ban hành Nghi quyết số 25/NQ-POS-HĐQT và thực hiện việc Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền theo Tỷ lệ thực hiện 10%/cổ phiếu bằng tiền. Quá trình chi trả cổ tức cho các Cổ đông đã được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

1.3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14/6/2024 của ĐHĐCĐ giao

Hoàn thành kế hoạch tài chính năm 2024 và hoàn thành các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

Công ty đã ký kết hợp đồng và thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 với Công ty TNHH PwC (Việt Nam), tuân thủ quy định hiện hành.

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho cổ đông, thực hiện chi trả thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, tuân thủ quy định.

HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán. Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng hạn đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm trên Website.

Trên cơ sở phê duyệt sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Nghị quyết số 17/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 14/6/2024, công ty đã hoàn thành việc đăng ký sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh liên quan và được Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký.

1.4. Công tác chỉ đạo, quản trị, điều hành

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật, đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ), các nhiệm vụ, kế hoạch công tác đề ra và tình hình thực tế để chỉ đạo nghiêm túc các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện các Nghị quyết/Quyết định đã ban hành, giám sát hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Giám đốc và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Giám đốc, các phòng chức năng.

Năm 2024, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu, và tổ chức thành công phiên Họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của công ty; đảm bảo các quyền và lợi ích của Cổ đông phù hợp với tình hình thực tế cũng như định hướng của công ty, đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành.

HĐQT đã chỉ đạo rà soát tất cả Hệ thống văn bản quản lý nội bộ của công ty, cập nhật, nhận diện các thay đổi, phát sinh mới tại các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, yêu cầu cần tuân thủ, chỉnh sửa phù hợp, tuân thủ Quy định hiện hành, và đã ban hành các

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

văn bản sau đây:

- Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty
- Ban hành Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty;
- Chỉnh sửa và ban hành Quy định Công tác phí trong nước của Công ty;
- Các Quy chế, quy trình, quy định khác.

Công ty đã hoàn thành công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý điều hành và xây dựng nhân sự cốt lõi (Core team). HĐQT đã chỉ đạo triển khai hoàn thành tốt công tác tổ chức nhân sự của công ty, tăng cường hiệu quả trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo các mặt hoạt động trong năm 2024. Đề án tái cấu trúc đã mang lại những chuyển biến và tác động tích cực, hiệu quả đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là sự chuyên môn hóa rõ ràng chức năng nhiệm vụ của các đơn vị chức năng, tăng tính linh loạt chủ động tối đa trong xử lý công việc cho lãnh đạo cấp trung. Cơ cấu tổ chức của công ty và chức năng nhiệm vụ của các Đơn vị chức năng sau tái cơ cấu phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty PTSC cũng như đơn vị trong giai đoạn tới.

Căn cứ kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư các dự án, đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành. Các gói đầu tư năm 2024: Đã hoàn thành công tác đầu tư 09 Gói (Thiết bị kéo căng bulong (Bolt Tensioning); Thiết bị xịt rửa áp lực cao; Trang thiết bị, vật tư phục vụ dịch vụ giàn giáo; Thiết bị kiểm tra motor; Thiết bị phân tích motor; Thiết bị thi công quấn phục hồi motor điện công suất trên 200KW; Tư vấn đầu tư Hệ thống Air Diving; Thiết bị Air Diving; Bàn thí nghiệm Motor). Giá trị các hợp đồng các dự án đầu tư cả năm 2024 ước đạt 116,74 tỷ, đạt 66% so với kế hoạch cả năm (175,73 tỷ); giá trị giải ngân ước đạt là 57,45 tỷ, đạt 33% kế hoạch cả năm (175,73 tỷ). Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục tại Nhà xưởng và một số hạng mục khác tại Nhà Văn phòng Công ty năm 2024. Chi phí sửa chữa xây dựng là trên 15 tỷ đồng.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024

2.1. Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát hiệu quả công tác quản trị, tuân thủ pháp luật và Điều lệ hiện hành, thông tin được công khai minh bạch theo đúng chuẩn mực, tạo được lòng tin của các Cổ đông, Người lao động, Cơ quan quản lý nhà nước và khách hàng.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 30 đợt lấy ý kiến, ban hành 15 Quyết định và 27 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác. Danh sách các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT như Phụ lục 1 đính kèm.

Trên cơ sở Kế hoạch công tác năm 2024, các nội dung ĐHĐCĐ giao và kết quả thực tế triển khai, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm 2024 là đúng thẩm quyền, giám sát, quản lý, hỗ trợ Ban điều hành, có sự phân công, phân cấp phù hợp và hiệu quả, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT, các đợt lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và định hướng quan trọng hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành; phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

HĐQT thường xuyên cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

2.2. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, các Thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT, các quy định có liên quan khác của pháp luật và công ty; thực hiện tốt việc giám sát công tác, điều hành của Ban Giám đốc. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty niêm yết, thực hiện đúng vai trò và đề xuất nhiều giải pháp, đưa ra các quyết định đúng đắn, kịp thời.

HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với kết quả đánh giá chi tiết từng thành viên như Phụ lục 2 kèm theo.

2.3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024

a. Thù lao của HĐQT năm 2024

Đối với các thành viên HĐQT mức thù lao là 3 triệu đồng/người/tháng.

Đối với Chủ tịch/Thành viên HĐQT chuyên trách thì áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại quy chế lương của Công ty.

Chi tiết thù lao năm 2024 của HĐQT như Phụ lục 3 đính kèm.

b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2024

Tuân thủ theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế tài chính, Định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

3. Giao dịch với Người có liên quan

Năm 2024, Công ty POS không phát sinh giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty có liên quan của thành viên HĐQT.

Năm 2024, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan (tổ chức) như Phụ lục 4 đính kèm.

II. Công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc năm 2024

HĐQT đánh giá cao sự cố gắng nỗ lực, đoàn kết và tinh thần trách nhiệm của Ban Giám đốc trong việc đối diện và khắc phục tốt với những khó khăn trong năm 2024 để điều hành Công ty theo đúng định hướng và hoàn thành vượt mức các kế hoạch, chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, thể hiện ở các mặt sau:

- Ban điều hành đã lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn và quyết liệt triển khai các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, bám sát thực tiễn diễn biến thị trường góp phần nâng cao hiệu quả SXKD; chủ động xây dựng và đề xuất các phương án xử lý vấn đề khó khăn, tồn tại của các công việc, dự án thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định, góp phần giảm thiểu rủi ro, đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty;
- Quản lý, điều hành các mặt hoạt động theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có sự phân công, phân cấp rõ ràng và linh hoạt giữa các cấp quản lý;
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, quyết liệt cắt giảm chi phí để giảm giá thành đi đôi với duy trì chất lượng sản phẩm dịch vụ ổn định, nâng cao sức

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

cạnh tranh, giữ thị phần và đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.

- Tổ chức triển khai tốt việc đưa bộ máy tổ chức mới của Công ty vào hoạt động theo đúng thẩm quyền. Liên tục rà soát các điểm chưa phù hợp của cơ cấu tổ chức mới để tiếp tục cải tiến, điều chỉnh kịp thời đảm bảo cơ cấu tổ chức mới thực sự phát huy được hiệu quả tối đa.
- Phát huy tốt sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cấp hệ thống quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ vào trong quản lý, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính phù hợp chuẩn mực, minh bạch theo quy định pháp luật; đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn; quyết liệt xử lý nợ xấu, nợ phải thu khó đòi;
- Tích cực phát triển kinh doanh ngoài nước, ngoài ngành để bù đáp sự thiếu hụt công việc nhưng vẫn đảm bảo triển khai an toàn, hiệu quả, chất lượng, đúng tiến độ các dự án trong nước đã được giao thầu với mức độ phức tạp cao, điều kiện triển khai công việc tiềm ẩn nhiều rủi ro;
- Công tác đào tạo, tự đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực triển khai có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của của khách hàng;
- Duy trì mặt bằng tiền lương và chính sách đãi ngộ, khen thưởng hợp lý, nâng kỷ luật, tạo môi trường chuyên nghiệp của người lao động.
- Có tầm nhìn chiến lược dài hạn và hoạch định sẵn sàng các kế hoạch, giải pháp linh hoạt, nhạy bén để sẵn sàng đối phó với các bất lợi, rủi ro.
- Cùng với ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của công ty đáp ứng kỳ vọng của HĐQT, ĐHĐCĐ trong năm 2024 cũng như tạo nền tảng vững chắc để đạt được các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển chung của Tổng Công ty PTSC.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Hội đồng quản trị Công ty POS đề ra một số nhiệm vụ chủ yếu năm 2025 như sau:

- Cùng với Ban điều hành tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo, giám sát thực hiện các Dự án, công việc, đảm bảo an toàn tuyệt đối, bảo vệ môi trường, sức khỏe nghề nghiệp, chất lượng, tiến độ, hiệu quả. Tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2025 và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phù hợp chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác tài chính, đảm bảo tình hình tài chính, vốn, dòng tiền tốt, ổn định, lành mạnh; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Cải tiến hệ thống quản trị: rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện đánh giá, giám sát đối với các dự án đầu tư, dự án kinh doanh thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định; phê duyệt danh mục kế hoạch đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra. Đẩy mạnh nghiên cứu tham gia đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo ngoài khơi và thực hiện các dự án công trình năng lượng tái tạo ngoài khơi; tham gia trong quá trình chuyển dịch năng lượng, năng lượng xanh, sạch; đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh, phát triển thị trường trong và ngoài nước, thị trường ngoài dầu khí, phát triển sản phẩm mới, tăng trưởng doanh thu, tìm thêm công việc, dự án, và quản lý thực hiện công việc thành công, hiệu quả, đồng thời đảm

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

bảo tuân thủ Quy định hiện hành, không ngừng nâng cấp Hệ thống quản lý, tạo nền tảng vững chắc để phát triển doanh nghiệp;

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các Cổ đông, đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

- Triển khai công tác công bố thông tin một cách rộng rãi, đảm bảo các thông tin được công bố phải chính xác, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông và các nhà đầu tư trong quá trình tiếp cận, tìm hiểu thông tin về các hoạt động của Công ty.

- Xây dựng và cải tiến, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro trong công việc, các hoạt động, quản trị rủi ro doanh nghiệp.

- Tiếp tục lãnh đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, quản lý tiên tiến, hiện đại vào các lĩnh vực hoạt động, liên tục cải tiến, phát huy sáng kiến, sáng chế.

- Giữ vững và tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ thế mạnh của Công ty. Bên cạnh đó, chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường công tác phát triển kinh doanh, phát triển thị trường trong và ngoài nước, thị trường ngoài ngành dầu khí; thực hiện tốt công tác hợp tác, phát triển uy tín, thương hiệu.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính trong năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ VND	460,00
2	Doanh thu	Tỷ VND	2.500,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VND	128,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VND	102,40

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS; Ban GĐ,
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

Tài liệu đính kèm:
- Phụ lục 1. Danh sách các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT năm 2024 ;
- Phụ lục 2. Đánh giá kết quả hoạt động thành viên HĐQT năm 2024
- Phụ lục 3. Lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2024.
- Phụ lục 4. Giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan (tổ chức).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHỤ LỤC 1.
Danh sách các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
1.	24/01/2024	01/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt phương án thưởng hoàn thành kế hoạch SXKD 2023 từ Quỹ thưởng Ban điều hành
2.	02/02/2024	02/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng và công văn đặt hàng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
3.	28/02/2024	03/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
4.	01/04/2024	04/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Bổ sung Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
5.	02/04/2024	05/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
6.	09/04/2024	06/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công Ty POS
7.	09/04/2024	07/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
8.	11/04/2024	08/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua gia hạn tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
9.	15/04/2024	09/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
10.	22/04/2024	10/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
11.	22/05/2024	11/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Đơn đặt hàng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
12.	27/05/2024	12/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung dự thảo tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty POS
13.	03/06/2024	13/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Murphy Cuu Long Bac Oil Co., Ltd
14.	10/06/2024	14/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty
15.	10/06/2024	15/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Đơn đặt hàng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
16.	13/06/2024	16/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Khảo sát và công trình ngầm PTSC
17.	19/06/2024	18/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Điều lệ Công ty POS

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
18.	28/06/2024	356/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
19.	28/06/2024	357/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
20.	28/06/2024	358/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
21.	28/06/2024	359/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ
22.	28/06/2024	360/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ
23.	28/06/2024	361/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ
24.	28/06/2024	367/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Về việc thôi giữ chức vụ đối với ông Dương Hùng Văn
25.	28/06/2024	368/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Bổ nhiệm Giám đốc Công ty POS
26.	28/06/2024	370/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Chấm dứt hợp đồng lao động với ông Dương Hùng Văn – Giám đốc Công ty POS
27.	08/07/2024	19/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
28.	09/07/2024	381/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương đối với Ông Vũ Đình Cao Sơn
29.	29/07/2024	414/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Chi trả trợ cấp thôi việc ông Dương Hùng Văn
30.	03/07/2024	374/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt đơn vị cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính
31.	31/07/2024	20/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình
32.	19/08/2024	21/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Khách hàng Larsen & Toubro Limited (L&T)
33.	23/08/2024	22/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
34.	06/09/2024	23/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Bổ sung Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
35.	29/10/2024	24/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng giữa Liên danh Promor Pte Ltd và Công ty POS với PTSC Asia Pacific Private Limited

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
36.	06/11/2024	25/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Chi trả cổ tức 2023
37.	06/11/2024	665/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định Về việc Ban hành Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
38.	20/11/2024	26/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy định Công tác phí trong nước
39.	27/12/2024	27/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt Danh sách quy hoạch chức danh Trưởng phòng Công ty POS giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2026 -2031
40.	30/12/2024	28/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Chỉnh sửa Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phê duyệt quỹ tiền lương năm 2024 của Công ty POS
41.	28/06/2024	365/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức gia công, lắp ráp kết cấu thép và đường ống công nghệ trên bờ
42.	28/06/2024	366/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức sơn chống ăn mòn cho chế tạo bờ và đường ống công nghệ trên bờ

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHỤ LỤC 2.

Đánh giá kết quả hoạt động thành viên HĐQT năm 2024

Hoạt động của các Thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm tính dân chủ và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ban Điều hành thực hiện các nội dung, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; chủ động trao đổi, thảo luận và nêu ý kiến trong lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Tiên Phong – Chủ tịch HĐQT:

- Chịu trách nhiệm chung trong công tác của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Thay mặt HĐQT ký các nghị quyết, quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT;
- Phụ trách kiểm tra, giám sát lĩnh vực kế hoạch SXKD, đầu tư phương tiện trang thiết bị, xây dựng cơ bản;
- Phụ trách lĩnh vực thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn;
- Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Ký duyệt các báo cáo, công văn, tờ trình… gửi Tổng công ty PTSC;
- Phụ trách các công việc không phân công cho các thành viên HĐQT khác.

2. Ông Dương Hùng Văn – Thành viên HĐQT/ Giám đốc (thôi giữ chức vụ Giám đốc từ ngày 01/7/2024)

- Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Phụ trách các hợp đồng giao dịch thuộc thẩm quyền HĐQT;
- Công tác bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và các chế độ khác của các cán bộ quản lý theo các Quy định của Công ty;
- Phụ trách công tác đối ngoại, hợp tác kinh doanh, làm việc với các nhà đầu tư, khách hàng hoặc đối tác có nhu cầu tìm hiểu về Công ty.
- Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ;
- Phụ trách lĩnh vực thế chấp, cầm cố tài sản của Công ty;
- Phụ trách lĩnh vực tài chính, kế toán, thu xếp vốn cho các dự án của Công ty, quan hệ với các định chế tài chính, công tác kiểm toán của Công ty;
- Công bố thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD, tài chính, kế toán.

3. Ông Nguyễn Đức Thiện – Thành viên HĐQT:

- Phụ trách các công việc theo phân công của Chủ tịch HĐQT;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

- Chỉ đạo, giám sát thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty;
- Công tác xây dựng và ban hành các quy chế/quy định quản lý nội bộ.

4. Ông Nguyễn Tuấn – Thành viên HĐQT:

- Phụ trách các công việc theo phân công của Chủ tịch HĐQT;
- Chỉ đạo, giám sát thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn từ Tổng công ty PTSC về các vấn đề liên quan đến kế hoạch SXKD, đầu tư;
- Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty;
- Công tác xây dựng và ban hành các quy chế/quy định quản lý nội bộ.

5. Ông Nguyễn Thế Hoàng – Thành viên HĐQT:

Với vai trò là một người đại diện vốn của ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank), đã đổi tên thành Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Việt Nam Hiện Đại (MBV) kể từ ngày 18/12/2024, ông Nguyễn Thế Hoàng đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cho ý kiến kịp thời và đưa ra những kiến nghị nằm trong quyền hạn được giao.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHỤ LỤC 3.

Lương, Thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2024

STT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian làm việc		Lương, Thù lao và lợi ích khác trước thuế (VNĐ)
1.	Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	01/01/2024	31/12/2024	1.292.977.000
2.	Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT / Giám đốc (thôi giữ chức vụ Giám đốc từ ngày 01/7/2024)	01/01/2024	31/12/2024	1.146.122.000
3.	Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT	01/01/2024	31/12/2024	66.000.000
4.	Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT	01/01/2024	31/12/2024	66.000.000
5.	Nguyễn Thế Hoàng (Thù lao được chi trả cho ngân hàng Oceanbank, nay đổi tên thành MBV)	Thành viên HĐQT	01/01/2024	31/12/2024	66.000.000

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Phụ lục 4. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (tổ chức) của Công ty

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số văn bản phê duyệt	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch chưa VAT (tính đến 31/12/2024)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Cổ đông lớn	0100 1505 77	12/3/ 2007	Sở KHĐT TP HCM	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2024	13/NQ-POS-HĐQT ngày 21/06/2023	Hợp đồng hỗ trợ dịch vụ kỹ thuật 170-2023/PTSC-CHW2204/HĐ. Tổng giá trị: **3.674.190.000** VNĐ	
								09/NQ-POS-HĐQT ngày 15/4/2024	Hợp đồng hỗ trợ dịch vụ kỹ thuật - 231-2024/PTSC-SWEPC/HĐ. Tổng giá trị: **2.619.934.000** VNĐ	
2.	Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí	NCLQ của Cổ đông lớn	0100 1505 77-033			65A, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu	Năm 2024	07/NQ-POS-HĐQT ngày 31/03/2022 và 15/NQ-POS-HĐQT ngày 03/07/2023	Hợp đồng số 009, 010-2022/PTSC-CDV/BDV về cung cấp bãi và dịch vụ hậu cần tại Cảng và Hợp đồng 011-2023/PTSC-CDV/BDV về thuê bãi. Tổng giá trị **15.679.342.903** VNĐ	
								07/NQ-POS-HĐQT ngày 09/4/2024	Hợp đồng số 001-2024/PTSC-CDV/BHH về cung cấp khí công nghiệp phục vụ dự án CHW2204. Tổng giá trị **811.633.300** VNĐ	
								15/NQ-POS-HĐQT ngày 10/6/2024	Đơn đặt hàng cung cấp dịch vụ vận chuyển 08 sợi xích. Tổng giá trị: **560.000.000** VNĐ	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

								19/NQ-POS-HĐQT ngày 08/7/2024	Hợp đồng thuê thiết bị TTB/POS/24/192. Tổng giá trị: **394.399.000** VNĐ	
								10/NQ-POS-HĐQT ngày 22/4/2024 và 23/NQ-POS-HĐQT ngày 06/09/2024	Hợp đồng số BDV/POS/24/135A và bổ sung số 01 về Cung cấp dịch vụ cho thuê nhà Xưởng và thiết bị phục vụ công tác bắn cát phun sơn Tổng giá trị **7.749.348.535** VNĐ	
3.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	NCLQ của Cổ đông lớn	3500 7901 68	04/01/2016	Sở KHĐT BRVT	31 đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	02/NQ-POS-HĐQT ngày 02/02/2024	Hợp đồng mua vật tư. Tổng giá trị: **80.220.000** VNĐ	
								22/NQ-POS-HĐQT ngày 02/02/2024	Hợp đồng cung cấp dịch vụ Provision of the offshore habitat phục vụ dự án Gallaf 3. Tổng giá trị: **780.700.000** VNĐ	
								25/NQ-POS-HĐQT ngày 15/12/2023	Thu tiền cung cấp dịch vụ tại Qatar theo Hợp đồng số: 04/2023/PTSCMC-PTKD/MDV-E ngày 15/12/2023. Tổng giá trị: **20.599.129.551** VNĐ Thu tiền cung cấp dịch vụ tại Qatar DA GL3_Phase B2 - Chi tiết theo Interim Valuation No.: IVC-GLF3-POS-LS-002. Tổng giá trị: **27.492.389.946** VNĐ	
4	Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí	NCLQ của Cổ đông lớn	0100 1505 77-034			73 đường 30/4, P. Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu	Năm 2024	03/NQ-POS-HĐQT ngày 28/02/2024	Chi phí huy động tàu PTSC Tiên Phong theo HĐ MDV/POS/24/055. Tổng giá trị: **15.385.715.136** VNĐ	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

							Năm 2024	05/NQ-POS-HĐQT ngày 02/04/2024	Cung cấp dịch vụ Hiệu chuẩn/ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các thiết bị đo lường của Tàu PTSC Thái Bình &PTSC Thăng Long. Tổng giá trị: **6.046.920** VNĐ	
5	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	NCLQ của Cổ đông lớn	3501400999	27/12/2012	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	17/NQ-POS-HĐQT ngày 08/9/2022	Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các dịch vụ lưu trú, hội nghị, ẩm thực, lữ hành, tổ chức sự kiện và các công tác hậu cần. Tổng giá trị: **7.441.243.040** VNĐ	
6	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	NCLQ của Cổ đông lớn	3501701562	20/08/2014	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	16/NQ-POS-HĐQT ngày 13/6/2024	Chi phí khảo sát tiền thiết kế cho DA LDV PL. Tổng giá trị**:** **16.480.034.500** VNĐ	
7	Công Ty Liên Doanh PTSC Asia Pacific	NCLQ của Cổ đông lớn					Năm 2024	24/NQ-POS-HĐQT ngày 29/10/2024	Hợp đồng số LDVFSO-PAP-PRM-CMT-0001 (BDV/POS/24/327C) ngày 18/11/2024 giữa Liên danh PRO-POS và PTSC AP v/v Cung cấp tháp neo và hệ thống neo cho tàu FSO – Dự án phát triển mỏ Lạc Đà Vàng Block 15-1/05 ngoài khơi Việt Nam. Tổng giá trị: **15.000.000 USD**	
8	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Dầu Khí Sao Mai – Bến Đình	NCLQ của Cổ đông lớn	3500794814	05/06/2014	Sở KHĐT BRVT	Tầng 16, số 9 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	20/NQ-POS-HĐQT ngày 31/7/2024	Hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật để triển khai các dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng cho LSP (MDV/POS/24/226). Đơn giá theo từng dịch vụ phát sinh. Trong năm 2024 chưa phát sinh giao dịch.	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được trong năm 2024:

Năm 2024 Công ty POS đạt tổng doanh thu là 2.168,34 tỷ VNĐ, Lợi nhuận trước thuế đạt 108,68 tỷ VNĐ. Một số chỉ tiêu chủ yếu được ghi nhận tại Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán PwC như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH 2024/ KH 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2.050,00	2.168,34	105,77%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	75,00	108,68	144,91%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	60,00	86,64	144,41%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	7,90%	10,86%	137,34%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ cuối năm	%	15,00%	21,66%	144,41%
7	Lợi nhuận được phân phối	Tỷ đồng	62,77	89,41	142,44%

So sánh với kết quả các năm trước:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2023	KH năm 2024 (%)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)=(5)/(3)*	*(7)=(5)/(4)*
1	Doanh thu	1.754,62	2.050,00	2.168,34	123,58%	105,77%
2	Lợi nhuận sau thuế	52,57	60,00	86,64	164,82%	144,41%
3	Nộp NSNN	64,54	47,00	106,98	165,76%	227,62%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (%)	3,00%	2,93%	4,00%	133,20%	136,53%

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	Tỷ lệ % so với	
					TH năm 2023	KH năm 2024 (%)
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (%)	13,14%	15,00%	21,66%	164,85%	144,41%
6	Thu nhập BQ không tính khối O&M (triệu đồng/tháng)	41,82	28,75	48,12	138,59%	167,37%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

➢ Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 27/6/2025.

➢ Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2024. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Căn cứ Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích lập các quỹ theo qui định của Điều lệ Công ty. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	62,77	89,41
2	Chia cổ tức	Tỷ đồng	32,00	0,00
+	Tỷ lệ chia cổ tức (%/ Vốn điều lệ)	%	8%	0%
3	Quỹ đầu tư và phát triển	Tỷ đồng		
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	19,00	12,13
5	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,86	0,87
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	10,91	76,41

(*) Lợi nhuận được phân phối (89,41 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2024: 86,64 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối năm 2023: 2,77 tỷ đồng.

3. Tình hình thực hiện các dịch vụ chủ yếu của Công ty:

3.1. Dịch vụ Xây lắp hàng hải: Là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong năm 2024 mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng Công ty POS đã bằng mọi nỗ lực chủ động tiếp xúc với các khách hàng, đối tác để tìm kiếm và tham gia cung cấp dịch vụ dự án xây lắp hàng hải. Kết quả doanh thu từ dịch vụ xây lắp hàng hải năm 2024 là 1.409,29 tỷ đồng chiếm 64,99% tổng doanh thu của Công ty (2.168,34 tỷ VNĐ).

3.2. Dịch vụ Xây lắp Công nghiệp: Doanh thu của dịch vụ này trong năm 2024 đạt 265,68 tỷ đồng chiếm 12,25% tổng doanh thu của công ty (2.168,34 tỷ VNĐ).

3.3. Dịch vụ cung ứng nhân lực, dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình dầu khí (O&M): Dịch vụ này là mảng dịch vụ có nguồn doanh thu đều đặn và ổn định lâu dài. Doanh thu từ dịch vụ O&M năm 2023 là 423,13 tỷ VNĐ, chiếm 19,51% tổng doanh thu của Công ty (2.168,34 tỷ VNĐ). Tình hình thực hiện dịch vụ O&M trong năm 2024 cụ thể như sau:

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
1	Các Hợp đồng bảo	POS đã ký kết thành công Hợp đồng bảo	Thực hiện liên tục

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TT	Tên Dịch vụ O&M	Nội dung thực hiện	Kết quả
	dưỡng cho các Khách hàng	dưỡng cho nhà máy lọc dầu Long Sơn cung cấp dịch vụ Maintenance Operation cho nhà máy PP, HDPE & LLDPE. Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa cho Sam Sung Engineering (SECL). Tiếp tục triển khai thực hiện tốt dịch vụ O&M đáp ứng yêu cầu của các khách hàng như BDPOC, CLJOC, PVEP POC, TLJOC ….	trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng
2	Hợp đồng cung cấp nhân lực dài hạn	Cung cấp nhân lực theo HĐ dài hạn cho các khách hàng JVPC (77 nhân sự O&M trực tiếp vận hành giàn Rạng Đông); KNOC (54 nhân sự trực tiếp vận hành giàn Rồng Đôi)	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng
3	Hợp đồng cung cấp nhân lực ngắn hạn	Trong năm 2024 Công ty POS đã cung cấp hơn 745.136 manhours tham gia dịch vụ ngắn hạn cho các khách hàng CLJOC, BDPOC, PVEP Block 01 & 02, Harbour Energy, TLJOC … và cho các dự án XLCT của Công ty..	Thực hiện liên tục trong năm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Khách hàng

3.4. Dịch vụ cho thuê sà lan nhà ở và sà lan vận chuyển:

a. ***Sà lan nhà ở PTSC Offshore 1:*** Số ngày làm việc của POS1 trong năm 2024 đạt 284 ngày. POS1 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án như sau:

TT	Tên dự án POS1 thực hiện	Ngày onhire (Ngày bắt đầu dự án)	Ngày offhire (Ngày kết thúc dự án)	Số ngày huy động
1	Cho KH Falcon Energy thuê	15/02/2024	09/6/2024	115
2	Cho KH HHA thuê cho dự án CPOC Phase 6	01/7/2024	15/12/2024	167
Tổng số ngày khai thác				**282**

b. ***Sà lan vận chuyển PTSC 01:*** Số ngày làm việc của PTSC 01 trong năm 2024 đạt 321 ngày. PTSC 01 đã hoàn thành các công tác, công việc của các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án PTSC 01 thực hiện	Ngày bắt đầu dự án	Ngày kết thúc dự án	Số ngày huy động
1	Cho KH Intermoor thuê	01/01/2024	05/01/2024	4
2	Cho KH Vallianz thuê phục vụ dự án Gas Gansar tại Malaysia	29/02/2024	06/05/2024	68
3	Cho KH Vallianz thuê phục vụ dự án JDA Block B tại Malaysia	06/05/2024	30/09/2024	148
4	Cho KH Meindo thuê phục vụ dự án AOI ở Indonesia	23/10/2024	31/12/2024	70
Tổng số ngày khai thác				**290**

4. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và xây dựng:

4.1. Công tác đầu tư thiết bị:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Năm 2024 Công ty đã triển khai 14 Gói đầu tư theo danh mục đã được phê duyệt. Ngoài các dự án đầu tư theo danh mục đã được phê duyệt, để kịp thời đáp ứng tiến độ dự án gấp rút của các Khách hàng tại thị trường trong nước và nước ngoài, Công ty còn triển khai đầu tư thêm nhiều máy móc, trang thiết bị hiện đại thông qua nguồn vốn dự án như: máy gia nhiệt, máy hàn, thiết bị hiệu chuẩn, máy xịt rửa áp lực cao, thiết bị hiệu chuẩn, … Tổng giá trị các hợp đồng các dự án đầu tư cả năm 2024 ước đạt 116,74 tỷ, đạt 66% so với kế hoạch cả năm (175,73 tỷ); giá trị giải ngân ước đạt là 57,45 tỷ, đạt 33% kế hoạch cả năm (175,73 tỷ).

4.2. Công tác Xây dựng: Hoàn thành sửa chữa một số hạng mục tại Xưởng CKBD và một số hạng mục khác tại Nhà Văn phòng Công ty năm 2024. Chi phí sửa chữa xây dựng là trên 15 tỷ đồng.

5. Tình hình thực hiện công tác tổ chức nhân sự, đào tạo và tiền lương

5.1. Công tác tổ chức nhân sự:

Trong năm 2024, về công tác cán bộ, Công ty đã hoàn thiện thủ tục để bổ nhiệm 01 cán bộ giữ chức Giám đốc Công ty, đã hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm 03 cán bộ giữ chức vụ Trưởng phòng sau thời gian giao nhiệm vụ Phụ trách phòng sau tái cơ cấu Công ty; bổ nhiệm 14 cán bộ giữ chức Tổ trưởng/ Tổ phó thuộc phòng chuyên môn.

5.2. Công tác tuyển dụng: Trong năm 2024, Công ty đã tuyển dụng mới được 96 nhân sự, tiến hành thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động với 40 nhân sự theo nguyện vọng của người lao động và giải quyết thủ tục hưu trí.

5.3. Công tác đào tạo: Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động, tính đến ngày 31/12/2024, hoạt động đào tạo của Công ty POS đã được thực hiện như sau: Số lượt người đã đào tạo/ Kế hoạch được phê duyệt: 1561/852 đạt 178 % kế hoạch; Số lượt người được đào tạo nội bộ bởi chính CBCNV của Công ty là 335 lượt người.

5.4. Công tác Lao động tiền lương, chế độ chính sách: Các số liệu thống kê thu nhập năm 2024 như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	So với năm 2023
I	**Thu nhập bình quân toàn công ty**	56.025.000	58.701.000	105%
II	**Phân theo nguồn quỹ lương**			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	101.863.000	94.956.000	93%
2	Người lao động chính sách công ty	41.815.000	48.129.000	115%
3	Người lao động chính sách nhà thầu	90.706.000	84.619.000	93%
III	**Phân theo nhóm lao động**			
1	Ban Giám đốc - người quản lý	101.863.000	94.956.000	93%
2	VP Khối làm DA	43.043.000	50.005.000	116%
3	VP Khối nghiệp vụ (back office)	24.943.000	27.956.000	112%
4	Công nhân TT - Xưởng	41.260.000	42.328.000	103%
5	Lao động làm việc trên Sà Lan	52.991.000	69.978.000	132%

Thực hiện việc mua sắm trang thiết bị văn phòng và mua sắm khác theo đúng các quy trình mua sắm và quy định hiện hành của Công ty và Tổng Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

6. Tình hình thực hiện công tác quản lý hệ thống, an toàn chất lượng vệ sinh môi trường:

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ dầu khí có xác suất rủi ro cao và với những yêu cầu khắt khe của khách hàng quốc tế về chất lượng, an toàn, sức khỏe và môi trường (CL–ATSKMT), Công ty luôn ưu tiên hàng đầu trong công tác quản lý an toàn cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty tiếp tục triển khai và duy trì hiệu quả hệ thống quản lý của Công ty phù hợp với các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 17025:2017, hệ thống quản lý an toàn cho sà lan nhà ở theo Bộ luật ISM, hệ thống an ninh theo bộ luật ISPS, chứng nhận hệ thống theo Công ước lao động hàng hải MLC 2006 cho sà lan nhà ở PTSC Offshore 1, chứng nhận đáp ứng yêu cầu Tiêu chuẩn ASME về quản lý, thiết kế, chế tạo, kiểm tra lò hơi, bình, bồn chịu áp lực. Trong năm 2024 Công ty đã xây dựng, triển khai thành công giai đoạn đầu HTQL Quản trị rủi ro và HTQL An toàn thông tin theo Tiêu chuẩn ISO 27001, đạt 100% mục tiêu đề ra.

Trong năm 2024, Công ty thực hiện công tác SXKD (Điển hình là các dự án trong và ngoài nước như: Tháo tách FPSO Song Doc Pride MV19 và thu hồi hệ thống neo, sửa chữa LP Boiler C, dự án điện gió CHW2204, dự án cung cấp dịch vụ xây dựng nhà máy OLEFINS thuộc tổ hợp Hóa Dầu Long Sơn 1, Technip Ducting Fabrication - BAROSSA Project IST, Gallaf Batch 3 DSME, Big Bag Unloading System LSP, Daily maintenance O&M LSP, Fabrication of Jacket Sefastening Grillage (HL-D1) CDWE, Mooring Spacer Fabrication (HL-B9) CDWE, Dự án BFSO2-BUK, ... và các dự án O&M cho các khách hàng BDPOC, PCVL, CLJOC, KNOC, ...) đảm bảo an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI=0), không có tai nạn cháy nổ cũng như tai nạn hay thiệt hại về con người. Các chỉ tiêu về an toàn, sức khỏe và môi trường đều đạt yêu cầu so với quy định của Công ty, khách hàng và pháp luật.

Năm 2024 Công ty đạt hơn 2,5 triệu giờ lao động an toàn. Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty POS đạt được hơn 39 triệu giờ làm việc an toàn không để xảy ra sự cố mất thời gian làm việc (LTI).

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi:

Công ty POS tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và hỗ trợ mạnh mẽ của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, sự hợp tác giúp đỡ của các Đơn vị bạn.

Tập thể lãnh đạo của Công ty POS đoàn kết, đội ngũ CBCNV trẻ, nhiệt huyết, năng động, sáng tạo, có trình độ chuyên môn và tinh thần làm việc có trách nhiệm cao.

Kinh nghiệm thực tiễn được đúc rút trong quá trình thực hiện các dự án từ các năm trước đây cũng là một lợi thế để Công ty triển khai thành công các dự án trong năm 2025.

2. Khó khăn:

Năm 2025 dự kiến tiếp tục sẽ là một năm mà công ty POS sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức về mặt sản xuất kinh doanh, với ảnh hưởng của giá dầu biến động khó lường, cũng như những diễn biến chính trị bất ổn, phức tạp trên Thế giới gần đây.

Công tác phát triển dịch vụ Dầu khí tại thị trường nước ngoài cũng là một thách thức, khó khăn rất lớn đối với Công ty POS như: Các chính sách bảo hộ của nước chủ nhà, công tác hậu cần, các vấn đề về chế độ chính sách khi đưa người lao động làm việc tại nước ngoài…

Các thiết bị, phương tiện phục vụ xây lắp công trình biển vẫn còn thiếu ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh của Công ty POS.

Nguồn nhân lực về quản lý, kỹ thuật liên quan đến công tác SXKD đôi khi còn thiếu, chưa thực sự đáp ứng được hoàn toàn yêu cầu của công việc.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỤ THỂ NĂM 2025

Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể năm 2025 như sau:

	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
I	**Các chỉ tiêu tài chính**		
1	Vốn chủ sở hữu		
+	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	460,00
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2. 500,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	128,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	102,40
5	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	57,60
II	**Các dự án chuẩn bị đầu tư**		
	Nội tệ	Tỷ đồng	383,42
	Ngoại tệ	Tr USD	0,00

III. MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2024, khắc phục những khó khăn tồn tại nêu trên, Công ty xác định mục tiêu hoạt động năm 2025 như sau:

1. Phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu sau:
   - Doanh thu **2.500,00 tỷ VNĐ**
   - Lợi nhuận trước thuế: **128,00 tỷ VNĐ**
   - Nộp Ngân sách nhà nước: **57,60 tỷ VNĐ**
2. Thực hiện hiệu quả công tác sức khỏe, an toàn, bảo vệ môi trường, chất lượng và kiểm soát rủi ro/ sự cố nội bộ; phối hợp chặt chẽ thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh biển đảo, cứu nạn, cứu hộ.
3. Thực hiện tốt công tác pháp chế, pháp lý bao gồm việc cập nhật, lưu trữ, chia sẻ thông tin, sử dụng, đào tạo và áp dụng. Trên cơ sở đó, đảm bảo các hoạt động của Đơn vị tuân thủ đúng các Quy định hiện hành; phối hợp chặt chẽ trong công tác thanh tra, điều tra (nếu có), kiểm tra, kiểm toán, giám sát và kiểm soát; xử lý hài hòa các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo hoặc bất đồng liên quan đến kinh tế và dân sự (nếu có).
4. Đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác tài chính, kế toán, thanh toán và thu hồi nợ; duy trì tình hình tài chính ổn định, lành mạnh với dòng tiền được quản lý chặt chẽ. Tăng cường sử dụng hiệu quả nguồn vốn, đồng thời bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty, Đơn vị.
5. Tiếp tục triển khai an toàn chất lượng, đúng tiến độ và hiệu quả các dự án vận chuyển, lắp đặt, đấu nối công trình biển, công trình công nghiệp trên bờ năm 2024 đang triển khai và chuyển tiếp sang năm 2025, đồng thời thực hiện tốt các công tác chuẩn bị để tham gia và thắng thầu các dự án tiềm năng trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Tổ chức thực hiện tốt dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M) các công trình dầu khí biển, đáp ứng yêu cầu của các nhà thầu dầu khí như LSP, BDPOC, CLJOC, JVPC, TNK, PVEP POC, PVEP Block 01 & 02... Giữ vững thị phần dịch vụ cung ứng lao động khai thác dầu khí cho các khách hàng truyền thống như JVPC, ZNEP, CLJOC…
6. Quản lý, khai thác an toàn, hiệu quả Sà lan nhà ở 300 chỗ (PTSC Guardian) và Sà lan vận chuyển 5000 tấn (PTSC Transporter).
7. Định hướng và xây dựng lộ trình để nâng cao năng lực tự thực hiện của Đơn vị đối với các dịch vụ sửa chữa hoán cải trọn gói (EPCI Brownfield) cho các công trình dầu khí, công trình công nghiệp thông qua việc tăng cường công tác đào tạo, xây dựng nguồn lực, bổ sung các chứng chỉ thiết kế & chế tạo cần thiết, từng bước đầu tư và trang bị các phần mềm tính toán chuyên dụng, liên kết với các nhà thầu thiết kế trong giai đoạn đầu nếu cần thiết...
8. Đẩy mạnh phát triển kinh doanh và mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước, đặc biệt ngoài lĩnh vực dầu khí. Tiếp tục mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ sang các lĩnh vực tiềm năng như năng lượng tái tạo ngoài khơi. Đồng thời, tăng cường hợp tác, xây dựng uy tín và khẳng định vị thế doanh nghiệp, góp phần nâng tầm thương hiệu PTSC.
9. Tối ưu hóa hiệu quả khai thác nguồn lực của Đơn vị, tập trung cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu hao phí, tối ưu hóa mô hình sản xuất và phương thức sản xuất, qua đó tiết giảm chi phí, tăng cường năng lực cạnh tranh và tối ưu giá trị chuỗi dịch vụ.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

10. Đẩy mạnh đầu tư trọng điểm vào cơ sở hạ tầng, phương tiện và thiết bị thuộc các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi. Ưu tiên áp dụng công nghệ hiện đại để nâng cao trình độ cơ giới hóa, tự động hóa trong quy trình sản xuất và giảm thiểu tác động đến môi trường. Tăng cường quản lý công tác đầu tư, các nội dung đầu tư trong Kế hoạch này chỉ mang tính dự tính sơ bộ, phục vụ chủ trương, định hướng và công việc chuẩn bị. Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện đầu tư, mua sắm tuân thủ Quy định hiện hành, phù hợp với yêu cầu thực tế và mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với quy hoạch đầu tư của Tổng công ty.

11. Triển khai xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, cải tiến quy trình và phát huy sáng kiến trong sản xuất. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin và tin học hóa trong quản lý dữ liệu, thông tin và quy trình, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ với Chiến lược Chuyển đổi số của Tổng công ty.

12. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn liền với chính sách đãi ngộ phù hợp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Thực hiện chính sách lương, thưởng dựa trên năng lực, cống hiến và hiệu quả công việc. Áp dụng các hình thức đào tạo phù hợp và liên tục nâng cấp nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển.

13. Thực hiện tốt các quy định hiện hành về chế độ, chính sách, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động, đồng thời đảm bảo quyền và lợi ích của Tổng công ty và Đơn vị. Đẩy mạnh công tác Công đoàn, thi đua, phát huy vai trò tích cực trong các hoạt động của Đơn vị.

14. Triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, truyền thông và văn hóa doanh nghiệp phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị, gắn kết chặt chẽ với việc quảng bá các lĩnh vực dịch vụ và nâng tầm thương hiệu của PTSC.

15. Quyết liệt thực hiện công tác tái cấu trúc liên tục, trung và dài hạn; rà soát, đánh giá, điều chỉnh và sắp xếp nguồn lực, cơ cấu tổ chức, nhân sự một cách hiệu quả.

16. Nghiên cứu và áp dụng các giải pháp phát triển xanh, giảm phát thải khí nhà kính, từng bước tiếp cận các tiêu chuẩn quốc tế để tạo lợi thế cạnh tranh trong tương lai. Ưu tiên lựa chọn các phương án phát triển sản phẩm, dịch vụ mới và đầu tư vào máy móc, thiết bị tiên tiến, sử dụng hiệu quả nhiên liệu, tăng cường năng lượng tái tạo, giảm ô nhiễm và phát thải carbon, sử dụng nước tuần hoàn. Tiến tới hạn chế và dừng đầu tư/thuê xe ô tô chạy hoàn toàn bằng nhiên liệu hóa thạch.

17. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, công việc và hoạt động khác khi được Tổng công ty giao.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU SXKD NĂM 2025

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của năm 2025 nói trên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị, Công ty đề ra các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp về tổ chức, quản lý doanh nghiệp

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy và cải tiến hệ thống Quản lý sát thực với hoạt động của Công ty, tiếp tục triển khai và duy trì hiệu lực của các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 17025, ISM code, ISPS code, MLC 2006, ASME, ISO 3834, EN 1090.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Thường xuyên rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật hiện có nhằm cắt giảm chi phí tới mức hiệu quả nhất. Cải tiến quá trình làm việc để giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quản trong sản xuất kinh doanh. Tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, giảm tối đa chi phí hội nghị, hội thảo, tổng kết, sơ kết. Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu tư để đảm bảo tránh thất thoát lãng phí.

Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết, phát huy tính năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động phát huy tối đa khả năng của mình.

2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức sắp xếp lại nguồn lực theo nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tận dụng hợp lý tối đa nguồn lực có sẵn để thực hiện các dự án, hạn chế nhân sự thuê ngoài. Áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy chế lương thưởng, hoàn thiện chế độ chính sách đối với người lao động nhằm khuyến khích động viên kịp thời người lao động.

Định kỳ thực hiện rà soát, đánh giá đội ngũ nhân sự cốt lõi của Công ty (core team) để tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động về chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn, ngoại ngữ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD dịch vụ.

Tìm kiếm, hợp tác với các đối tác cung cấp nhân lực sẵn có để sẵn sàng thuê, sử dụng khi nhân sự của POS thiếu do phải thực hiện nhiều dự án cùng thời điểm.

Tiếp tục đào tạo cho người lao động các kỹ năng ngoại ngữ, chuyên môn, kỹ thuật và kỹ năng quản lý cao cấp theo tiêu chuẩn quốc tế. Rà soát lại các nhu cầu đào tạo, tăng cường công tác đào tạo nội bộ nhằm bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ, chuyên môn tại nơi làm việc.

3. Giải pháp về marketing, tìm kiếm thị trường và triển khai dịch vụ

Tham gia tối đa công tác đấu thầu tìm kiếm công việc trong nước và cả nước ngoài, xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing đồng bộ, tổng thể và dài hạn cả về chính sách giá, chất lượng dịch vụ, quan hệ khách hàng, thị trường trong và ngoài nước … để phù hợp với chiến lược phát triển của POS và tiếp cận nhanh, thích ứng nhanh với nền kinh tế thời mở của hiện nay. Tích cực tìm kiếm thêm thị trường mới và các khách hàng mới.

Tiếp tục tích cực tìm kiếm công việc ở các lĩnh vực dịch vụ chính là Xây lắp công trình biển; Xây lắp công nghiệp (xây dựng công trình dầu khí và công trình công nghiệp trên bờ như các nhà máy lọc dầu, điện, đạm …); Dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ, phát triển thị trường trong khu vực, tối ưu hóa thời gian hoạt động của Sà lan nhà ở và sà lan vận chuyển ra thị trường khu vực Đông Nam Á đặc biệt là Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Brunei và các nước có Monsoon trái với Việt Nam như Ấn độ, Úc….

4. Giải pháp nâng cao năng lực tự thực hiện:

Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng nguồn lực, bổ sung các chứng chỉ thiết kế & chế tạo cần thiết, từng bước đầu tư và trang bị các phần mềm tính toán chuyên dụng, liên kết với các nhà thầu thiết kế trong giai đoạn đầu nếu cần thiết, v.v. để có thể nâng cao năng lực tự thực hiện của Công ty đối với các dịch vụ sửa chữa hoán cải trọn gói (EPCI Brownfield) cho các công trình dầu khí, công trình công nghiệp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

5. Giải pháp về đầu tư:

Rà soát các hạng mục đầu tư, triển khai các dự án đầu tư thực sự hiệu quả vào thời điểm thích hợp để đáp ứng kịp thời hoạt động cung cấp dịch vụ của POS. Trên cơ sở xây dựng các dịch vụ cốt lõi dài hạn của Công ty từ đó làm cơ sở để lựa chọn các thiết bị đầu tư phù hợp với định hướng của các dịch vụ này, nhằm xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo cho các dịch vụ trong tương lai.

6. Giải pháp về thi đua khen thưởng:

Duy trì phong trào POS star, Phong trào Kaizen, Phong trào HSE. Tổng kết và tổ chức trao giải kịp thời để phát huy tính tích cực các cá nhân, điển hình tiêu biểu.

Duy trì các hoạt động team building trong từng bộ phận, giữa các Đơn vị trong và ngoài Công ty. Ban lãnh đạo Công ty, Lãnh đạo các phòng ban xưởng phải là tấm gương về sự năng động, công tâm, làm việc hết mình vì tập thể.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Vũ Đình Cao Sơn

Nơi nhận:
- Đại hội Cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GĐ;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY POS TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Ban kiểm soát Công ty POS kính báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2025 của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2024

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty POS gồm 03 thành viên không chuyên trách:

- Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng Ban Kiểm soát.
- Bà Trần Thị Minh Hương – Kiểm soát viên;
- Bà Phạm Thu Hiền – Kiểm soát viên.

2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng kiểm soát viên năm 2024

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát (BKS) theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024;

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của công ty;

- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính quý/năm, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

- Giám sát việc thực hiện phương án Tái cấu trúc/Kiện toàn cơ cấu tổ chức công ty;

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với doanh nghiệp;

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của nhà nước, các Phòng/ Ban chức năng của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị;

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;

The document has been uploaded to the office.ptsc.com.vn system with identification 472/KHAT-TCKT-TCCV-HCNS/2025.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;

- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2024. Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ Điều lệ Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Đánh giá việc chấp hành các quy định của Pháp luật Nhà nước, của Công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, đã tổ chức các cuộc họp trong năm vào hàng Quý.

Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác/phối hợp tốt với các Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Tổng công ty PTSC và các cổ đông khác.

Từng thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực được phân công công tác với ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng. Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể như Phụ lục đính kèm.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

- Lần 1 : Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 sau kiểm toán của công ty POS, Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của HĐQT; Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban điều hành POS; Thông qua Báo cáo kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát POS trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Thông qua danh sách đề xuất đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty POS.

- Lần 2: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 01/2024 của Ban Kiểm soát.

- Lần 3: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 02/2024 và 06 tháng đầu năm 2024 của Ban Kiểm soát.

- Lần 4: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 03/2024 và 9 tháng đầu năm 2024.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Thù lao của BKS năm 2024:

- Đối với các thành viên BKS không chuyên trách, mức thù lao là 2.000.000 VNĐ/người/tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2024.

- Đối với Trưởng BKS không chuyên trách được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát không nhận thù lao tại đơn vị theo Công văn 1085/DVKT-TCNS ngày 13/10/2020 của PTSC. Chi tiết như sau:

The document has been uploaded to the office of PTSC Corporation's system. With identification No. 472/KHAITSKT/2025-CV-HCNS/2025.

ĐVT: đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao và thu nhập khác trong năm 2024	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng BKS		Thù lao do Tổng công ty PTSC chi trả
2	Trần Thị Minh Hương	Kiểm soát viên	24.000.000	
3	Phạm Thu Hiền	Kiểm soát viên	24.000.000	

Chi phí hoạt động của BKS năm 2024: Áp dụng theo định mức của công ty và quy định hiện hành.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌNH HÌNH GIÁM SÁT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 của Giám đốc công ty. Kết quả cụ thể như sau:

1.1. Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Thực hiện 2023	% Thực hiện 2024 so với	
						Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400	400,00 (trong đó 84,95% của TCT PTSC)	400	100,00%	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2.050,00	2.168,34	1.754,62	123,58%	105,77%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	75,00	108,68	68,89	157,76%	144,91%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	60,00	86,64	52,57	164,83%	144,41%
5	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	60,00	106,98	64,54	165,77%	178,31%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15%	21,66%	13,14%	164,83%	144,44%

- Doanh thu năm 2024 đạt 2.168,34 tỷ đồng, vượt 5,77% so với kế hoạch năm 2024 và vượt 23,58% so với cùng kỳ năm 2023.

The document has been uploaded to the office.ptsc.com.vn system with identification 472/KHAT-TCKT 1089/CV-HCNS/2025.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 108,68 tỷ đồng (trong đó lợi nhuận từ hoạt động tài chính là 41,78 tỷ đồng (bao gồm 31,17 tỷ đồng lãi từ tiền gửi ngân hàng và 10,61 tỷ đồng lãi chênh lệch tỷ giá thu được từ các dự án), vượt 44,91% so với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 và vượt 57,76% so với cùng kỳ năm 2023.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 86,64 tỷ đồng, vượt 44,41% so với kế hoạch năm và vượt 64,83% so với cùng kỳ năm 2023.

- Năm 2024, Công ty POS đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đề ra. Trong đó, Công ty đã có sự tăng trưởng vượt bậc về lợi nhuận so với kế hoạch và cùng kỳ do Công ty thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, tỷ lệ tăng giá vốn thấp hơn tỷ lệ tăng doanh thu cùng kỳ.

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng lĩnh vực:

Đvt: tỷ đồng

Dịch vụ	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp	CP bán hàng và QLDN	Lợi nhuận thuần	% LN thuần/ Doanh thu
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, CT bờ - tự thực hiện	1.626,35	1.552,72	73,63	28,80	44,83	2,76%
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, CT bờ - thuê nhà thầu phụ	31,48	23,21	8,27	3,23	5,03	15,99%
Dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa (O&M) công trình dầu khí - tự thực hiện	179,91	171,05	8,86	3,46	5,39	3,00%
Dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa (O&M) công trình dầu khí - thuê nhà thầu phụ	20,63	20,48	0,15	0,06	0,09	0,44%
Dịch vụ cung ứng nhân lực O&M (theo chính sách lương nhà thầu)	244,93	237,79	7,14	2,79	4,35	1,78%
Dịch vụ cung ứng nhân lực O&M (theo chính sách lương công ty)	6,66	6,46	0,20	0,08	0,12	1,84%
Tổng	**2.109,95**	**2.011,71**	**98,25**	**38,43**	**59,82**	**2,83%**

Tỉ suất lợi nhuận thuần trên doanh thu theo loại hình dịch vụ có cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm trước, bình quân đạt 2,83%.

1.3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2024:

The document has been uploaded to the office.pos.com.vn system with identification 470/KHAT-TCKT-1089/CV-HCNS/2025.

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2024	31/12/2023
I	**Quy mô tài sản**			
	Tổng tài sản	Tỷ đồng	2.198,74	1.565,04
	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.977,30	1.392,47
	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	221,44	172,57
II	**Cơ cấu tài sản**			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89,93%	88,97%
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	10,07%	11,03%
III	**Cơ cấu nguồn vốn**			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63,70%	50,88%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	36,30%	49,12%
IV	**Khả năng thanh toán**			
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,63	1,86
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,59	1,81
V	**Tỷ suất lợi nhuận**		**2024**	**2023**
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,11%	3,14%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	3,94%	3,36%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn góp chủ sở hữu	%	21,66%	13,14%

- Về quy mô tài sản: Tại ngày 31/12/2024, tổng tài sản của công ty là 2.198,74 tỷ đồng, tăng 633,7 tỷ đồng, tương ứng tăng 40,5% so với đầu kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 584,8 tỷ đồng (tăng 42%) và tài sản dài hạn tăng 48,9 tỷ đồng (tăng 28,3%).

- Về cơ cấu tài sản: không biến động lớn so với năm 2023, tập trung ở tài sản ngắn hạn, chiếm tỷ trọng 89,93% và tài sản dài hạn chiếm 10,07%. Tài sản ngắn hạn tập trung ở Tiền và các khoản tương đương tiền, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 87,8% tổng tài sản và chiếm 97,7% tài sản ngắn hạn.

- Về cơ cấu nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn là 36,3% (giảm so với đầu năm), trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu là 400 tỷ đồng, chiếm 50% VCSH, quỹ đầu tư phát triển có giá trị 308,7 tỷ đồng, chiếm 38,7% VCSH và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có giá trị 89,4 tỷ đồng, chiếm 11% VCSH. Tỷ trọng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 63,7%, trong đó nợ ngắn hạn là 1.214,6 tỷ đồng, chiếm 86,7% nợ phải trả; nợ dài hạn là 186 tỷ đồng, chiếm 13,3% nợ phải trả. Trong kỳ, Đơn vị không vay vốn từ ngân hàng và các tổ chức tín dụng.

The document has been uploaded to the office.pts.com.vn system with identification 472/KHAITGKT/2025/CV-HCNS/2025.

- Về chỉ số khả năng thanh toán: Tại thời điểm 31/12/2024, hệ số khả năng thanh toán hiện hành là 1,63 lần, hệ số khả năng thanh toán nhanh là 1,59 lần. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của POS an toàn, công ty có khả năng tự chủ về nguồn tài chính để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn cho khách hàng.

- Về tỷ suất sinh lợi: Kết quả hoạt động SXKD 12T/2024 lợi nhuận sau thuế là 86,6 tỷ đồng (tăng 34,08 tỷ đồng, tăng 64,83 % so với cùng kỳ 2023) nên các tỷ số sinh lợi đều tốt hơn so với năm 2023.

- Công tác quản lý nợ phải thu: Các khoản phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2024 là 695,1 tỷ đồng, tăng 228,2 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng tăng 49%, trong đó, Nợ phải thu ngắn hạn khách hàng là 580,03 tỷ đồng, gồm nợ chưa đến hạn là 553,64 tỷ đồng, chiếm 95% và nợ quá hạn là 26,39 tỷ đồng, chiếm 5%. Đơn vị đã thực hiện trích lập dự phòng với tổng giá trị trích lập tại ngày 31/12/2024 là 26,63 tỷ đồng.

- Tại thời điểm 31/12/2024, số dư tiền và các khoản tương đương tiền của công ty là 517,4 tỷ đồng, tăng 245,4 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2023. Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ của công ty là dương 243,6 tỷ đồng. Trong đó:

+ Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là dương 467,2 tỷ đồng chủ yếu do phải trả người bán tăng và dự phòng phải trả dài hạn tăng (Chi phí lên Dock Sà lan và chi phí bảo hành công trình/ dự án).

+ Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư là âm 183,79 tỷ đồng chủ yếu do khoản tiền gửi ngân hàng trên 3 tháng tăng 119,29 tỷ đồng so với đầu kỳ và đầu tư mua sắm tài sản cố định.

+ Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính là âm 39,77 tỷ đồng, là do chi trả cổ tức.

- Công tác quản lý tài chính: Công ty thực hiện theo chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; Mua bảo hiểm tài sản; Công tác quản lý, kiểm soát công nợ phải thu được kiểm soát, duy trì.

2. Công tác đầu tư và xây dựng cơ bản:

Công tác đầu tư của POS đã được triển khai theo các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ của công ty. Giá trị ký kết hợp đồng đầu tư đến 31/12/2024 theo Danh mục được phê duyệt là 57,79 tỷ đồng, đạt 33% so với kế hoạch (175,73 tỷ đồng).

The document has been uploaded to the office.pos.com.vn system with identification 472/KHAITGKT/2025-CV-HCNS/2025.
Văn bản được tải lên hệ thống office.pos.com.vn với mã định danh 472/KHAITGKT/2025-CV-HCNS/2025.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đánh giá năng lực sản xuất kinh doanh của công ty và tình hình thị trường, Công ty POS đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	% KH 2025 so với TH 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	460,00	400,00	115,00%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.500,00	2.168,34	115,30%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	128,00	108,68	117,77%
4	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	102,40	86,64	118,18%
5	Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn điều lệ	%	22,26%	21,66%	118,18%
6	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	178,81	89,41	199,99%
+	Chia cổ tức	Tỷ đồng	69,00	0,00	-
+	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	14,34	12,13	118,22%
+	Quỹ thưởng Ban điều hành	Tỷ đồng	1,02	0,87	117,24%
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	94,45	76,41	123,61%

* Lợi nhuận được phân phối năm 2025 (178,81 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận được phân phối năm 2025: 102,4 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2024: 89,41 tỷ đồng.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2024 kết thúc tại ngày 31/12/2024, kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Các chỉ tiêu về Lợi nhuận trước thuế, Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đều hoàn thành vượt kế hoạch.

- Các chỉ số tài chính phần lớn cải thiện so với năm 2023. Công ty có khả năng tự chủ về nguồn tài chính.

- Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Công ty TNHH

The document has been uploaded to the office of pos.com.vn system. Identified as KHAITGKT1289CV-HCNS/2025.

PWC (Việt Nam) đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRONG NĂM 2024 VỀ CÔNG TÁC RÀ SOÁT KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU LỰC VÀ HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CẢNH BÁO SỚM CỦA CÔNG TY

Về kiểm soát quản lý, trong năm 2024, Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc chú trọng vào kiểm soát rủi ro thông qua việc rà soát lại các chính sách, quy trình, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro. Công ty đã xây dựng hệ thống quy trình tương đối đầy đủ trong đó có chứa đựng các cơ chế kiểm soát và các quy trình này được thực thi tạo điều kiện cho cơ chế kiểm soát được vận hành một cách hữu hiệu. Tất cả các hoạt động (công tác đấu thầu, công tác quản lý dự án), các quy trình hiện tại của công ty đều thực hiện đánh giá rủi ro theo Quy trình quản lý rủi ro.

Về kiểm soát kế toán, Ban kiểm soát thực hiện soát xét các báo cáo, số liệu tài chính nội bộ cũng như tính chính xác của các số liệu báo cáo. Kết quả soát xét báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ tại thời điểm 31/12/2024, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

V. BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỐN ĐIỀU LỆ VỚI TV HĐQT, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH:** Trong năm 2022, Công ty có thực hiện giao dịch với người có liên quan với Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020) là Công ty TNHH TM và DV DL Dũng Tuấn về việc cung cấp dịch vụ lưu trú khách sạn cho nhân sự cách ly trước khi đi biển cho khách hàng KNOC. Tuy nhiên từ tháng 5/2022 đến nay, giao dịch cung cấp dịch vụ này không phát sinh do KNOC dừng hỗ trợ chi phí khách sạn cho nhân sự cách ly và Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nhận thức rõ vấn đề này từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 tổ chức ngày 26/4/2022. Theo đó, Giám đốc Công ty đã có văn bản báo cáo HĐQT, BKS Công ty về vấn đề này ngày 8/4/2022 và HĐQT đã có cuộc họp ngày 19/4/2022 ghi nhận có giao dịch này xảy ra trong năm 2021, không

The document has been uploaded to the office of PTSC Corporation's system. With identification No. 472/KHAITSKT/2025/CV-HCNS/2025.
Văn bản được tải lên hệ thống văn phòng PTSC

gây thiệt hại cho POS và Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty đã đưa ra biện pháp khắc phục không để xảy ra tình trạng này bằng cách đưa vào quy định/quy trình mua sắm đối với các giao dịch có liên quan nhưng chưa có biểu quyết thông qua đồng ý giao dịch này. Trong năm 2023 và 2024, Công ty không có giao dịch phát sinh.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA ĐƠN VỊ TRONG KỲ CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG NHÀ NƯỚC: Không phát sinh

VII. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tại phiên họp thường niên 205.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm 2024 đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Các Thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm, cẩn trọng. HĐQT đã thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình, hỗ trợ Ban Giám đốc trong quá trình điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 30 đợt lấy ý kiến, ban hành 15 Quyết định và 27 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác.

Năm 2024, Ban Giám đốc Công ty đã tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài, các dịch vụ cốt lõi, góp phần tạo nên những thành công của công ty trong việc trúng thầu một số dự án quan trọng và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

VIII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo quy định; Ban Kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc nội dung kiểm tra, kiểm soát năm 2024 để phối hợp. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết

The document has been uploaded to the office of pos.com.vn system. With identification code 472/KHA-TGKT/2025.CV-HCNS/2025.

công tác kiểm tra, kiểm soát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, lập báo cáo tài chính hàng quý, của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty.

IX. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Giám đốc công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của công ty.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2025, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc như sau:

- Thực hiện hoạch định chiến lược phát triển, xây dựng chiến lược đầu tư để tạo tiền đề phát triển cho các năm tiếp theo;

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền;

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí phát sinh của các dự án; Tận dụng tối đa nguồn lực nội tại của Đơn vị, giảm chi phí thuê/mua ngoài;

- Tăng cường quản lý, sử dụng hàng tồn kho hiệu quả, tránh tình trạng hàng tồn kho chậm luân chuyển, tồn đọng lớn;

- Tăng cường quản lý dòng tiền để tăng doanh thu hoạt động tài chính đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh chung;

- Tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định khác về giao dịch với người có liên quan.

- Tuân thủ các quy định của nhà nước liên quan đến các dịch vụ sử dụng và cung cấp khi dịch bệnh phát sinh.

PHẦN II - KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ năm 2025 giao, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị Công ty và của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025;

- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

The document has been uploaded to the office.pts.com.vn system with identification 472/KHAT-TGKT1289CV-HCNS/2025.

- Giám sát, đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; đánh giá về giao dịch giữa công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của công ty là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Phối hợp với các Phòng/ Ban chức năng của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị.

- Giám sát các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý.

- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC - TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban GĐ;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

The document has been uploaded to the office.ptsc.com.vn system with identification 470/KHAT-TGKT/2025/CV-HCNS/2025.

Phụ lục: Báo cáo kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và của Điều lệ công ty, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát

- Đã tham gia 4/4 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công việc, lĩnh vực: Công tác điều hành chung các công việc giám sát của Ban Kiểm soát; Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên; Phê duyệt các báo cáo của Ban Kiểm soát.

- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc Công ty; Giám sát thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và dài hạn của Công ty; Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty liên quan đến các công việc quản lý, điều hành của Công ty;

- Đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

2. Bà Trần Thị Minh Hương – Kiểm soát viên

- Đã tham gia 4/4 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn, sử dụng tài sản, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, các khoản công nợ trong nội bộ và ngoài Công ty; Thẩm định báo cáo tài chính năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Lập các báo cáo của Ban kiểm soát theo yêu cầu của Tổng Công ty PTSC; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

3. Bà Phạm Thu Hiền – Kiểm soát viên

- Đã tham gia 4/4 cuộc họp của Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

The document has been uploaded to the office of PTSC Corporation with identification No. 472/KHAT-TCKT dated 17/03/2025 CV-HCNS/2025.

- Đã triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Thẩm định và lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của HĐQT; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; Xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ trong Công ty; Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHĐCĐ và các quy định khác của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

The document has been uploaded to the office portal system with identification No. 472/KHAT-TCKT-CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội xem xét và quyết định nội dung sau:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024
1	Vốn Điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Tổng Tài sản	Triệu đồng	2.198.744
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	2.168.344
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	108.684
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	86.644

Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán chi tiết như đính kèm.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Đại hội đồng Cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1
Báo cáo của Ban Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3
Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B 01 – DN)	5
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B 02 – DN)	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Mẫu số B 03 – DN)	9
Thuyết minh báo cáo tài chính (Mẫu số B 09 – DN)	10

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 3500818790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 5 tháng 10 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 9 ngày 4 tháng 7 năm 2024.	
Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch
	Ông Dương Hùng Văn	Thành viên
	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên
	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên
	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên
Ban kiểm soát	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng ban
	Bà Trần Thị Minh Hương	Kiểm soát viên
	Bà Phạm Thu Hiền	Kiểm soát viên
Ban Giám đốc	Ông Vũ Đình Cao Sơn	Giám đốc (từ ngày 1 tháng 7 năm 2024)
	Ông Dương Hùng Văn	Giám đốc (đến ngày 30 tháng 6 năm 2024)
	Ông Lê Toàn Thắng	Phó Giám đốc
	Ông Nguyễn Văn Dương	Phó Giám đốc
	Ông Lương Văn Lực	Phó Giám đốc (từ ngày 13 tháng 1 năm 2025)
Người đại diện theo pháp luật	Ông Vũ Đình Cao Sơn	Giám đốc (từ ngày 4 tháng 7 năm 2024)
	Ông Dương Hùng Văn	Giám đốc (đến ngày 3 tháng 7 năm 2024)
Trụ sở chính	65A Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty đối với báo cáo tài chính

Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- lập báo cáo tài chính trên cơ sở Công ty hoạt động liên tục trừ khi giả định Công ty hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của báo cáo tài chính này. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

Phê chuẩn báo cáo tài chính

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính đính kèm từ trang 5 đến trang 47. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

M.S.D.N: 3500818790 C.T.C.P CÔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Vũ Đình Cao Sơn
Giám đốc

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam
Ngày 7 tháng 3 năm 2025

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC ("Công ty") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2024 và được Ban Giám đốc của Công ty phê chuẩn ngày 7 tháng 3 năm 2025. Báo cáo tài chính này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 47.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +84 (28) 3823 0796, www.pwc.com/vn

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

M.S.D.N: 0100157406 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lương Thị Ánh Tuyết
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
3048-2024-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Duy Thịnh
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
4633-2023-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM16212
TP. Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 3 năm 2025

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	2023 VND
100	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.977.300.405.927**	**1.392.465.123.850**
110	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**517.431.543.921**	**272.005.551.650**
111	Tiền		377.431.543.921	232.005.551.650
112	Các khoản tương đương tiền		140.000.000.000	40.000.000.000
120	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**718.965.000.000**	**599.680.000.000**
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	718.965.000.000	599.680.000.000
130	**Các khoản phải thu ngắn hạn**		**695.086.665.158**	**466.893.802.092**
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	580.032.353.509	361.182.839.209
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	18.228.980.420	7.945.991.112
136	Phải thu ngắn hạn khác	7	123.460.070.677	115.878.268.456
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	8	(26.634.739.448)	(18.113.296.685)
140	**Hàng tồn kho**	9	**44.475.159.221**	**40.526.426.277**
141	Hàng tồn kho		50.492.125.212	45.202.769.852
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(6.016.965.991)	(4.676.343.575)
150	**Tài sản ngắn hạn khác**		**1.342.037.627**	**13.359.343.831**
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	10(a)	1.342.037.627	1.453.353.271
152	Thuế giá trị gia tăng ("GTGT") được khấu trừ	16(a)	-	11.427.790.696
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16(b)	-	478.199.864

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	2023 VND
200	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**221.444.039.503**	**172.572.461.777**
210	**Các khoản phải thu dài hạn**		**2.005.000.000**	**5.000.000**
216	Phải thu dài hạn khác		2.005.000.000	5.000.000
220	**Tài sản cố định**		**152.819.991.561**	**131.315.933.539**
221	Tài sản cố định hữu hình	11(a)	151.781.387.724	130.308.817.834
222	Nguyên giá		1.067.085.483.678	1.001.539.007.777
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(915.304.095.954)	(871.230.189.943)
227	Tài sản cố định vô hình	11(b)	1.038.603.837	1.007.115.705
228	Nguyên giá		20.146.273.000	19.662.945.000
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(19.107.669.163)	(18.655.829.295)
240	**Tài sản dở dang dài hạn**		**1.812.500.000**	**13.921.523.488**
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	1.812.500.000	13.921.523.488
260	**Tài sản dài hạn khác**		**64.806.547.942**	**27.330.004.750**
261	Chi phí trả trước dài hạn	10(b)	27.788.293.288	15.489.339.065
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	13	37.018.254.654	11.840.665.685
270	**TỔNG TÀI SẢN**		**2.198.744.445.430**	**1.565.037.585.627**

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	2023 VND
300	**NỢ PHẢI TRẢ**		**1.400.590.988.709**	**796.247.982.922**
310	**Nợ ngắn hạn**		**1.214.619.966.437**	**750.527.350.088**
311	Phải trả người bán ngắn hạn	14	554.710.741.889	324.310.154.944
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	28.068.890.733	31.054.773.405
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16(c)	41.915.797.452	14.068.537.076
314	Phải trả người lao động		72.561.814.726	53.301.956.997
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	17	282.658.099.680	274.741.485.218
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	18	155.495.794.858	2.091.875.000
319	Phải trả ngắn hạn khác	19	64.517.164.999	37.417.222.771
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn	21(a)	6.977.918.017	7.676.198.594
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20	7.713.744.083	5.865.146.083
330	**Nợ dài hạn**		**185.971.022.272**	**45.720.632.834**
342	Dự phòng phải trả dài hạn	21(b)	185.683.522.272	45.447.332.834
343	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		287.500.000	273.300.000
400	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**798.153.456.721**	**768.789.602.705**
410	**Vốn chủ sở hữu**		**798.153.456.721**	**768.789.602.705**
411	Vốn góp của chủ sở hữu	22, 23	400.000.000.000	400.000.000.000
418	Quỹ đầu tư phát triển	23	308.742.964.235	308.742.964.235
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	23	89.410.492.486	60.046.638.470
421a	*- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước*		*2.766.638.470*	*7.480.134.701*
421b	*- LNST chưa phân phối của năm nay*		*86.643.854.016*	*52.566.503.769*
440	**TỔNG NGUỒN VỐN**		**2.198.744.445.430**	**1.565.037.585.627**

Đinh Thị Thủy	Hoàng Văn Duy	Vũ Đình Cao Sơn
Người lập	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Ngày 7 tháng 3 năm 2025

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Mẫu số B 02 – DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	2023 VND
01	**Doanh thu cung cấp dịch vụ**		**2.109.954.735.044**	**1.676.603.420.447**
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	**Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ**	26	**2.109.954.735.044**	**1.676.603.420.447**
11	**Giá vốn dịch vụ cung cấp**	27	**(2.011.709.363.688)**	**(1.633.773.559.587)**
20	**Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ**		**98.245.371.356**	**42.829.860.860**
21	Doanh thu hoạt động tài chính	28	49.937.066.838	53.680.000.713
22	Chi phí tài chính	29	(8.155.218.580)	(5.873.084.322)
25	Chi phí bán hàng	30	(1.274.445.732)	(1.141.705.048)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	(37.154.011.334)	(33.862.509.229)
30	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**101.598.762.548**	**55.632.562.974**
31	Thu nhập khác		8.452.016.921	24.338.563.473
32	Chi phí khác		(1.367.241.580)	(11.077.548.078)
40	**Lợi nhuận khác**	32	**7.084.775.341**	**13.261.015.395**
50	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**108.683.537.889**	**68.893.578.369**
51	**Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành**	33	**(47.217.272.842)**	**(19.470.089.590)**
52	**Thu nhập thuế TNDN hoãn lại**	33	**25.177.588.969**	**3.143.014.990**
60	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**86.643.854.016**	**52.566.503.769**
70	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	24	**1.670**	**882**
71	**Lãi suy giảm trên cổ phiếu**		**1.670**	**882**

Đinh Thị Thủy	Hoàng Văn Duy	Vũ Đình Cao Sơn
Người lập	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Ngày 7 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 47 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Mẫu số B 03 – DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 VND	2023 VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận kế toán trước thuế**		**108.683.537.889**	**68.893.578.369**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")		47.424.731.229	30.787.538.762
03	Các khoản dự phòng		149.399.974.040	27.445.601.562
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		494.082.789	825.667.577
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(31.408.129.059)	(36.445.414.465)
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động**		**274.594.196.888**	**91.506.971.805**
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(221.833.776.624)	180.232.631.463
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(5.289.355.360)	36.768.179.822
11	Tăng các khoản phải trả		440.614.805.262	72.693.590.292
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		16.032.029.626	(1.952.953.978)
15	Thuế TNDN đã nộp		(20.642.117.937)	(16.842.225.829)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(16.304.602.000)	(12.875.477.000)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**467.171.179.855**	**349.530.716.575**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(90.343.793.604)	(76.668.841.481)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		238.545.453	263.251.636
23	Tiền chi cho các khoản tiền gửi có kỳ hạn		(595.780.000.000)	(744.715.000.000)
24	Tiền thu hồi từ các khoản tiền gửi có kỳ hạn		476.495.000.000	507.510.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi		25.603.792.975	36.003.636.281
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư**		**(183.786.455.176)**	**(277.606.953.564)**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
36	Tiền chi trả cổ tức cho các cổ đông		(39.774.850.000)	(27.898.310.000)
40	**Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính**		**(39.774.850.000)**	**(27.898.310.000)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**243.609.874.679**	**44.025.453.011**
60	**Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm**	3	**272.005.551.650**	**227.665.743.776**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.816.117.592	314.354.863
70	**Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm**	3	**517.431.543.921**	**272.005.551.650**

Đinh Thị Thủy	Hoàng Văn Duy	Vũ Đình Cao Sơn
Người lập	Kế toán trưởng	Giám đốc
		Ngày 7 tháng 3 năm 2025

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 47 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC ("Công ty") là công ty con của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 253/QĐ-DVKT-HĐQT ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500818790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 5 tháng 10 năm 2007, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất ngày 4 tháng 7 năm 2024.

Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch qua hệ thống giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết UpCoM với mã số cổ phiếu là POS.

Hoạt động chính trong năm tài chính của Công ty bao gồm:

- Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí;
- Dịch vụ di dời và thu dọn mỏ;
- Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí; và
- Cho thuê lại lao động.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ hoạt động kinh doanh thông thường của Công ty là trong vòng 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 643 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 595 nhân viên).

2.1 Cơ sở của việc lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính được lập theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

2.2 Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán và trình bày trên báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam ("VND" hoặc "Đồng").

2.4 Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của bảng cân đối kế toán được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

2.5 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn khác có thời hạn đáo hạn ban đầu không quá ba tháng.

2.6 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được thể hiện giá trị ghi sổ của các khoản phải thu khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch cung cấp dịch vụ; và các khoản phải thu khác không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch cung cấp dịch vụ. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất ước tính có thể xảy ra. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm tài chính trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm tài chính. Các khoản phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản nợ phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán tới ngày đến hạn thu hồi.

2.7 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp, chi phí sản xuất chung, chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm tài chính kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.7 Hàng tồn kho (tiếp theo)

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm tài chính trước được ghi nhận tăng hoặc giảm giá vốn hàng bán trong năm tài chính.

2.8 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư này ban đầu được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Ban Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối năm tài chính.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập trên cơ sở có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm tài chính trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm tài chính. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

2.9 Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính một cách đáng tin cậy thì doanh thu của hợp đồng chỉ được ghi nhận tương đương với các chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc thu hồi là tương đối chắc chắn. Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận khi các chi phí này đã phát sinh trong năm tài chính.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể ước tính một cách đáng tin cậy và nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng xây dựng được ghi nhận trong thời hạn của hợp đồng tương ứng là doanh thu và chi phí. Công ty sử dụng phương pháp tỷ lệ phần trăm hoàn thành để xác định khoản doanh thu và chi phí phù hợp để ghi nhận trong năm tài chính. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành được xác định bằng cách tham chiếu đến tỷ lệ khối lượng xây lắp đã hoàn thành và tổng khối lượng xây lắp phải hoàn thành của hợp đồng xây dựng. Nếu tổng chi phí của hợp đồng vượt quá tổng doanh thu của hợp đồng thì khoản lỗ ước tính được ghi nhận là chi phí.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể ước tính một cách đáng tin cậy và nhà thầu được thanh toán cho khối lượng thực hiện và đã được khách hàng xác nhận, thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành và được khách hàng xác nhận.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.10 Tài sản cố định ("TSCĐ")

TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình

TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Khấu hao

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần giá trị phải khấu hao trong suốt thời gian hữu dụng ước tính. Giá trị phải khấu hao là nguyên giá của TSCĐ ghi trên báo cáo tài chính trừ đi (-) giá trị thanh lý ước tính của tài sản đó. Thời gian hữu dụng ước tính của các loại tài sản như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25 năm
Máy móc và thiết bị	3 - 7 năm
Phương tiện vận tải	6 - 7 năm
Thiết bị quản lý	3 năm
Phần mềm	3 năm

Thanh lý

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý nhượng bán TSCĐ được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện giá trị của các tài sản trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê hoặc quản trị, hoặc cho bất kì mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc, bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình như chi phí xây dựng đủ điều kiện phù hợp với chính sách kế toán. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại TSCĐ khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.11 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán. Chi phí trả trước ngắn hạn phản ánh số tiền trả trước để được cung cấp dịch vụ trong khoảng thời gian không quá 12 tháng hoặc một chu kỳ sản xuất kinh doanh kể từ ngày trả trước. Chi phí trả trước dài hạn phản ánh số tiền trả trước để được cung cấp dịch vụ; hoặc các công cụ, dụng cụ không thỏa mãn điều kiện ghi nhận TSCĐ có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn một chu kỳ sản xuất kinh doanh kể từ ngày trả trước. Các khoản chi phí trả trước này được ghi nhận theo giá gốc và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

Tiền thuê đất trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực sau ngày hiệu lực của luật đất đai năm 2003 (tức là ngày 1 tháng 7 năm 2004) hoặc không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được ghi nhận là chi phí trả trước và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng theo thời hạn phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.12 Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ; và
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại và không liên quan đến giao dịch mua hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn hoặc dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán tới ngày đến hạn thanh toán.

2.13 Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm tài chính nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của năm tài chính.

2.14 Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí tài chính. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập chưa sử dụng ở cuối năm tài chính trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm tài chính.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.15 Doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện là khoản doanh thu nhận trước cho một hay nhiều kỳ kế toán về dịch vụ vận chuyển. Công ty ghi nhận các khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với phần nghĩa vụ mà Công ty sẽ phải thực hiện trong tương lai. Khi các điều kiện ghi nhận doanh thu được thỏa mãn, doanh thu chưa thực hiện sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm tài chính tương ứng với phần thỏa mãn điều kiện ghi nhận doanh thu đó.

2.16 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty. Quỹ được hình thành trên nhu cầu phát triển và đổi mới công nghệ của Công ty và được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ban hành bởi Bộ Tài chính ngày 28 tháng 6 năm 2016. Theo đó, Công ty căn cứ vào nhu cầu sử dụng nguồn vốn cho hoạt động khoa học và công nghệ trích lập tối đa 10% thu nhập tính TNDN trong kỳ để hình thành quỹ.

2.17 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

LNST chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế TNDN của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2.18 Phân chia lợi nhuận

Phương án phân chia LNST TNDN của Công ty được thực hiện theo Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty, bao gồm: chia cổ tức cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Theo Điều lệ của Công ty, cổ tức được ghi nhận là một khoản phải trả trong báo cáo tài chính của kỳ kế toán dựa vào ngày chốt danh sách cổ đông theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị sau khi phương án chi trả cổ tức được thông qua tại Đại Hội đồng Cổ đông.

Công ty trích lập các quỹ sau:

(a) Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ LNST TNDN của Công ty và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được sử dụng để phục vụ mục đích đầu tư phát triển của Công ty.

(b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ khác được trích lập từ LNST TNDN của Công ty và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được trình bày là một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán. Quỹ được sử dụng để phân phối khen thưởng, phúc lợi cho nhân viên.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.19 Ghi nhận doanh thu

(a) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

(b) Doanh thu từ hợp đồng xây dựng

Doanh thu từ hợp đồng xây dựng bao gồm doanh thu ban đầu được ghi trong hợp đồng xây dựng; các khoản tăng, giảm khi thực hiện hợp đồng; các khoản tiền thưởng; các khoản thanh toán khác mà Công ty thu được từ khách hàng hay một bên khác để bù đắp cho các chi phí không bao gồm trong giá hợp đồng, các khoản thanh toán mà khách hàng sẽ chấp thuận bồi thường, và các thanh toán khoản khác nếu có khả năng làm thay đổi doanh thu, và có thể xác định được một cách đáng tin cậy. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu từ hợp đồng xây dựng được trình bày tại Thuyết minh 2.9.

(c) Thu nhập lãi

Tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó; và
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.20 Giá vốn dịch vụ cung cấp

Giá vốn dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm tài chính, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

2.21 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm tài chính chủ yếu bao gồm lỗ tỷ giá hối đoái.

2.22 Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ.

2.23 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.24 Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Thuế TNDN bao gồm toàn bộ số thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế TNDN. Chi phí thuế TNDN bao gồm chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế theo thuế suất thuế TNDN của năm tài chính. Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của năm tài chính, ngoại trừ trường hợp thuế TNDN phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng năm tài chính hay một năm tài chính khác.

Thuế TNDN hoãn lại, sử dụng phương pháp công nợ, được tính đầy đủ dựa trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế TNDN của các khoản mục này. Thuế TNDN hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế TNDN hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận/lỗ tính thuế thu nhập tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế TNDN hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận tính thuế TNDN trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

2.25 Các bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ và công ty trong cùng tập đoàn là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Công ty căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.26 Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Ban Giám đốc của Công ty xác định rằng rủi ro và tỷ suất sinh lời của doanh nghiệp bị tác động chủ yếu do Công ty hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do vậy báo cáo bộ phận chính yếu của Công ty là theo khu vực địa lý.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.27 Ước tính kế toán trọng yếu

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính bao gồm:

- Thời gian hữu dụng ước tính của TSCĐ (Thuyết minh 2.10);
- Các khoản dự phòng (Thuyết minh 2.14);
- Ghi nhận tài sản thuế TNDN hoãn lại (Thuyết minh 2.24); và
- Ghi nhận doanh thu trích trước (Thuyết minh 7).

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Giám đốc đánh giá là hợp lý.

3 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	2024 VND	2023 VND
Tiền mặt	154.963.045	147.154.627
Tiền gửi ngân hàng (*)	377.276.580.876	231.858.397.023
Các khoản tương đương tiền (**)	140.000.000.000	40.000.000.000
	517.431.543.921	272.005.551.650

(*) Tiền mặt và tiền gửi ngân bao gồm khoản ngoại tệ trị giá 11.884.901,77 Đô la Mỹ và 73,06 Euro (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 7.076.633,52 Đô la Mỹ và 1.539.205,17 Euro) (Thuyết minh 25(b)).

(**) Các khoản tương đương tiền thể hiện giá trị của các khoản tiền gửi bằng VND có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng tại các ngân hàng thương mại với lãi suất được hưởng từ 4,3%/năm đến 4,75%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 2,3%/năm).

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

4 ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	2024 VND	2023 VND
Tiền gửi có kỳ hạn (*)	718.965.000.000	599.680.000.000

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, số dư này bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có thời hạn đáo hạn ban đầu trên 3 tháng đến 12 tháng và hưởng lãi suất từ từ 3,4%/năm đến 5,1%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: từ 3,6%/năm đến 7,5%/năm).

5 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	2024 VND	2023 VND
Bên thứ ba		
Công Ty TNHH Dịch vụ Ngoài khơi Phía Nam	145.690.488.000	-
Hanwha Ocean Company Limited	77.832.650.481	82.280.188.320
Văn phòng Điều hành Murphy Cuu Long Bac Oil Co., Ltd (Lô 15-1/05)	71.745.478.985	-
Premier Oil Vietnam Offshore B.V	37.762.601.012	3.210.804.613
Công ty TNHH Dầu khí Việt Nhật	27.085.000.280	26.380.819.760
Technip Geoproduction (M) SDN BHD	-	42.547.195.518
Intermoor Pte. Ltd.	-	25.769.308.305
Khác	52.861.486.718	43.376.750.360
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	167.054.648.033	137.617.772.333
	580.032.353.509	361.182.839.209

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, số dư các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đã quá hạn thanh toán và được lập dự phòng lần lượt là 33.395.612.002 Đồng và 24.090.672.646 Đồng như đã trình bày tại Thuyết minh 8.

6 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2024 VND	2023 VND
Bên thứ ba		
Công ty Cổ phần Secons	4.170.000.000	-
Công ty Cổ phần We Construction	3.294.539.820	-
Công ty TNHH MTV Cơ khí Cao Phương Linh	-	4.906.740.393
Công ty Cổ phần Xây dựng Số 7	-	1.237.987.712
GWC Energy Services WLL	-	1.222.238.879
Khác	1.383.333.095	579.024.128
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	9.381.107.505	-
	18.228.980.420	7.945.991.112

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

7 PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	2024		2023	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
Doanh thu đã thực hiện nhưng chưa xuất hóa đơn	97.588.240.049	-	89.016.729.265	-
Lãi tiền gửi phải thu	15.479.286.960	-	9.913.496.329	-
Phải thu đền bù từ nhà cung cấp	5.698.145.280	-	10.698.145.280	-
Ký quỹ, ký cược	3.415.267.500	-	5.390.497.500	-
Tạm ứng cho nhân viên	1.130.404.292	-	270.469.018	-
Khác	148.726.596	-	588.931.064	-
	123.460.070.677	-	115.878.268.456	-
Trong đó:				
Bên thứ ba	115.359.251.864	-	104.591.192.112	-
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	8.100.818.813	-	11.287.076.344	-
	123.460.070.677	-	115.878.268.456	-

Doanh thu trích trước là khoản doanh thu cho phần công việc Công ty đã hoàn thành theo hợp đồng với khách hàng nhưng chưa xuất hóa đơn.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

8 NỢ KHÓ ĐÒI

Tổng giá trị các khoản phải thu ngắn hạn quá hạn thanh toán được trình bày chi tiết như sau:

	2024			
	Giá trị gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn
Phải thu khách hàng				
Sapura Offshore SDN BHD Taiwan Branch	11.208.132.191	607.965.637	10.600.166.554	Từ 2 năm đến trên 3 năm
Marsol Offshore Construction L.L.C	7.554.500.377	-	7.554.500.377	Trên 3 năm
Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí	5.698.145.280	2.849.072.640	2.849.072.640	Từ 1 năm đến dưới 2 năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	3.184.799.191	697.730.113	2.487.069.078	Trên 3 năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	2.683.374.923	1.230.471.444	1.452.903.479	Từ 2 năm đến trên 3 năm
Công Ty TNHH NN MTV - TCT Thăm dò Khai thác Dầu khí Lô 01&02 (Điều Hành Dầu Khí)	2.751.265.440	1.375.632.720	1.375.632.720	Từ 1 năm đến dưới 2 năm
Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Vận tải Toàn Phú Co.	315.394.600	-	315.394.600	Trên 3 năm
	33.395.612.002	6.760.872.554	26.634.739.448	

	2023			
	Giá trị gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn
Phải thu khách hàng				
Sapura Offshore SDN BHD Taiwan Branch	11.208.132.191	3.767.750.082	7.440.382.109	Từ 1 năm đến 3 năm
Marsol Offshore Construction L.L.C	7.554.500.377	-	7.554.500.377	Trên 3 năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	2.487.069.078	942.219.299	1.544.849.779	Từ 1 năm đến 3 năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	2.075.576.398	1.037.788.199	1.037.788.199	Từ 1 năm đến 2 năm
Công ty Cổ phần Năng lượng Hacom Bạc Liêu	400.000.002	120.000.001	280.000.001	Từ 2 năm đến 3 năm
Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Vận tải Toàn Phú Co.	365.394.600	109.618.380	255.776.220	Từ 2 năm đến 3 năm
	24.090.672.645	5.977.375.961	18.113.296.685	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

9 HÀNG TỒN KHO

	2024		2023	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên vật liệu	7.774.695.539	(1.765.665.010)	8.254.550.836	(1.352.390.682)
Công cụ, dụng cụ	13.804.257.350	(4.251.300.981)	15.788.091.551	(3.323.952.893)
Chi phí SXKD dở dang (*)	28.913.172.323	-	21.160.127.465	-
	50.492.125.212	(6.016.965.991)	45.202.769.852	(4.676.343.575)

(*) Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang thể hiện các khoản chi phí phát sinh liên quan đến dịch vụ, dự án sau:

	2024 VND	2023 VND
Dự án điện gió CHW2204	23.666.011.208	617.503.246
Dự án PS3 Brownfield Study	2.674.573.396	-
Dự án chế tạo hệ thống neo Turret	2.046.336.652	-
Dự án Ruy A	298.690.986	-
Dự án đóng hủy giếng và tháo dỡ giàn SDA	227.560.081	-
Dự án Subsea 7	-	16.144.347.613
Dự án Mooring spare	-	1.853.868.428
Dự án lắp đặt BBUS	-	1.765.139.707
Dự án Gallaf 3 phrase A2	-	779.268.471
	28.913.172.323	21.160.127.465

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

(a) Ngắn hạn

	2024 VND	2023 VND
Chi phí bảo hiểm	1.342.037.627	1.453.353.271

(b) Dài hạn

	2024 VND	2023 VND
Chi phí xây dựng, sửa chữa bảo dưỡng nhà xưởng tạm POS2	17.627.628.358	-
Công cụ dụng cụ, thiết bị xuất dùng	10.001.301.069	12.519.103.283
Phụ tùng thay thế dài hạn	131.398.565	2.922.215.698
Khác	27.965.296	48.020.084
	27.788.293.288	15.489.339.065

Biến động về chi phí trả trước trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	16.942.692.336	14.989.738.358
Tăng	8.412.776.563	18.738.035.993
Kết chuyển từ xây dựng cơ bản mới hoàn thành (Thuyết minh 12)	28.219.668.205	-
Phân bổ trong năm	(24.444.806.189)	(10.788.791.065)
Giảm	-	(5.996.290.950)
Số dư cuối năm	29.130.330.915	16.942.692.336

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

11 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH ("TSCĐ")

(a) TSCĐ hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc thiết bị VND	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị quản lý VND	Khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	49.559.832.756	203.195.769.961	661.401.231.907	23.735.129.190	63.647.043.963	**1.001.539.007.777**
Mua trong năm	-	27.404.441.288	-	2.481.362.000	158.312.527	**30.044.115.815**
Xây dựng cơ bản mới hoàn thành (Thuyết minh 12)	-	38.401.345.436	-	-	-	**38.401.345.436**
Thanh lý, nhượng bán	-	(635.700.550)	(1.537.670.000)	(725.614.800)	-	**(2.898.985.350)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	49.559.832.756	268.365.856.135	659.863.561.907	25.490.876.390	63.805.356.490	**1.067.085.483.678**
Khấu hao lũy kế						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	42.527.655.731	144.828.909.502	654.294.936.151	22.261.163.673	7.317.524.886	**871.230.189.943**
Khấu hao trong năm	587.197.173	27.440.914.175	1.910.753.364	1.092.582.061	15.941.444.588	**46.972.891.361**
Thanh lý, nhượng bán	-	(635.700.550)	(1.537.670.000)	(725.614.800)	-	**(2.898.985.350)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	43.114.852.904	171.634.123.127	654.668.019.515	22.628.130.934	23.258.969.474	**915.304.095.954**
Giá trị còn lại						
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	7.032.177.025	58.366.860.459	7.106.295.756	1.473.965.517	56.329.519.077	**130.308.817.834**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6.444.979.852	96.731.733.008	5.195.542.392	2.862.745.456	40.546.387.016	**151.781.387.724**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là 809.251.601.503 Đồng và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 799.566.763.857 Đồng.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

11 TSCĐ (tiếp theo)

(b) TSCĐ vô hình

	Phần mềm máy tính VND
Nguyên giá	
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	19.662.945.000
Mua trong năm	483.328.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	20.146.273.000
Khấu hao lũy kế	
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	18.655.829.295
Khấu hao trong năm	451.839.868
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	19.107.669.163
Giá trị còn lại	
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	1.007.115.705
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	1.038.603.837

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, nguyên giá TSCĐ vô hình đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng là 18.624.745.000 Đồng và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 18.230.685.000 Đồng.

12 CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

	2024 VND	2023 VND
Nhà xưởng tạm POS2	-	12.109.023.488
Phần mềm quản lý nhân sự và tiền lương	1.812.500.000	1.812.500.000
	1.812.500.000	13.921.523.488

Biến động chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	13.921.523.488	1.812.500.000
Mua sắm	54.511.990.153	12.109.023.488
Chuyển sang tài sản cố định (Thuyết minh 11(a))	(38.401.345.436)	-
Chuyển sang chi phí trả trước (Thuyết minh 10(b))	(28.219.668.205)	-
Số dư cuối năm	1.812.500.000	13.921.523.488

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

13 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOÃN LẠI

Tài sản thuế TNDN hoãn lại và thuế TNDN hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế TNDN hiện hành với thuế TNDN hiện hành phải trả và khi thuế TNDN hoãn lại có liên quan đến cùng một cơ quan thuế và cùng một đơn vị chịu thuế. Chi tiết như sau:

	2024 VND	2023 VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại:		
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thu hồi sau 12 tháng	23.263.443.850	9.637.170.194
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thu hồi trong vòng 12 tháng	13.754.810.804	2.203.495.491
	37.018.254.654	11.840.665.685

Biến động về thuế TNDN hoãn lại, được bù trừ các số dư liên quan đến cùng một cơ quan thuế, trong năm tài chính như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	11.840.665.685	8.697.650.695
Ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Thuyết minh 33)	25.177.588.969	3.143.014.990
Số dư cuối năm	37.018.254.654	11.840.665.685

Thuế TNDN hoãn lại chủ yếu phát sinh từ chênh lệch tạm thời của các khoản mục sau:

	2024 VND	2023 VND
Chi phí phải trả và các khoản dự phòng khác	34.382.843.589	9.911.390.609
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	1.510.900.076	1.510.900.076
Khác	1.124.510.989	418.375.000
	37.018.254.654	11.840.665.685

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

14 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2024		2023	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Bên thứ ba				
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng Hải Thiên Nam	141.820.912.507	141.820.912.507	54.717.656.406	54.717.656.406
Shelf Subsea Solution Pte. Ltd.	51.540.036.890	51.540.036.890	36.314.474.641	36.314.474.641
Công ty TNHH Cung ứng Nhân lực và DV Kỹ thuật Hiệp Phát	51.011.375.510	51.011.375.510	11.089.948.270	11.089.948.270
Posh Projects Pte. Ltd.	32.519.704.620	32.519.704.620	-	-
Khác	240.501.457.478	240.501.457.478	198.679.406.405	198.679.406.405
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	37.317.254.884	37.317.254.884	23.508.669.222	23.508.669.222
	554.710.741.889	554.710.741.889	324.310.154.944	324.310.154.944

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty không có khoản phải trả người bán ngắn hạn nào trọng yếu bị quá hạn.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

15 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	2024 VND	2023 VND
Bên thứ ba		
Công ty TNHH Hóa dầu Long Sơn	4.298.607.750	1.836.613.730
Sembcorp Marine Offshore Platforms Pte. Ltd.	339.950.014	339.950.014
Hyundai Heavy Industries Company Limited	-	2.415.000.000
Bên liên quan (Thuyết minh 37(b))	23.430.332.969	26.463.209.661
	28.068.890.733	31.054.773.405

16 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	2024 VND	2023 VND
(a) Thuế được khấu trừ		
Thuế GTGT	-	11.427.790.696
(b) Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		
Thuế GTGT nộp thừa	-	478.199.864
(c) Thuế và các khoản phải trả Nhà nước		
Thuế TNDN	35.079.596.752	8.504.441.847
Thuế thu nhập cá nhân	3.616.149.176	5.519.198.025
Thuế GTGT	3.147.988.242	-
Thuế nhà thầu	72.063.282	44.897.204
	41.915.797.452	14.068.537.076

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

16 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC (tiếp theo)

Biến động về thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà Nước

	Tại ngày 1.1.2024 VND	Số phải thu/ phải nộp trong năm VND	Số đã thực nộp trong năm VND	Cấn trừ VND	Tại ngày 31.12.2024 VND
(a) Được khấu trừ					
Thuế GTGT được khấu trừ	11.427.790.696	71.250.591.746	-	(82.678.382.442)	-
(b) Phải thu					
Thuế GTGT nộp thừa	478.199.864	-	-	(478.199.864)	-
(c) Phải nộp					
Thuế nhà thầu	44.897.204	1.982.259.088	(1.955.093.010)	-	72.063.282
Thuế thu nhập cá nhân	5.519.198.025	50.456.567.076	(52.359.615.925)	-	3.616.149.176
Thuế GTGT đầu ra	-	92.909.704.424	(6.605.133.876)	(83.156.582.306)	3.147.988.242
Thuế TNDN	8.504.441.847	47.217.272.842	(20.642.117.937)	-	35.079.596.752
	14.068.537.076	192.565.803.430	(81.561.960.748)	(83.156.582.306)	41.915.797.452

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

17 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	2024 VND	2023 VND
Chi phí dự án đang thực hiện	279.453.327.060	273.678.301.622
Khác	3.204.772.620	1.063.183.596
	282.658.099.680	274.741.485.218

18 DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN

Số dư thể hiện khoản tiền công ty đã được thanh toán từ khách hàng tương ứng với phần dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển chưa thực thiện.

19 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	2024 VND	2023 VND
Lương phải trả	49.589.197.460	29.990.609.922
Thuế thu nhập cá nhân phải nộp	8.467.144.429	3.720.180.829
Kinh phí công đoàn	2.030.993.144	1.297.414.492
Cổ tức phải trả	1.613.102.500	1.387.952.500
Khác	2.816.727.466	1.021.065.028
	64.517.164.999	37.417.222.771

20 QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Biến động về quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	5.865.146.083	5.690.023.083
Tăng trong năm	17.280.000.000	12.250.000.000
Chi trả trong năm	(15.431.402.000)	(12.074.877.000)
Số dư cuối năm	7.713.744.083	5.865.146.083

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

21 DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ

(a) Ngắn hạn

	2024 VND	2023 VND
Dự án tháo tách FPSO MV19	4.069.629.000	-
Dự án phao calm Đại Hùng	2.908.289.017	-
Dự án IST Inlet và Outlet	-	1.371.102.074
Dự án HUC Sao Vàng Đại Nguyệt	-	6.305.096.520
	6.977.918.017	7.676.198.594

(b) Dài hạn

	2024 VND	2023 VND
Sửa chữa lớn sà lan	83.359.772.357	25.733.582.218
Dự phòng bảo hành dự án (*)	102.323.749.915	19.713.750.616
	185.683.522.272	45.447.332.834

(*) Số dư dự phòng phải trả ngắn hạn và dài hạn thể hiện dự phòng bảo hành dự án được thực hiện cho nghĩa vụ bảo hành theo các điều khoản và các điều kiện nêu trong hợp đồng. Thời gian bảo hành còn lại là từ mười hai đến hai mươi tư tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận nghiệm thu. Dự phòng bảo hành được ước tính từ 1% đến 5% dựa trên tổng doanh thu tích lũy của từng dự án. Chi tiết như sau:

	2024 VND	2023 VND
Dự án HUC Gallaf 3 phrase A2	36.825.117.909	3.608.862.986
Dự án HUC Gallaf 3 phrase A1	25.141.184.998	5.028.237.000
Dự án HUC Gallaf 3 phrase B2	16.053.272.930	-
Dự án Long Sơn	10.258.202.280	9.897.553.380
Dự án Lạc Đà Vàng	5.941.932.447	-
Dự án Đại Hùng 3	3.307.498.183	-
Dự án Hải Long	2.143.397.927	465.401.177
Dự án CHW2204	1.732.535.026	-
Dự án Barossa Surf	908.984.551	713.696.073
Dự án CRPO 125-126	11.623.664	-
	102.323.749.915	19.713.750.616

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

22 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

(a) Số lượng cổ phiếu

	2024 Cổ phiếu	2023 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã đăng ký, đã phát hành và đang lưu hành	40.000.000	40.000.000

(b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	2024		2023	
	Cổ phiếu phổ thông	%	Cổ phiếu phổ thông	%
Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	33.980.700	84,95%	33.980.700	84,95%
Ngân hàng TNHH Một thành viên Việt Nam Hiện Đại	3.503.900	8,76%	3.503.900	8,76%
Khác	2.515.400	6,29%	2.515.400	6,29%
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	40.000.000	100,00%	40.000.000	100,00%

(c) Tình hình biến động của vốn cổ phần

	Số cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2023	40.000.000	400.000.000.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	40.000.000	400.000.000.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	40.000.000	400.000.000.000

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng trên một cổ phiếu.

Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

23 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa phân phối VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2023	400.000.000.000	308.742.964.235	47.730.134.701	**756.473.098.936**
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	52.566.503.769	**52.566.503.769**
Chia cổ tức (*)	-	-	(28.000.000.000)	**(28.000.000.000)**
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (**)	-	-	(12.250.000.000)	**(12.250.000.000)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	400.000.000.000	308.742.964.235	60.046.638.470	**768.789.602.705**
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	86.643.854.016	**86.643.854.016**
Chia cổ tức (***)	-	-	(40.000.000.000)	**(40.000.000.000)**
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (****)	-	-	(17.280.000.000)	**(17.280.000.000)**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	400.000.000.000	308.742.964.235	89.410.492.486	**798.153.456.721**

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 21/NQ-POS-HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2023, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua việc phân phối LNST của năm 2022 để trả cổ tức cho cổ đông. Tỷ lệ trả cổ tức là 7% trên mệnh giá.

(**) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 07/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua việc phân phối LNST của năm 2022 để trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng ban quản lý điều hành với số tiền lần lượt là 11.750.000.000 Đồng và 500.000.000 Đồng.

(***) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 25/NQ-POS-HĐQT ngày 6 tháng 11 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua việc phân phối LNST của năm 2023 để trả cổ tức cho cổ đông. Tỷ lệ trả cổ tức là 10% trên mệnh giá.

(****) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua việc phân phối LNST của năm 2023 để trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng ban quản lý điều hành với số tiền lần lượt là 16.540.000.000 Đồng và 740.000.000 Đồng.

The document has been uploaded to the coffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

24 LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và cổ tức của cổ phiếu ưu đãi chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm tài chính. Chi tiết như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày	
	31.12.2024	31.12.2023 (**)
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	86.643.854.016	52.566.503.769
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) (*)	(19.860.000.000)	(17.280.000.000)
	66.783.854.016	35.286.503.769
Bình quân số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	40.000.000	40.000.000
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	1.670	882

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua việc phân phối LNST của năm 2023 để trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và đồng thời phê duyệt kế hoạch trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024.

(**) Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm 2023 đã được tính lại để điều chỉnh cho các chi phí khen thưởng và phúc lợi như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2023		
	Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	52.566.503.769	-	52.566.503.769
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	(8.670.000.000)	(8.610.000.000)	(17.280.000.000)
	43.896.503.769	-	35.286.503.769
Bình quân gia quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	40.000.000	-	40.000.000
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	1.097	-	882

(b) Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính. Vì vậy, lãi suy giảm trên cổ phiếu cũng bằng lãi cơ bản trên cổ phiếu.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

25 CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(a) Vật tư giữ hộ

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đang nắm giữ vật tư cho mục đích gia công:

Loại	Tình trạng	Đơn vị	2024	2023
Thép	Sử dụng bình thường	tấm	4.850	17.869
Thép	Sử dụng bình thường	tấn	-	939,124

(b) Ngoại tệ các loại

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền đã bao gồm số ngoại tệ 11.884.901,77 Đô la Mỹ và 73,06 Euro và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023: 7.077.148,52 Đô la Mỹ và 1.539.205,17 Euro (Thuyết minh 3).

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

26 DOANH THU THUẦN VỀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	2024 VND	2023 VND
Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ		
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển - Tự thực hiện (*)	1.626.353.518.094	1.121.003.904.049
Dịch vụ lao động theo chính sách nhà thầu	244.927.207.081	226.988.469.419
Dịch vụ cơ khí sửa chữa, bảo dưỡng - Tự thực hiện	179.909.143.797	211.266.845.662
Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển - Thuê nhà thầu (*)	31.478.696.611	91.068.811.648
Dịch vụ quản lý vận hàng, bảo dưỡng - Thuê nhà thầu	20.627.120.461	21.784.257.783
Dịch vụ cung ứng lao động	6.659.049.000	4.491.131.886
	2.109.954.735.044	1.676.603.420.447

(*) Trong đó:

Doanh thu từ hợp đồng xây dựng lớn trong năm (Thuyết minh 2.9)	1.053.900.481.986	812.053.482.932
Doanh thu lũy kế từ hợp đồng xây dựng lớn trong năm (Thuyết minh 2.9)	2.953.905.936.265	1.900.005.454.279

27 GIÁ VỐN DỊCH VỤ CUNG CẤP

	2024 VND	2023 VND
Giá vốn vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển - Tự thực hiện	1.552.721.892.970	1.045.085.343.721
Giá vốn dịch vụ lao động theo chính sách nhà thầu	237.785.109.637	218.506.837.650
Giá vốn dịch vụ cơ khí sửa chữa, bảo dưỡng - Tự thực hiện	171.053.998.716	206.149.800.541
Giá vốn vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển - Thuê nhà thầu	23.212.932.601	138.080.655.878
Giá vốn dịch vụ quản lý vận hàng, bảo dưỡng - Thuê nhà thầu	20.477.302.362	21.561.741.823
Giá vốn dịch vụ cung ứng lao động	6.458.127.402	4.389.179.974
	2.011.709.363.688	1.633.773.559.587

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

28 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2024 VND	2023 VND
Lãi tiền gửi	31.169.583.606	36.177.562.829
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	18.767.483.232	17.502.437.884
	49.937.066.838	53.680.000.713

29 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2024 VND	2023 VND
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	7.661.135.791	5.047.416.745
Lỗ thuần do đánh giá lại các khoản có gốc ngoại tệ cuối năm	494.082.789	825.667.577
	8.155.218.580	5.873.084.322

30 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	2024 VND	2023 VND
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.274.445.732	1.111.127.828
Khác	-	30.577.220
	1.274.445.732	1.141.705.048

31 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2024 VND	2023 VND
Chi phí dịch vụ mua ngoài	15.408.351.278	10.485.126.162
Chi phí nhân viên	10.014.520.926	9.043.805.800
Chi phí dự phòng phải thu khó đòi	8.521.442.763	1.482.114.796
Chi phí khấu hao tài sản	1.358.873.408	1.355.055.923
Chi phí nguyên vật liệu	1.239.954.396	801.577.123
Chi phí kiểm toán	430.000.000	350.000.000
Điều chỉnh giảm khoản phải thu khác	-	9.596.758.299
Khác	180.868.563	748.071.126
	37.154.011.334	33.862.509.229

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

32 THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

	2024 VND	2023 VND
Thu nhập khác		
Hoàn nhập dự phòng bảo hành dự án	7.676.198.594	13.596.839.312
Lãi thuần do thanh lý, nhượng bán TSCĐ	238.545.453	267.851.636
Nhận bồi thường di dời nhà xưởng	-	9.905.690.074
Khác	537.272.874	568.182.451
	8.452.016.921	24.338.563.473
Chi phí khác		
Chi phí di dời nhà xưởng	215.040.063	9.906.047.893
Lỗ thuần do thanh lý hàng tồn kho	550.713.033	-
Tiền phạt	232.701.494	691.121.690
Khác	368.786.990	480.378.495
	1.367.241.580	11.077.548.078

33 THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ("TNDN")

Số thuế TNDN trên lợi nhuận trước thuế của Công ty khác với số thuế khi được tính theo thuế suất phổ thông áp dụng 20% như sau:

	2024 VND	2023 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	108.683.537.889	68.893.578.369
Thuế tính ở thuế suất 20%	21.736.707.577	13.778.715.674
Điều chỉnh:		
Chi phí không được khấu trừ	302.976.296	2.548.358.926
Chi phí thuế TNDN (*)	22.039.683.873	16.327.074.600
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:		
Thuế TNDN - hiện hành	47.217.272.842	19.470.089.590
Thuế TNDN - hoãn lại (Thuyết minh 13)	(25.177.588.969)	(3.143.014.990)
	22.039.683.873	16.327.074.600

(*) Chi phí thuế TNDN cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

34 CHI PHÍ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Chi phí kinh doanh theo yếu tố thể hiện các chi phí phát sinh trong năm từ hoạt động kinh doanh của Công ty, không bao gồm giá mua hàng hóa phát sinh trong hoạt động thương mại. Chi tiết được trình bày như sau:

	2024 VND	2023 VND
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.291.265.053.741	1.013.071.049.305
Chi phí nhân viên	530.040.589.028	439.102.781.362
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	166.106.031.121	165.268.938.877
Chi phí khấu hao TSCĐ	47.424.731.229	30.787.538.762
Chi phí dự phòng phải thu khó đòi	8.521.442.763	1.482.114.796
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	1.340.622.416	4.676.343.575
Điều chỉnh giảm khoản phải thu khác	-	9.596.758.299
Khác	5.439.350.456	4.792.248.888
	2.050.137.820.754	1.668.777.773.864

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

35 BÁO CÁO BỘ PHẬN

(a) Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Trong năm, Công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, tháo dỡ công trình biển, quản lý lao động theo chính sách nhà thầu, quản lý vận hành và bảo dưỡng, cung ứng lao động, cơ khí sửa chữa, bảo dưỡng. Chi tiết doanh thu và giá vốn cho các dịch vụ của Công ty được trình bày tại Thuyết minh 25 và 26.

(b) Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Trong năm, Công ty có hoạt động bên ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam, chi tiết như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày	
	31.12.2024	**31.12.2023**
Doanh thu cung cấp dịch vụ		
Trong nước	1.142.795.819.748	454.519.700.772
Ngoài nước	967.158.915.296	1.222.083.719.675
	2.109.954.735.044	1.676.603.420.447
Giá vốn cung cấp dịch vụ		
Trong nước	1.319.082.037.318	702.139.736.865
Ngoài nước	692.627.326.370	931.633.822.722
	2.011.709.363.688	1.633.773.559.587

	Tại ngày	
	31.12.2024	**31.12.2023**
Tổng tài sản		
Trong nước	1.653.289.717.248	1.068.291.368.410
Ngoài nước	545.454.728.182	496.746.217.217
	2.198.744.445.430	1.565.037.585.627
Tổng nợ phải trả		
Trong nước	1.252.569.327.736	678.247.791.557
Ngoài nước	148.021.660.973	118.000.191.365
	1.400.590.988.709	796.247.982.922

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

36 THUYẾT MINH CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ ("BCLCTT")

Các giao dịch không bằng tiền ảnh hưởng đến BCLCTT

	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2024 VND	2023 VND
Mua TSCĐ và xây dựng cơ bản dở dang chưa thanh toán	24.765.728.255	28.257.587.891
Lãi tiền gửi chưa nhận	15.479.286.960	9.913.496.329

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

Công ty được kiểm soát bởi Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ("Công ty mẹ") với tỷ lệ là 84,95%, Công ty mẹ cao nhất là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Trong năm, Công ty có các giao dịch và số dư chủ yếu với các bên liên quan sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ("PTSC")	Công ty mẹ
Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Ban QLDA Nhiệt điện Long Phú ("PTSC Long Phú")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí ("PTSC Marine")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí ("PTSC Supply Base")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí PTSC Đà Nẵng ("PTSC Đà Nẵng")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC ("PTSC Quảng Ngãi")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa ("PTSC Thanh Hóa")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC ("PTSC Hotel")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH MTV Cơ khí Hàng hải PTSC ("PTSC M&C")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí ("PV Shipyard")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai Bến Đình ("PVSB")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai Thác Dầu khí PTSC ("PPS")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ("PVN")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí ("Petrosetco")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí ("PVC MS")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuận PVD ("PVD Training")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí ("PVEP")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Bảo hiểm PVI Phía Nam ("PVI Phía Nam")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Tập đoàn dầu khí Việt Nam - Nhà điều hành lô 01&02 ("PVN – Lô 01&02")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Dầu khí Vũng Tàu ("PV Oil VT")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Ống thép Dầu khí Việt Nam ("PV PIPE")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Điều hành Dầu khí Biển Đông ("BIEN DONG POC")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Dịch vụ Khí ("PV Gas Services")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Trường Cao đẳng nghề Dầu khí ("PVMTC")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Điều hành Dầu khí Biển Đông ("BIENDONG POC")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty Cổ phần Giám định Năng lượng Việt Nam ("EIC")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Liên doanh Việt - Nga VietsoPetro ("Vietsovpetro")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn
Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển PVD ("PVD Offshore")	Công ty thành viên thuộc tập đoàn

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(a) Giao dịch với các bên liên quan

Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm tài chính gồm:

	2024 VND	2023 VND
(i) Doanh thu cung cấp dịch vụ		
Các thành viên thuộc PTSC		
PTSC	189.760.965.841	37.930.392.059
PTSC M&C	48.091.519.497	-
PTSC Supply Base	10.684.023.860	-
PTSC Marine	1.722.775.736	38.934.900
PTSC Thanh Hóa	451.053.040	777.656.000
PTSC Quảng Ngãi	192.002.910	-
Các thành viên thuộc PVN		
PVEP	154.439.776.091	78.086.676.892
PVN	11.503.328.666	-
PVI Phía Nam	461.542.256	-
PV Gas Service	6.018.518.519	-
BIENDONG POC	-	1.479.086.100
	423.325.506.416	118.312.745.951
(ii) Mua hàng hóa và dịch vụ		
Các thành viên thuộc PTSC		
PTSC Supply Base	16.935.715.488	13.610.724.104
PTSC G&S	16.480.034.500	-
PTSC Marine	15.385.715.136	-
PTSC Hotel	9.852.455.878	10.095.707.627
PTSC M&C	80.220.000	150.060.000
PTSC	58.293.320	188.732.111
PV Shipyard	4.285.116.762	5.916.367.324
PTSC Quảng Ngãi	-	1.500.000.000
PTSC PPS	-	757.966.000
PVSB	-	387.339.260
PTSC Long Phu	-	64.125.000
Các thành viên thuộc PVN		
Petrosetco	24.734.741.721	4.492.296.629
PVOil VT	10.627.267.669	-
PVD Training	4.775.379.301	9.891.814.000
PVI Phía Nam	7.087.975.000	4.056.133.356
PVC MS	1.365.019.800	19.998.358.384
PVN	688.935.784	2.049.709.107
PVMTC	656.540.000	748.370.892
Vietsovpetro	3.043.443.000	1.923.051.000
	116.056.853.359	75.830.754.794

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(a) Giao dịch với các bên liên quan (tiếp theo)

	2024 VND	2023 VND
(iii) Các khoản chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt		
Hội đồng Quản trị		
Nguyễn Tiên Phong	1.292.977.000	1.380.147.000
Nguyễn Tuấn	66.000.000	85.000.000
Nguyễn Đức Thiện	66.000.000	69.000.000
Dương Hùng Văn (đến ngày 30 tháng 6 năm 2024)		
Nguyễn Thế Hoàng	-	49.000.000
	1.424.977.000	1.583.147.000
Ban Giám đốc		
Dương Hùng Văn (đến ngày 30 tháng 6 năm 2024)	1.146.122.000	1.439.221.000
Vũ Đình Cao Sơn	1.086.646.000	1.319.814.000
Nguyễn Văn Dương	1.060.575.000	1.204.096.000
Lê Toàn Thắng	1.057.738.000	1.143.389.000
	4.351.081.000	5.106.520.000

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan

	31.12.2024 VND	31.12.2023 VND
i) Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh 5)		
Các thành viên thuộc PTSC		
PTSC	97.617.298.711	87.423.672.265
PTSC M&C	27.492.389.946	-
PTSC Supply Base	11.562.191.849	-
PTSC Quảng Ngãi	3.184.799.191	2.977.436.048
PTSC Thanh Hóa	2.683.374.923	2.683.374.923
PTSC Long Phú	467.197.119	467.197.119
Các thành viên thuộc PVN		
PVEP	17.783.305.441	44.066.091.978
PVN - Lô 01&02	6.264.090.853	-
	167.054.648.033	137.617.772.333
ii) Trả trước cho người bán (Thuyết minh 6)		
Các thành viên thuộc PTSC		
PVPIPE	9.381.107.505	-
iii) Phải thu ngắn hạn khác (Thuyết minh 7)		
Các thành viên thuộc PTSC		
PV Shipyard	5.698.145.280	10.815.602.789
PTSC Thanh Hóa	487.137.283	-
Các thành viên thuộc PVN		
PVEP	1.915.536.250	-
PVI Phía Nam	-	471.473.555
	8.100.818.813	11.287.076.344

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

37 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)

(b) Số dư cuối năm tài chính với các bên liên quan (tiếp theo)

	31.12.2024 VND	31.12.2023 VND
iv) Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh 14)		
Các thành viên thuộc PTSC		
PTSC G&S	17.798.437.260	-
PTSC Supply Base	8.389.199.094	8.520.109.529
PV Shipyard	4.457.012.643	-
PTSC Long Phú	2.161.376.607	2.161.376.607
PTSC Hotel	1.130.510.422	5.814.629.505
PTSC Đà Nẵng	43.085.000	43.085.000
PTSC	-	174.738.972
Các thành viên thuộc PVN		
Petrosetco	1.378.875.387	1.453.971.036
PV Oil	850.320.551	-
PVD Training	402.320.000	2.480.523.000
Vietsovpetro	307.213.000	729.400.343
PVC MS	245.104.920	2.070.405.230
PVMTC	153.800.000	18.630.000
EIC	-	41.800.000
	37.317.254.884	23.508.669.222
v) Người mua trả tiền trước (Thuyết minh 15)		
Các thành viên thuộc PTSC		
PTSC	12.333.903.307	15.366.779.999
PTSC Long Phú	11.096.429.662	11.096.429.662
	23.430.332.969	26.463.209.661

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

38 CAM KẾT

(a) Cam kết thuê hoạt động

Công ty phải trả mức tối thiểu cho các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang trong tương lai như sau:

	2024 VND	2023 VND
Dưới 1 năm	9.662.141.820	6.384.580.620
Từ 1 đến 5 năm	10.824.000.000	17.076.580.620
Trên 5 năm	4.284.500.000	7.705.500.000
Tổng cộng các khoản thanh toán tối thiểu	24.770.641.820	31.166.661.240

(b) Cam kết vốn

Các cam kết về chi tiêu tạo lập TSCĐ đã ký hợp đồng tại ngày kết thúc năm tài chính nhưng chưa được hạch toán vào báo cáo tài chính như sau:

	2024 VND	2023 VND
Nhà xưởng tạm POS2	-	1.864.668.207
Phần mềm	455.500.000	455.500.000
	455.500.000	2.320.168.207

Báo cáo tài chính đã được Ban Giám đốc phê duyệt ngày 7 tháng 3 năm 2025.

Đinh Thị Thủy	Hoàng Văn Duy	Vũ Đình Cao Sơn
Người lập	Kế toán trưởng	Giám đốc

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025; Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch tài chính năm 2025 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2024:

Theo Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC đã được Công ty Kiểm toán PwC kiểm toán, phát hành, một số chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH 2024/ KH 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Tỷ đồng	400,00	400,00	100,00%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2.050,00	2.168,34	105,77%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	75,00	108,68	144,91%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	60,00	86,64	144,41%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	7,90%	10,86%	137,34%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ cuối năm	%	15,00%	21,66%	144,41%
7	Lợi nhuận được phân phối	Tỷ đồng	62,77	89,41	142,44%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

➢ Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 17/NQ-LĐBD-ĐHĐCĐ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 14/06/2024.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

➢ Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2024. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Tuân thủ Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích lập các quỹ theo qui định của Điều lệ Công ty. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	62,77	89,41
2	Chia cổ tức (%/ Vốn điều lệ)	%	8%	0%
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	19,00	12,13
4	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	0,86	0,87
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	10,91	76,41

* Lợi nhuận được phân phối (89,41 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận năm 2024: 86,64 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối năm 2023: 2,77 tỷ đồng.

3. Kế hoạch tài chính năm 2025

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2025

➢ Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Doanh thu : 2.500 tỷ đồng

+ Tổng lợi nhuận trước thuế : 128 tỷ đồng

+ Tổng lợi nhuận sau thuế : 102,4 tỷ đồng

➢ Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2025

Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	% KH 2025 /TH 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	460,00	400,00	115,00%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	128,00	108,68	117,77%
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Tỷ đồng	102,40	86,64	118,18%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	25,60%	21,66%	118,18%
5	Lợi nhuận được phân phối (*)	Tỷ đồng	178,81	89,41	199,99%
a	Chia cổ tức	Tỷ đồng	69,00	0	-

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	% KH 2025 /TH 2024
+	*Tỷ lệ chia cổ tức (%/VĐL)*	*%*	15%		
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đồng	14,34	12,13	118,22%
c	Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ đồng	1,02	0,87	117,24%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tỷ đồng	94,45	76,41	123,61%

* Lợi nhuận được phân phối năm 2025 (178,81 tỷ đồng): bao gồm lợi nhuận được phân phối năm 2025: 102,4 tỷ đồng và lợi nhuận chưa phân phối của năm 2024: 89,41 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/TTr-POS-BKS

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC,

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 và có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán và có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt, nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi kiểm toán, ké hoạch kiểm toán của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất cụ thể về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

Căn cứ các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam);

The document has been uploaded to the office.ptsc.com.vn system with identification 472/KHAITGKT/2025/CV-HCNS/2025.
Văn bản được tải lên hệ thống office.ptsc.com.vn với mã số định danh 472/KHAITGKT/2025/CV-HCNS/2025.

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, BKS.

The document has been uploaded to the office.ptsc.com.vn system with identifier 472/KHAT-TGKT 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Số:19/*TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS);

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty POS.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua đề xuất Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2025 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty như nêu sau đây.

I. Báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, trong đó quy định, thông qua nội dung mức thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024. Công ty báo cáo tình hình thực hiện như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty:
   - Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: 01 người.
   - Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (kiêm nhiệm): 04 người.
   - Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm): 03 người.
2. Thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2024 (theo nguồn năm 2024):

   a) Hội đồng quản trị là 2.648.473.000 VNĐ, trong đó:
   - Quỹ tiền lương là 1.959.938.000 VNĐ.
   - Quỹ thù lao là 144.000.000 VNĐ.
   - Lợi ích khác là 544.535.000 VNĐ.

   b) Ban Kiểm soát là 48.000.000 VNĐ, trong đó:
   - Quỹ thù lao là 48.000.000 VNĐ.

Mức thù lao, tiền lương và lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 được báo cáo cụ thể trong tài liệu Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025.

1. Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025

   - Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.

   - Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.

2. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2025:

   - Thực hiện theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.

3. Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2025:

   - Thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
   - Thù lao cho Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng.
   - Thù lao cho Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng.
   - Thù lao cho Thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.

     (Đối với Trưởng Ban Kiểm soát/Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm được Tổng công ty PTSC giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát nhận thù lao do Tổng công ty chi trả)
   - Thù lao trả cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được trả vào cuối mỗi quý.

Mức thù lao nêu trên là phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025: Chi phí công vụ (bao gồm: chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS, HĐQT, BGĐ
- Website công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS); Quy định hiện hành;

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Dương Hùng Văn – Thành viên Hội đồng quản trị ngày 16/02/2025;

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Thế Hoàng - Thành viên Hội đồng quản trị ngày 17/02/2025;

Căn cứ đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị ngày 29/5/2025,

Công ty POS hiện đang có năm (05) Thành viên HĐQT đương nhiệm cụ thể như sau**:**

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Năm bầu /bổ nhiệm
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	2023
2.	Ông Dương Hùng Văn	Thành viên HĐQT	2022
3.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT	2022
4.	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT	2024
5.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT	2021

Ngày 16/02/2025, Công ty POS nhận được đơn xin từ nhiệm của Ông Dương Hùng Văn – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Ngày 17/02/2025, Công ty POS nhận được đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Thế Hoàng – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ngày 29/5/2025, Công ty POS nhận được đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Tuấn – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty POS kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về công tác nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông như sau:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

1. **Thông qua miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị**
   - Ông Dương Hùng Văn – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027
   - Ông Nguyễn Thế Hoàng – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026.
   - Ông Nguyễn Tuấn – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029.
2. **Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị**
   - Số lượng thành viên HĐQT: 03 người
   - Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
   - Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
   - Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)
3. **Thông qua danh sách ứng viên Bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030**
   - Ông Vũ Đình Cao Sơn *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*
   - Ông Nguyễn Văn Hải *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*
   - Ông Nguyễn Nam Anh *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Các nội dung liên quan đến bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC - TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Họ và tên: VŨ ĐÌNH CAO SƠN
2. Giới tính: Nam Ngày tháng năm sinh: 11/03/1984
3. Nơi sinh: Hưng Yên Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ngày cấp: .... nơi cấp:
5. Địa chỉ thường trú: Vũng Tàu
6. Trình độ văn hoá: 12/12, Kỹ sư
7. Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

   + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:0100150577 Ngày cấp: 10/12/2024

   + Địa chỉ pháp nhân: Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

   + Số cổ phần sở hữu/đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân): 12.000.000.....
8. Trình độ chuyên môn: .....

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại học Giao thông Vận tải TP.Hồ Chí Minh	Khai thác Máy tàu biển	09/2002 - 07/2007	Chính quy	Cử nhân, kỹ sư khai thác máy tàu biển.

9. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, Đoàn thể)
10/2007 - 04/2008	Nhân viên Công ty Cảng DVDK PTSC.
04/2008 - 10/2009	Chuyên viên Ban PTKD&QLDA, Tổng Công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

10/2009 – 11/2010	Phó Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi, Ban PTKD&QLDA, Tổng Công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam.
11/2010 - 11/2014	Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi, Ban PTKD&QLDA, Tổng Công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam.
11/2014 - 05/2019	Trưởng phòng Dự án Phương tiện nổi, Ban KTSX, Tổng Công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam.
05/2019 – 04/2021	Phó Trưởng Ban, Ban Kỹ thuật Sản xuất, Tổng Công ty CP DVKT Dầu khí Việt Nam.
04/2021 – 06/2024	Phó Giám đốc Công ty POS.
01/07/2024 - nay	Giám đốc Công ty POS.

10. Danh sách Người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Số cổ phần sở hữu
1	Vũ Đình Sáu	Bố đẻ	1958	Thái Bình	TPHCM	0
2	Trần Thị Thanh	Mẹ đẻ	1958	Thái Bình	TPHCM	0
3	Vũ Đại Hải	Em trai	1994	Thái Bình	TPHCM	0
4	Lâm Thảo Chương	Vợ	1996	Phú Yên	Vũng Tàu	0
5	Nguyễn Quỳnh Như	Em dâu			TPHCM	0
6	Lâm Ngọc Chi	Bố vợ	1967	Phú Yên	Phú Yên	0
7	Trần Thị Phương Trang	Mẹ vợ	1967	Phú Yên	Phú Yên	0
8	Vũ Minh Anh	Con	2024	Vũng Tàu	Vũng Tàu	0

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

Vũng Tàu, ngày 02 tháng 6 năm 2025

Người khai

VŨ ĐÌNH CAO SƠN

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN VĂN HẢI**
2. Họ và tên thường gọi: **NGUYỄN VĂN HẢI**
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 17/06/1976
5. Nơi sinh: Hòa Chính, Chương Mỹ, Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ....

   Nơi cấp: Cục CSQLTT-XH
8. Địa chỉ thường trú: số nhà ..., P9,TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
9. Số điện thoại liên lạc: ...
10. Trình độ văn hoá: Giáo dục phổ thông; 12/12
11. Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Không

    + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:..... Ngày cấp: .....

    + Địa chỉ pháp nhân: .....

    + Số cổ phần sở hữu/đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân): .....
12. Trình độ chuyên môn:

Tên văn bằng	Trình độ	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Công nghệ Khoan – Khai thác Dầu khí	Kỹ sư	9/1994 – 9/1999	Đại Học Mỏ - Địa chất Hà Nội
Tiếng Anh	Bằng C	6/1998 - 6/1999	Viện đại học Mở HN
Tin học	Bằng B	8/1999 – 10/1999	Hội Tin học Việt Nam

13. Quá trình công tác:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Thời gian công tác	Đơn vị công tác	Chức vụ
Tháng 8/2000 – Tháng 12/2002	Xí nghiệp tàu dịch vụ dầu khí PTSC	Thợ giàn khoan/Nhân viên dự án O&M
Tháng 12/2002- Tháng 6/2003	Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC	Nhân viên phòng Kế hoạch sản xuất
Tháng 6/2003 – Tháng 4/2004	Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC	Tổ phó tổ vật tư, Phòng kỹ thuật vật tư
Tháng 4/2004 - Tháng 7/2007	Xí nghiệp Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC	Tổ trưởng tổ Quản lý vật tư, Phòng kỹ thuật vật tư
Tháng 7/2007 - Tháng 11/2007	Công ty Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC	Phó phòng kế hoạch sản xuất
Tháng 11/2007 – Tháng 12/2010	Công ty Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.	Phó phòng kinh tế hợp đồng
Tháng 1/2011 – 06/2013	Công ty CP Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.	Phụ trách phòng/Trưởng phòng quản lý FPSO/FSO. Chi ủy viên Chi bộ 2
Tháng 06/2013 đến 2022	Công ty CP Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.	Đảng ủy viên, Phó bí thư Chi bộ 1/Trưởng phòng PTKD
Từ 01/2022 đến 09/12/2024	Công ty CP Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.	Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ 4 /Phụ trách phòng/Trưởng phòng HCNS.
Tháng 10/12/2024 – nay	Công ty CP Dịch vụ khai thác Dầu khí PTSC.	Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Công ty

14. Danh sách Người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Số cổ phần sở hữu
1.	Nguyễn Như Quỳnh	Bố đẻ	1940		Đã mất	0
2.	Đinh Thị Như	Mẹ đẻ	1945		Đã mất	0
3.	Trần Hữu Tám	Bố vợ	1936		Đã mất	0
4.	Đặng Thị Nga	Mẹ vợ	1935	Nghi Long, Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	Xóm Thành, Xã Nghi Long, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	0
5.	Trần Thị Lan	Vợ	1977	Nghi Long, Nghi Lộc, Nghệ An	Trần Quang Diệu, Phường 9, TP Vũng tàu	0

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

6.	Nguyễn Bảo Ngọc	Con gái	2005	Hoà Chính, Chương Mỹ Hài Nội	Trần Quang Diệu, Phường 9, TP Vũng tàu	0
7.	Nguyễn Thành Nam	Con trai	2009	Hoà Chính, Chương Mỹ Hài Nội	Trần Quang Diệu, Phường 9, TP Vũng tàu	0
8.	Nguyễn Khánh Hưng	Anh trai	1966	Hoà Chính, Chương Mỹ Hài Nội	Thanh Bình - P. Mộ Lao - Q. Hà Đông - TP Hà Nội	0
9.	Nguyễn Thu Hòa	Chị gái	1970	Hoà Chính, Chương Mỹ Hài Nội	Trú tại - Khu đô thị Phú Lương - P. Phú Lương - Q. Hà Đông - TP Hà Nội	0
10..	Nguyễn Lê Huy	Em trai	1977	Hoà Chính, Chương Mỹ Hà Nội	số nhà Đoàn Thị Điểm - P. Lê Lợi - TP Hưng Yên - tỉnh Hưng Yên.	0
11..	Nguyễn Đình Nghĩa	Anh rể	1966	Hoàng Diệu, Chương Mỹ, Hà Nội	Trú tại - Khu đô thị Phú Lương - P. Phú Lương - Q. Hà Đông - TP Hà Nội	0
12..	Nguyễn Thị Nguyệt	Em dâu	1984	Long Hưng, Văn Giang , Hưng Yên	số nhà Đoàn Thị Điểm - P. Lê Lợi - TP Hưng Yên - tỉnh Hưng Yên.	0

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

Vũng Tàu, ngày 02 tháng 06 năm 2025

Hồ sơ đính kèm: (CMND, bằng cấp,...)

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hải

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN NAM ANH
2. Họ và tên thường gọi: Nguyễn Nam Anh
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 17/12/1979
5. Nơi sinh: Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. CMND/CCCD/Hộ chiếu số:...., ngày cấp: ..., nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
8. Địa chỉ thường trú: phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
9. Số điện thoại liên lạc:
10. Trình độ văn hoá: 12/12

11. Tên pháp nhân (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): .....

    + Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp của pháp nhân số:…….. Ngày cấp: .....

    + Địa chỉ pháp nhân:.....

    + Số cổ phần sở hữu/đại diện: (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân):.....

12. Trình độ chuyên môn: Đại học

Tên văn bằng	Trình độ	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân Kinh tế	Đại học	9/1998-4/2002	Đại học Ngoại thương

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

13. Quá trình công tác:

Từ năm… đến năm…	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/2002-4/2006	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	Nhân viên thương mại
4/2006-8/2007	Công ty Điều hành chung Trường Sơn (Trường Sơn JOC)	Nhân viên xúc tiến hợp đồng
8/2007-4/2015	Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)	Trưởng phòng Thương mại
4/2015-nay	Công ty CP Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)	Ủy viên BCH Đảng bộ/Phó Giám đốc

14. Danh sách Người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Số cổ phần sở hữu
1	Nguyễn Văn Tiến	Cha	1947	Thái Bình	Bà Rịa – Vũng Tàu	0
2	Đoàn Kim Dung	Mẹ	1953	Hà Nội	Đã mất	0
3	Nguyễn Tuấn Anh	Anh ruột	1979	Thái Bình	Đức	0
4	Đặng Hoài Nhật Linh	Chị dâu	1990	Long An	Đức	0
5	Nguyễn Anh Minh	Cháu	2023	Long An	Đức	0
6	Bùi Thanh Kim Ngọc	Vợ	1985	Nam Định	TP. Hồ Chí Minh	0
7	Nguyễn Ngọc Hà Ngân	Con	2012	Thái Bình	TP. Hồ Chí Minh	0
8	Nguyễn Ngọc Hà Anh	Con	2017	Thái Bình	TP. Hồ Chí Minh	0

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

9	Nguyễn Nam Khánh	Con	2023	Thái Bình	TP. Hồ Chí Minh	0
10	Bùi Quang Hưng	Cha vợ	1953	Nam Định	Bà Rịa – Vũng Tàu	0
11	Kim Thanh Xuyến	Mẹ vợ	1962	Vĩnh Phúc	Bà Rịa – Vũng Tàu	0
12	Bùi Quang Thoại	Em vợ	1991	Nam Định	TP. Hồ Chí Minh	0

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 6 năm 2025

Người khai

Nguyễn Nam Anh

<u>Hồ sơ đính kèm</u>: (CMND, bằng cấp, ...)

1. *CCCD;*
2. *Bằng Đại học.*

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ các Quy định pháp luật có liên quan về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí biển PTSC (Công ty POS);

Căn cứ tình hình thực tế trong thời gian tới, Công ty đã nghiên cứu và định hướng đầu tư tàu thi công công trình 3000T để thực hiện các dịch vụ lắp đặt các kết cấu dầu khí và đường ống cho các dự án tiềm năng trong tương lai như: Dự án Sư Tử Trắng Field - Phase 2B, Hải Sư Vàng, Block B, Khánh Mỹ - Đầm Dơi, Hoa Mai, Nam Du - U Minh,… Đồng thời, Đơn vị cũng tìm kiếm cơ hội để tham gia thực hiện công tác tháo dỡ (decommissioning) các công trình dầu khí và đường ống sắp hết thời gian sử dụng như cụm giàn Ruby, Rạng Đông, cụm giàn của VSP… Công ty nhận thấy bổ sung ngành nghề sẽ giúp công ty sử dụng hiệu quả tài sản và năng lực hiện có, đồng bộ hóa chuỗi cung ứng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng cơ hội kinh doanh cho Công ty. Với cơ sở trên, Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau đây:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh

Mã	Tên ngành, nghề	Ghi chú
5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. Chi tiết: − Vận tải hàng hóa ven biển − Vận tải hàng hóa viễn dương	*Chi tiết ngành nghề kinh doanh có thể được chỉnh sửa, bổ sung phù hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi mã ngành đã được ĐHĐCĐ thông qua.*

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tương ứng với nội dung đã được thông qua tại mục 1 nêu trên.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Thông tư 116").

Để đảm bảo việc tổ chức và hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định hiện hành, tăng cường tính minh bạch, hiệu quả, chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị Công ty và phù hợp với các quy định của các cơ quan quản lý, tổ chức hoạt động chứng khoán, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng Dự thảo Điều lệ như tài liệu đính kèm.

Dự thảo đã được Hội đồng quản trị chỉ đạo xây dựng trên cơ sở Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư 116, phù hợp với các quy định pháp luật và hoạt động của Công ty. Các dự thảo toàn văn và tài liệu hỗ trợ đã được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin của Công ty theo quy định để các cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua tại cuộc họp này.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua Dự thảo Điều lệ Công ty như kèm theo.
2. Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện để ban hành các Văn bản trên theo các quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818490 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Tài liệu kèm theo :
- Bảng tổng hợp các nội dung sửa đổi, bổ sung;
- Dự thảo Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

DỰ THẢO ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ XÂY LẮP PTSC

Vũng Tàu, tháng 6 năm 2025

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 5
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ... 6
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 6
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty 7
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP 7
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 7
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 8
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác 8
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 8
Điều 10. Thu hồi cổ phần 8
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT 9
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát 9
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 9
Điều 12. Quyền của cổ đông 9
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông 11
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 12
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 13
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông 15
Điều 17. Thay đổi các quyền 15
Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 16
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 17
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 18
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp 19
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 20
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 21
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 22
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 22
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 22
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 23
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 24
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 25
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị 26
Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 27
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 28
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty 28
VIII. GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC 29
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý 29
Điều 34. Người điều hành Công ty 29
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc 30

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

IX. BAN KIỂM SOÁT 31
Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên 31
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát 31
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát 31
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát 32
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát 32
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên 33
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC 33
Điều 42. Trách nhiệm cẩn trọng 33
Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 33
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 34
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY 34
Điều 45. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 34
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN 35
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn 35
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 35
Điều 47. Phân phối lợi nhuận 35
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN 36
Điều 48. Tài khoản ngân hàng 36
Điều 49. Năm tài chính 36
Điều 50. Chế độ kế toán 36
XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN 37
Điều 51. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và hàng quý 37
Điều 52. Báo cáo thường niên 37
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY 37
Điều 53. Kiểm toán 37
XVII. CON DẤU 37
Điều 54. Con dấu 37
XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ 38
Điều 55. Chấm dứt hoạt động 38
Điều 56. Thanh lý 38
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ 38
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ 38
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ 39
Điều 58. Điều lệ công ty 39
XXI. NGÀY HIỆU LỰC 39
Điều 59. Ngày hiệu lực 39

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC (dưới đây gọi là "Công ty") là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC.

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 06/NQ-LĐBD-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021, đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 15/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 07/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 17/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số …./NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 6 năm 2025 .

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

a. "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này.

b. "Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

d. "Luật Chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

e. "Công ty" là Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC.

f. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

g. "Người điều hành Công ty" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác được Hội đồng quản trị phê chuẩn hoặc theo các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

h. "Người quản lý Công ty" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

i. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán.

j. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán.

k. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua.

l. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty.

m. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

n. "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ XÂY LẮP PTSC
- Tên tiếng Anh: PTSC OFFSHORE SERVICES Joint Stock Company
- Tên viết tắt: POS

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ: Cảng Hạ Lưu PTSC – 65A đường 30/4 – phường Thắng Nhất – Thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại: + 84 254 3515758
- Fax: + 84 254 3515759
- E-mail: ptsc-pos@ptsc.com.vn
- Website: http://pos.ptsc.com.vn/

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập.

6. Công ty là công ty con của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam ("Tổng công ty"), có các quyền và nghĩa vụ của một doanh nghiệp thành viên Tổng công ty theo quy định của Tổng công ty và các quy định của pháp luật.

Tổng công ty có các quyền, nghĩa vụ của công ty mẹ, cổ đông đối với Công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Công ty có 01 Người đại diện theo pháp luật.

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo quy định của pháp luật.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành, nghề kinh doanh
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp dầu khí; Xây dựng công trình công nghiệp - năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, thủy triều).	4299
2	Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng, thi công san lấp mặt bằng	4312
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên. Chi tiết: Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí; Dịch vụ di dời và thu dọn mỏ sau khi kết thúc chu kỳ khai thác ngoài biển; Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng cho các công trình dầu khí; Dịch vụ đo lường, điều khiển cho các công trình dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng; Quản lý, vận hành, khai thác và kinh doanh các dịch vụ cung cấp sà lan nhà ở và các phương tiện nổi	0910 (Chính)
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt, bảo trì trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.	4329
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ kho ngoại quan phục vụ cho công tác vận hành, bảo dưỡng, lắp đặt và đấu nối chạy thử	5210
6	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết:Mua bán vật tư phụ tùng; Kinh doanh trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng	4659
7	Sửa chữa thiết bị khác. Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa máy móc, thiết bị; sửa chữa trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy, hệ thống báo cháy, cứu hỏa phục vụ cho công nghiệp dầu khí, các ngành công nghiệp khác và dân dụng.	3319
8	Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cho thuê lại lao động (Dịch vụ cung ứng nhân lực cho các công tác lắp đặt và đấu nối chạy thử, hỗ trợ vận hành và bảo dưỡng)	7830
9	Xây dựng công trình điện	4221
10	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiểu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; Dịch vụ thử nghiệm chất lượng	7120

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

	sản phẩm, hàng hóa	
11	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình công nghiệp - năng lượng tái tạo	3320
12	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.	2592
13	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
15	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
16	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. Chi tiết: – Vận tải hàng hóa ven biển – Vận tải hàng hóa viễn dương	5012

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là:

– Thu lợi nhuận, vì lợi ích của cổ đông;

– Phát triển Công ty lớn mạnh, bền vững;

– Đóng góp cho ngân sách Nhà nước;

– Tham gia đóng góp xây dựng và phát triển cộng đồng, xã hội, bảo vệ môi trường.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 400.000.000.000 đồng (bằng chữ: bốn trăm tỷ đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 40.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 30 ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

a. Đại hội đồng cổ đông;

b. Hội đồng quản trị;

c. Ban Kiểm soát;

d. Giám đốc;

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

j. Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; được quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty;

l. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

e. Có quyền yêu cầu Tòa án xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp (i) trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp; hoặc (ii) nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại;

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần, quyết định việc phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật;

c. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

f. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

g. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

h. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

i. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

j. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n. Thông qua quyết định việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những người được quy định tại Khoản 1 và điểm a Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

o. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;

p. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

q. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền khi cần thiết theo quy định pháp luật;

r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;

f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

j. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

k. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

l. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

m. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

n. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

o. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

p. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

q. Chấp thuận, thông qua các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm n, o, p Khoản 1 Điều 15 của Điều lệ này;

r. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

s. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền có hiệu lực trừ các trường hợp:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này chỉ áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty sẽ không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

c. Phiếu biểu quyết;

d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;

c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Lưu ý, Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty**.**

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên như quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
b. Trình độ chuyên môn;
c. Quá trình công tác;
d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
f. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó;
g. Các thông tin khác;
h. Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định tại Quy chế nội bộ quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu số lượng thành viên không điều hành theo quy định pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị khi bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Bị rối loại tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị khi bị Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b. Khi bị kết án theo quy định pháp luật hình sự;

c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

7. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

i. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

j. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chức năng và người quản lý quan trọng khác theo đề nghị của Giám đốc;

k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Có đề nghị của Ban kiểm soát;

b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều 30 có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

13. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.

h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

VIII. GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát.

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

4. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số Kiểm soát viên. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Kiểm soát viên được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 42. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan;

Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 45. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn

1. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 47. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 48. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 49. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 50. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 51. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và hàng quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 52. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 53. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. CON DẤU

Điều 54. Con dấu

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

3. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 55. Chấm dứt hoạt động

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;

c. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Toà án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c. Nợ thuế;

d. Các khoản nợ khác của Công ty;

e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ Công ty, các quy định giữa:

a. Cổ đông với Công ty;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Toà án kinh tế có thẩm quyền.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 58. Điều lệ công ty

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 59. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm 21 chương 59 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC nhất trí thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2021 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, được điều chỉnh tại Nghị quyết số 19/NQ-POS-HĐQT ngày 28 tháng 10 năm 2022, Nghị quyết số 17/NQ-POS-HĐQT ngày 06 tháng 7 năm 2023, Nghị quyết số 18/NQ-POS-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 và Nghị quyết số …./NQ-POS-HĐQT ngày …tháng… năm 2025 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC.

Chữ ký	Họ và tên	Chức vụ
	Vũ Đình Cao Sơn	**Giám đốc**

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo việc tổ chức và hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định hiện hành, tăng cường tính minh bạch, hiệu quả, chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị Công ty và phù hợp với các quy định của các cơ quan quản lý, tổ chức hoạt động chứng khoán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét chấp thuận các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với các nội dung như phụ lục đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện để ban hành văn bản trên theo các quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

Tài liệu kèm theo :
- Bảng tổng hợp các nội dung sửa đổi, bổ sung;
- Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG CỦA DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY SO VỚI HIỆN HÀNH

(Kèm theo Tờ trình số 23 /TTr-POS-HĐQT ngày 27/6/2025)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Căn cứ/ Lý do
1	Toàn quy chế	Quy chế quản trị nội bộ	Quy chế nội bộ về quản trị công ty	Để đảm bảo tính thống nhất với quy định pháp luật trong Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019.
2	Khoản 1, Điều 5	**Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản** 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.	**Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản** 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty.	Đề xuất xóa phần loại trừ *"~~trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp~~"* để phù hợp, thống nhất với nội dung sửa đổi Điều lệ.
3	Điều 6	**Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.** Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.	**Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.** Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo **Quy chế tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tiếp đính kèm.**	Bổ sung "**Quy chế tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tiếp đính kèm.**" đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP "*3. Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp*

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

				dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty."
4	Điểm a, Khoản 1, Điều 10	**Điều 10. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT** 1. Ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, giới thiệu a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên như quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền đề cử, giới thiệu ứng viên bầu làm Thành viên HĐQT. Số lượng đề cử được giới thiệu tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu đủ điều kiện giới thiệu được quy định tại Khoản 2, Điều 25, Điều lệ Công ty.	**Điều 10. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT** 1. Ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, giới thiệu a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên như quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền đề cử, giới thiệu ứng viên bầu làm Thành viên HĐQT. Số lượng đề cử được giới thiệu tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu đủ điều kiện giới thiệu được quy định tại Khoản 1, Điều 25, Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh cho phù hợp với Điều lệ Công ty.
5	Điều 12	**Điều 12. Cách thức bầu cử** 1. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số thành viên HĐQT, KSV được bầu, và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số hoặc phân bố đồng đều cho tất cả ứng viên.	**Điều 12. Cách thức bầu cử** 1. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số thành viên HĐQT, KSV được bầu, và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số hoặc phân bố đồng đều cho tất cả ứng viên. 2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT có thể được thực hiện	Điều chỉnh phù hợp với Điều lệ Công ty

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

		2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Việt, có ghi số cổ phần của Cổ đông sở hữu, có đóng dấu Công ty. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong những trường hợp sau: a. Phiếu không phải của Công ty phát hành; b. Tổng số Phiếu sau khi bầu lớn hơn số lượng phiếu mình sở hữu; c. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đã được Công ty công bố trước đợt bầu cử; d. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung; e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của ĐHĐCĐ tại mỗi lần bầu cử. 3. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử. 4. Cách thức xác định kết quả bầu: a. Căn cứ vào số lượng thành viên cần bầu tại mỗi đợt bầu cử và đảm bảo số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Phương thức và cách xác định kết quả như bầu lần đầu quy định tại điều này. Nếu sau khi bầu lại vẫn không xác định được ứng viên cuối cùng, việc bầu	theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). 3. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Việt, có ghi số cổ phần của Cổ đông sở hữu, có đóng dấu Công ty. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong những trường hợp sau: a. Phiếu không phải của Công ty phát hành; b. Tổng số Phiếu sau khi bầu lớn hơn số lượng phiếu mình sở hữu; c. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đã được Công ty công bố trước đợt bầu cử; d. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung; e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của ĐHĐCĐ tại mỗi lần bầu cử. 4. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử. 5. Cách thức xác định kết quả bầu: a. Trường hợp việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Căn cứ vào số lượng thành viên cần bầu tại mỗi đợt bầu cử và đảm bảo số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên quy định tại Điều lệ công ty. b. Trường hợp việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến): Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty. Trong trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

		bổ sung Thành viên HĐQT sẽ xem xét tại cuộc họp tiếp theo của ĐHĐCĐ.	phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Phương thức và cách xác định kết quả như bầu lần đầu quy định tại điều này. Nếu sau khi bầu lại vẫn không xác định được ứng viên cuối cùng, việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT sẽ xem xét tại cuộc họp tiếp theo của ĐHĐCĐ.	

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ XÂY LẮP PTSC

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG....4
Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng....4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ....4
CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG....5
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông....5
Điều 4. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ....5
Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản....8
Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.....9
CHƯƠNG III. HỘI DỒNG QUẢN TRỊ 10
Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT ...10
Điều 8. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT....10
Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và cơ cấu của thành viên HĐQT....10
Điều 10. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT....10
Điều 11. Công bố danh sách ứng viên....11
Điều 12. Cách thức bầu cử....11
Điều 13. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT....12
Điều 14. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT....12
Điều 15. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT....12
Điều 16. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT....14
Điều 17. Cuộc họp của HĐQT....14
Điều 18. Thông qua Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản....14
Điều 19. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT....14
Điều 20. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty....14
CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT....14
Điều 21. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của Kiểm soát viên....14
Điều 22. Nhiệm kỳ và số lượng KSV....15
Điều 23. Tiêu chuẩn và điều kiện của KSV....15
Điều 24. Đề cử, ứng cử KSV....15
Điều 25. Công bố danh sách ứng viên....15

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Điều 26. Cách thức bầu KSV 15
Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV 15
Điều 28. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV.....15
Điều 29. Tiền lương và quyền lợi khác của KSV.....15
CHƯƠNG V: GIÁM ĐỐC 16
Điều 30. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc 16
Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc.....16
CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA.....17
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC.....17
Điều 32. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc 17
Điều 33. Trao đổi thông tin 17
Điều 34. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HĐQT, BKS và Giám đốc.....17
CHƯƠNG VII. 19
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC. 19
Điều 35. Đánh giá hoạt động hàng năm 19
Điều 36. Khen thưởng, kỷ luật 20
CHƯƠNG VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH 20

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Căn cứ pháp lý:

Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Điều lệ Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 09/NQ-POS-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC;

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC (sau đây gọi là "Quy chế") được xây dựng nhằm đảm bảo cho Công ty điều hành và kiểm soát theo những nguyên tắc luật định về quản trị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cổ đông và Công ty.

2. Quy chế này quy định các nội dung về công tác quản trị, điều hành Công ty, áp dụng trong phạm vi Công ty, đối với cổ đông, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý, Người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Các thuật ngữ đã được định nghĩa tại Điều lệ của Công ty thì mặc nhiên được hiểu và áp dụng tương tự trong Quy chế này. Các thuật ngữ được định nghĩa và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- **"Công ty"** là Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC.
- "**ĐHĐCĐ**" là Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- "**HĐQT**" là Hội đồng quản trị Công ty.
- "**BKS**" là Ban kiểm soát Công ty.
- "**KSV**" là Kiểm soát viên.
- "**VSDC**" là Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, thực hiện tất cả các quyền hạn của Công ty không bị giới hạn hoặc bị ảnh hưởng bởi các quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty.

2. ĐHĐCĐ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các quy định liên quan khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

2. Lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ

a. Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện lập danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Việc lập danh sách phải được tiến hành theo thủ tục được quy định bởi VSDC.

b. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ căn cứ trên dữ liệu Cổ đông của Công ty do VSDC cung cấp. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ trừ trường hợp khác theo quyết định của HĐQT đảm bảo thời gian phù hợp với kế hoạch tổ chức cuộc họp tạo thuận lợi để các Cổ đông tham gia.

c. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông trừ trường hợp biểu mẫu khác do VSDC quy định.

d. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thông báo về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ:

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

4. Thông báo họp ĐHĐCĐ

a. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

b. Trong mọi trường hợp ảnh hưởng đến việc gửi, nhận thông báo mời họp và các thông tin liên quan đến cuộc họp, Thông tin đăng tải trên Trang thông tin (website) của Công ty được xem là có thể thay thế hợp lệ cho các phương thức gửi, nhận quy định tại điểm a khoản này.

c. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ) kèm theo Chương trình họp ĐHĐCĐ và phải bao gồm đầy đủ các thông tin, tài liệu để hướng dẫn Cổ đông cách thức tham dự cuộc họp. Các thông tin bao gồm các nội dung chính sau:

- Tên và địa chỉ Công ty;
- Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;
- Thời gian và địa điểm họp;
- Tên, địa chỉ thường trú của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông;
- Ngày đăng ký cuối cùng;
- Chương trình nghị sự;
- Thông tin về thời gian và địa điểm mà Cổ đông có thể nhận được tài liệu họp;
- Thủ tục để nhận các thông tin cơ bản;
- Thời gian bắt đầu đăng ký dự họp;
- Địa điểm đăng ký dự họp;
- Người được Công ty cử ra để tiếp nhận các thông báo của Cổ đông.

5. Chương trình, nội dung ĐHĐCĐ:

a. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu, thông báo mời họp,… theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty.

b. Đề nghị bổ sung nội dung vào chương trình cuộc họp:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến địa chỉ tiếp nhận đã được Công ty công bố chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Văn bản kiến nghị như **Biểu mẫu 01**.

6. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ:

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp theo quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty.

7. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

Cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp theo các hình thức sau:

a. Trường hợp Cổ đông, người được ủy quyền của Cổ đông tham gia họp và biểu quyết trực tiếp: Đăng ký tại địa điểm họp theo thời gian ấn định trong chương trình đã công bố.

Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

b. Trường hợp Cổ đông không trực tiếp tham dự họp và gửi phiếu biểu quyết: Ban tổ chức thực hiện việc đăng ký vào danh sách tham dự sau khi kiểm tra, xác thực

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

các thông tin, tài liệu nhận được. Việc đăng ký tham dự trong trường hợp này chỉ áp dụng đối với Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết đến và Công ty nhận được trước thời điểm tiến hành biểu quyết theo chương trình cuộc họp đã công bố.

8. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành theo các điều kiện quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

9. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

10. Cách thức bỏ phiếu, biểu quyết:

a. Cách thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty và quy định chi tiết tại Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

b. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu vào Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, bầu nhân sự HĐQT, BKS, người dự họp thực hiện theo trình tự được điều hành bởi chủ tọa, Ban kiểm phiếu.

11. Cách thức kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu cuộc họp: Tùy vào số lượng nội dung biểu quyết theo chương trình cuộc họp, ĐHĐCĐ sẽ thông qua số lượng và danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu và/hoặc những người chịu trách nhiệm giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu.

b. Việc kiểm phiếu chỉ được bắt đầu sau khi có tuyên bố của chủ tọa cuộc họp và đã thu hết phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông tham dự có quyền biểu quyết.

12. Điều kiện để nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua

Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua theo các điều kiện được quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.

13. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Biên bản kiểm phiếu được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. Nội dung kết quả kiểm phiếu bao gồm tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

14. Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ

Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

15. Biên bản họp ĐHĐCĐ

a. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu theo yêu cầu của Điều lệ Công ty.

b. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

c. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải hoàn tất và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

d. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

e. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

f. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách Cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có), nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

16. Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải thể hiện đầy đủ từ nội dung đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và phải được trình bày toàn văn tại cuộc họp**.**

17. Công bố thông tin kết quả cuộc họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả cùng với Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp trên các phương tiện công bố theo quy định của pháp luật chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Việc công bố thông tin theo quy định của Điều này được hiểu là Công ty đã gửi Biên bản cuộc họp và Nghị quyết đến tất cả các Cổ đông theo quy định hiện hành.

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty.

a. Trình tự lập danh sách Cổ đông có quyền biểu quyết thông qua Nghị quyết bằng hình thức quy định tại Điều này áp dụng tương tự việc lập danh sách Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ như Khoản 2 Điều 4 Quy chế này.

b. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết (nếu có). Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo Nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng Cổ đông. HĐQT phải đảm bảo việc gửi, công bố tài liệu cho các Cổ đông có quyền biểu quyết trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

c. Nội dung và hình thức của Phiếu lấy ý kiến phải tuân thủ Khoản 3, Điều 22 Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2. Trả lời Phiếu lấy ý kiến:

a. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức và được gửi về Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

- Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử đến địa chỉ chính thức được chỉ định tiếp nhận do Công ty công bố.

b. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

c. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được xem là phiếu không tham gia biểu quyết.

d. Công ty chịu trách nhiệm tiếp nhận và bảo mật thông tin Phiếu biểu quyết theo quy định hiện hành.

3. Kiểm phiếu biểu quyết:

a. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.

b. Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

4. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu. Cách thức công bố áp dụng như trường hợp công bố kết quả cuộc họp trực tiếp theo quy định tại khoản 17 Điều 4 Quy chế này.

5. Hiệu lực: Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

6. Lưu trữ tài liệu: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 6. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến thực hiện theo Quy chế tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tiếp đính kèm.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CHƯƠNG III. HỘI DỒNG QUẢN TRỊ

Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

HĐQT có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, quy định liên quan khác của pháp luật và Điều 27 Điều lệ Công ty.

3. Trách nhiệm của Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 8. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và cơ cấu của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.

Điều 10. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, giới thiệu

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên như quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền đề cử, giới thiệu ứng viên bầu làm Thành viên HĐQT. Số lượng đề cử được giới thiệu tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu đủ điều kiện giới thiệu được quy định tại Khoản 1, Điều 25, Điều lệ Công ty.

b. Hồ sơ ứng viên đề cử

- Văn bản đề cử ứng viên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến Công ty như **Biểu mẫu 02**;

- Lý lịch (CV) ứng viên như **Biểu mẫu 03**;

- Giấy tờ pháp lý chứng thực hợp lệ của ứng viên, của cổ đông hoặc nhóm cổ đông giới thiệu theo quy định.

c. Cách thức gửi Hồ sơ giới thiệu ứng viên: Hồ sơ giới thiệu ứng viên gửi đến trụ sở Công ty trực tiếp, theo đường bưu điện hoặc địa chỉ email, fax được chính thức đã công bố. Việc gửi hồ sơ phải đảm bảo về thời gian theo các quy định hiện hành.

2. Ứng viên do HĐQT đề cử, giới thiệu

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Trường hợp ứng viên HĐQT thông qua đề cử quy định tại Khoản 1 Điều này mà không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT đương nhiệm tổ chức đề cử, giới thiệu thêm ứng viên như quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty, theo trình tự như sau:

a. Các Thành viên HĐQT có quyền giới thiệu nhân sự để chọn làm ứng viên thành viên HĐQT. Trên cơ sở danh sách nhân sự được giới thiệu đủ các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và các quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT tổ chức bỏ phiếu để lựa chọn nhân sự được xác định theo số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng ứng viên giới thiệu cho đợt bầu cử. Trường hợp có từ hai (02) nhân sự trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí ứng viên cuối cùng thì phiếu bầu của Chủ tịch HĐQT là phiếu quyết định.

b. Căn cứ vào kết quả lựa chọn nhân sự tại điểm a Khoản này, HĐQT ban hành nghị quyết phê chuẩn danh sách ứng viên được giới thiệu để ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT.

3. Ứng viên do cổ đông khác đề cử, giới thiệu

Trường hợp ứng viên HĐQT thông qua đề cử quy định tại khoản 1, 2 Điều này mà không đủ số lượng cần thiết theo quy định, quyền giới thiệu ứng viên còn lại thuộc về các cổ đông khác theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

4. Người đề cử, ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác trung thực về nội dung thông tin trong hồ sơ theo quy định, đảm bảo rằng việc gửi hồ sơ giới thiệu đến đúng địa chỉ, thời gian theo quy định mỗi đợt bầu cử. Công ty không giải quyết bất cứ khiếu nại nào của người giới thiệu và bên thứ ba liên quan đến vấn đề lưu chuyển trước khi hồ sơ đến Công ty.

Điều 11. Công bố danh sách ứng viên

1. Danh sách ứng viên được lập và công bố trên Trang thông tin của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm cuối cùng hoàn thành việc đề cử theo chương trình đã được thông báo của mỗi đợt bầu cử.

2. Thông tin liên quan đến ứng viên thành viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu như nêu tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 12. Cách thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số thành viên HĐQT, KSV được bầu, và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số hoặc phân bố đồng đều cho tất cả ứng viên.

2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

3. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Việt, có ghi số cổ phần của Cổ đông sở hữu, có đóng dấu Công ty.

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong những trường hợp sau:

a. Phiếu không phải của Công ty phát hành;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

b. Tổng số Phiếu sau khi bầu lớn hơn số lượng phiếu mình sở hữu;

c. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đã được Công ty công bố trước đợt bầu cử;

d. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của ĐHĐCĐ tại mỗi lần bầu cử.

4. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử.

5. Cách thức xác định kết quả bầu:

a. Trường hợp việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Căn cứ vào số lượng thành viên cần bầu tại mỗi đợt bầu cử và đảm bảo số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

b. Trường hợp việc bầu thành viên HĐQT, KSV phải thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến): Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.

Trong trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Phương thức và cách xác định kết quả như bầu lần đầu quy định tại điều này. Nếu sau khi bầu lại vẫn không xác định được ứng viên cuối cùng, việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT sẽ xem xét tại cuộc họp tiếp theo của ĐHĐCĐ.

Điều 13. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT khi bị ĐHĐCĐ miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.

2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

Điều 14. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT phải công bố thông tin đến cổ đông, các bên liên quan trên các phương tiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Điều 15. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

1. Công ty thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT khi vị trí này trống trong các trường hợp sau:

a. Hết nhiệm kỳ;

b. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và các trường hợp khác theo quy định.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

c. Có đơn từ chức.

2. Trình tự thực hiện việc bầu Chủ tịch HĐQT:

a. Lựa chọn ứng viên để bầu:

- HĐQT lựa chọn trong số các Thành viên để bầu Chủ tịch HĐQT theo hình thức đề cử hoặc tự ứng cử.

- Ứng cử viên để bầu phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định hiện hành về công tác nhân sự liên quan đối với từng chức danh.

b. Tổ chức phiên họp bầu cử:

- Triệu tập và điều hành phiên họp bầu cử: Người được chọn làm Người triệu tập và điều hành phiên họp bầu cử được xác định theo nguyên tắc sau: Trường hợp toàn bộ HĐQT cùng hết nhiệm kỳ theo Khoản 3, Điều 154 Luật Doanh nghiệp thì HĐQT mới thực hiện nhóm họp để bầu Chủ tịch HĐQT trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do Thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) Thành viên HĐQT có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp HĐQT theo nguyên tắc đa số. Trường hợp còn lại, Thành viên HĐQT là Người đại diện theo ủy quyền hoặc được giới thiệu bởi cổ đông sở hữu số cổ phần nhiều nhất (tính theo Danh sách lập cổ đông lập tại thời điểm gần nhất) là người triệu tập và điều hành phiên bầu cử. Trong trường hợp có hơn một Thành viên HĐQT, theo quy định tại mục này, các Thành viên HĐQT phải tự thỏa thuận để chọn ra một người triệu tập và điều hành phiên bầu cử.

- Mỗi Thành viên HĐQT có một phiếu bầu. Thành viên HĐQT được chọn làm ứng viên có quyền tự bỏ phiếu bầu cho mình.

- Kết quả bầu cử được xác định theo nguyên tắc quá bán trong trường hợp chỉ có một ứng viên. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên thì lựa chọn ứng viên đạt số phiếu bầu cao nhất.

- Biên bản phiên bầu cử được lập theo quy định và kết quả bầu cử có hiệu lực ngay khi Biên bản này có đầy đủ chữ ký của các Thành viên HĐQT bỏ phiếu bầu cho Người trúng cử trừ khi có quy định khác về việc cần được chuẩn y kết quả bầu cử bởi cơ quan có thẩm quyền.

- Nghị quyết thông qua kết quả bầu được ký và ban hành bởi Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ mới.

- Việc công bố thông tin về kết quả bầu cử theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm. Các trường hợp khác HĐQT phải thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT thay thế trong thời gian bảy (07) ngày kể từ thời điểm có đủ căn cứ cho rằng Chủ tịch HĐQT đương nhiệm không thể thực hiện nhiệm vụ theo Khoản 4 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Điều 16. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT được hưởng thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quy định của pháp luật và Điều 28 Điều lệ Công ty.

Điều 17. Cuộc họp của HĐQT

Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp HĐQT thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 18. Thông qua Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Đối với các vấn đề mà Chủ tịch HĐQT thấy không nhất thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo trình tự và thủ tục được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 19. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT

Việc thành lập và hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều 31 Điều lệ Công ty.

Điều 20. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT phải bổ nhiệm ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị Công ty. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định hiện hành về lao động.

4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty được công bố theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

5. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty như quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT

Điều 21. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của BKS, trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Vai trò của BKS

BKS là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát việc quản lý và điều hành Công ty, gồm các KSV được bầu bởi ĐHĐCĐ.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

2. Quyền và nghĩa vụ của BKS

BKS có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, quy định liên quan khác của pháp luật và Điều 39 Điều lệ Công ty.

3. Trách nhiệm của KSV

KSV có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Điều 22. Nhiệm kỳ và số lượng KSV

Số lượng KSV là ba (03) người. Nhiệm kỳ của KSV là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 23. Tiêu chuẩn và điều kiện của KSV

KSV phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 24. Đề cử, ứng cử KSV

Việc đề cử, ứng cử KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 25. Công bố danh sách ứng viên

Việc công bố danh sách ứng cử viên KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 26. Cách thức bầu KSV

Các thức bầu KSV được thực hiện theo cách thức tương tự quy định tại Điều 12 Quy chế này.

Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV

KSV bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại khoản 3 và 4 Điều 37 Điều lệ Công ty.

Điều 28. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV phải công bố thông tin đến cổ đông, các bên liên quan trên các phương tiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với Công ty đại chúng đăng ký giao dịch.

Kết quả và các nghị quyết, quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm KSV được công bố theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.

Điều 29. Tiền lương và quyền lợi khác của KSV

BKS được hưởng thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quy định của pháp luật và Điều 41 Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CHƯƠNG V: GIÁM ĐỐC

Điều 30. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc

1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc

Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và các yêu cầu riêng cho vị trí Giám đốc theo quy định tại quy chế quản lý nội bộ ban hành đối với tiêu chuẩn của cán bộ quản lý.

2. Bổ nhiệm Giám đốc

HĐQT bổ nhiệm một Thành viên trong HĐQT hoặc một người khác làm Giám đốc. Hồ sơ và trình tự bổ nhiệm Giám đốc theo quy định liên quan về công tác nhân sự của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc

HĐQT có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc khi đa số (trên 50%) Thành viên HĐQT tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc mới thay thế.

a. Giám đốc có thể được HĐQT miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển nhân sự của Công ty;
- Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;
- Theo đề nghị từ chức của Giám đốc;
- Và các trường hợp khác mà pháp luật cho phép.

b. Giám đốc có thể bị HĐQT bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty;
- Vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa đến mức buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động;
- Và những trường hợp khác mà pháp luật cho phép.

Trình tự thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định về công tác cán bộ liên quan.

4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc

Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc được công bố theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

5. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc

Công ty có quyền trả lương, thưởng và lợi ích khác cho Giám đốc do HĐQT quyết định, được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 32. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp giữa HĐQT, BKS và Giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế này.

Điều 33. Trao đổi thông tin

Việc trao đổi thông tin HĐQT, BKS, Giám đốc và Bộ máy điều hành phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. HĐQT bảo đảm rằng thông báo mời họp, Phiếu lấy ý kiến Thành viên HĐQT và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến KSV cùng thời điểm và theo phương thức đối với thành viên HĐQT.

2. HĐQT thông tin đến BKS, Giám đốc về các cuộc họp quan trọng của HĐQT để BKS và Giám đốc bố trí tham dự. Chương trình, nội dung cuộc họp gửi đến KSV và Giám đốc cùng thời gian gửi đến các Thành viên HĐQT.

3. Các nghị quyết, quyết định, biên bản họp, thông báo kết quả họp của HĐQT được gửi đến BKS, đồng thời với thời điểm gửi Giám đốc theo các quy định hiện hành.

4. Giám đốc báo cáo HĐQT và đồng thời gửi đến BKS các thông tin: tình hình sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ và HĐQT, kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao (bao gồm công việc được HĐQT ủy quyền) trong các cuộc họp thường kỳ hoặc cuộc họp khác hoặc khi có phát sinh công việc hoặc khi xảy ra, nhận thấy có nguy cơ biến động bất thường lớn. Giám đốc cung cấp thông tin đầy đủ theo quy định hiện hành cho các Thành viên HĐQT khi có yêu cầu. Yêu cầu được làm bằng văn bản hoặc thông báo bằng thư điện tử, ghi rõ nội dung cần báo cáo, thời hạn hoàn thành hợp lý. Báo cáo của Giám đốc bằng hình thức văn bản hoặc phương tiện thông tin nhanh nhất đến HĐQT để đáp ứng mục tiêu xử lý công việc.

5. Giám đốc đảm bảo việc lưu chuyển thông tin theo quy định đến tất cả các Thành viên HĐQT và các bên liên quan kịp thời, đầy đủ.

Điều 34. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HĐQT, BKS và Giám đốc

1. Quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc và BKS:

a. HĐQT, Giám đốc tôn trọng quyền kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong hoạt động quản lý của BKS, đồng thời tạo điều kiện để BKS tiến hành kiểm tra các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

b. HĐQT, Giám đốc có trách nhiệm tiếp thu và có biện pháp chỉnh sửa các thiếu

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

sót hoặc tồn tại trong công tác quản lý theo kết luận kiểm tra của BKS, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo những Người quản lý liên quan thực hiện các biện pháp cần thiết để xử lý các sai phạm (nếu có) và/hoặc khắc phục các thiếu sót trong công tác điều hành và trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

c. BKS thực hiện việc thẩm định và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, đồng thời định kỳ thông báo cho HĐQT về kế hoạch tiến hành cũng như kết quả thực hiện công tác kiểm tra kiểm soát đối với hoạt động quản lý, điều hành và tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính của Công ty.

d. BKS phải lập chương trình kế hoạch công tác định kỳ và thông báo cho HĐQT, Giám đốc biết trước khi thực hiện.

e. BKS phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.

f. Việc kiểm tra của BKS không được cản trở hoạt động bình thường của HĐQT, Giám đốc, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Quan hệ công tác giữa HĐQT với bộ máy điều hành của Công ty.

a. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT. Trong phạm vi thẩm quyền, Hội đồng quản trị có thể phân cấp, ủy quyền cho Giám đốc hoặc Người quản lý khác để thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với quy định và thực tế hoạt động của Công ty. Việc phân cấp, ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản với thể thức và trình tự theo quy định.

b. Khi có vấn đề phát sinh cần sự phê duyệt, chấp thuận của HĐQT, Giám đốc trình HĐQT thông qua bằng văn bản. Văn bản trình HĐQT phải nêu rõ sự cần thiết, thẩm quyền quyết định; đánh giá rủi ro (nếu có); phương án đề xuất cụ thể để giải quyết vấn đề. Kèm theo văn bản trình phải có dự thảo nghị quyết của HĐQT về vấn đề đó. Trong trường hợp có quan điểm khác nhau giữa HĐQT và Giám đốc về một vấn đề, Quyết nghị của HĐQT được ban hành là quyết định cuối cùng Giám đốc phải tuân theo. Giám đốc được quyền bảo lưu quan điểm và miễn trừ trách nhiệm đối với các hậu quả phát sinh (nếu có) liên quan đến quyết định nêu trên.

c. Trong mọi trường hợp, Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước HĐQT về các vấn đề của Công ty theo nội dung đã được phân cấp, ủy quyền. HĐQT có thể tham dự các buổi họp giao ban hàng tháng của bộ máy điều hành Công ty, các cuộc họp xét duyệt các dự án đầu tư, đề án hợp tác, ... do Giám đốc Công ty chủ trì trước khi trình HĐQT xem xét phê duyệt.

d. Những cuộc họp nội bộ do Giám đốc chủ trì có tính chất quan trọng như liên quan đến cơ chế, chính sách, hướng phát triển trung, dài hạn hoặc giải quyết những vướng mắc lớn của Công ty thì Giám đốc phải chủ động mời Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT tham dự.

e. Thành viên HĐQT có thể tham dự các cuộc họp xét duyệt các dự án đầu tư, các đề án hợp tác cũng như những cuộc họp khác của Công ty hoặc có liên quan đến Công ty do Người có thẩm quyền chủ trì, triệu tập. Thành viên HĐQT có quyền phát biểu ý kiến, đóng góp nhưng không kết luận nội dung cuộc họp. Việc tham gia các cuộc họp hoặc chương trình làm việc của các thành viên HĐQT sẽ do Thư ký HĐQT Công

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

ty thông báo tới Ban Giám đốc.

f. HĐQT tham dự cuộc họp giao ban Công ty định kỳ hàng tháng hoặc các cuộc họp chuẩn bị các nội dung trình HĐQT do Giám đốc chủ trì. Chủ tịch HĐQT tham dự hoặc ủy quyền cho Thành viên HĐQT khác tham dự cuộc họp giao ban Công ty.

g. Đối với các đề án lớn và quan trọng do Công ty triển khai thực hiện, thành viên HĐQT được phân công phụ trách lĩnh vực đó có thể yêu cầu Ban Giám đốc tổ chức cuộc họp để nghe báo cáo.

h. Thành viên HĐQT có thể trực tiếp làm việc, chất vấn, trao đổi với Ban Giám đốc để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc, các bộ phận của Công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, đúng thời hạn thông tin/tài liệu theo yêu cầu bằng văn bản của Thành viên HĐQT.

i. HĐQT sử dụng bộ máy giúp việc, phương tiện vật chất kỹ thuật của Công ty để thực hiện chức năng quản lý của mình. Ngoài Thư ký HĐQT là bộ phận giúp việc thường xuyên, HĐQT sử dụng bộ máy điều hành, các phòng chức năng và các chuyên viên của Công ty để giúp HĐQT xem xét, cho ý kiến tư vấn về các vấn đề có liên quan trong trường hợp cần thiết.

j. HĐQT sử dụng con dấu của Công ty để ban hành các văn bản thực hiện công tác lãnh đạo, quản lý trong Công ty và/hoặc để thực hiện các giao dịch với tổ chức/cá nhân ngoài Công ty. Các công văn, tài liệu giao dịch do HĐQT ban hành hoặc gửi đi được đăng ký theo mã số của Công ty và bản lưu phải được quản lý riêng.

k. Thư ký HĐQT và Phòng chức năng của Công ty có trách nhiệm tổ chức quản lý các hồ sơ, tài liệu và công văn giao dịch đi & đến của HĐQT theo quy định hiện hành về quản lý tài liệu của Công ty.

l. Căn cứ vào phân công công việc trong HĐQT, Thư ký HĐQT Công ty chủ động chuyển thông tin, tài liệu tới Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT được phân công phụ trách trong lĩnh vực và đơn vị đó, đồng thời sao gửi đến tất cả các thành viên. Thông tin, tài liệu được chuyển qua Hệ thống phân phối văn bản của Công ty có giá trị xác thực như bản phát hành in.

m. Những văn bản, tài liệu giao dịch của Cổ đông hoặc của các cơ quan cấp trên, cơ quan chức năng Nhà nước gửi đến Công ty; các văn bản mang tính chất điều hành của Giám đốc có nội dung liên quan đến công tác quản lý, phải được sao gửi cho Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT phụ trách liên quan để phối hợp xử lý.

n. Các hoạt động khác được phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG VII.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.

Điều 35. Đánh giá hoạt động hàng năm

1. Phương thức đánh giá hoạt động: công tác đánh giá được tiến hành hàng năm và có thể theo một trong các phương thức sau:

a. Tự nhận xét, đánh giá;

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

b. Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm;

c. Các cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm phù hợp với quy định liên quan.

2. Tiêu chí đánh giá hoạt động:

a. HĐQT đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT dựa theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b. BKS đánh giá hoạt động của KSV dựa theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

c. HĐQT đánh giá hoạt động của Giám đốc và người điều hành khác (theo đề nghị của Giám đốc), trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty và của cá nhân được đánh giá.

3. Trình tự đánh giá hoạt động

Trình tự đánh giá hoạt động Thành viên HĐQT, KSV, Giám đốc và Người điều hành Công ty khác được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 36. Khen thưởng, kỷ luật

HĐQT có trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng, kỷ luật. Việc khen thưởng, kỷ luật được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 35 của Quy chế này và các quy định hiện hành.

CHƯƠNG VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 37. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSCbao gồm 08 chương 37 điều và có hiệu lực kể từ ngày …tháng…năm…, HĐQT thực hiện sửa đổi, bổ sung và báo cáo ĐHĐCĐ theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp có sự không thống nhất giữa Quy chế này với Điều lệ Công ty về cùng một vấn đề thì các quy định của Điều lệ Công ty sẽ được ưu tiên áp dụng.

Các nội dung khác không được quy định trong Quy chế này thì áp dụng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

QUY CHẾ THAM DỰ HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN HOẶC HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến của đại biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ Phần Vận hành và Xây lắp PTSC(sau đây gọi là Công ty).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

a. "***Đại biểu***" là Cổ đông, đại diện ủy quyền (người được ủy quyền).

b. ***"Đại hội đồng cổ đông trực tuyến"*** là các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc Đại hội đồng cổ đông bất thường được tổ chức dưới hình thức tham gia *thông qua mạng internet* để thực hiện các quyền biểu quyết/bầu cử của mình.

c. ***"Bỏ phiếu điện tử"*** là việc Đại biểu kết nối internet và thực hiện biểu quyết/bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Công ty quy định và thông báo.

d. "***Hệ thống bỏ phiếu điện tử"*** là hệ thống cung cấp cho đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dư đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

e. ***"Yếu tố định danh"*** là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.

f. ***"Sự kiện bất khả kháng***" là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

g. ***"Bầu dồn đều"*** là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà đại biểu dồn số phiếu cho 01 ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng. Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.

h. ***"Bầu ghi số"*** là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu *bằng* tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN

Điều 3. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Công ty thực hiện các quy định theo Điều 18 Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Điều 4. Điều kiện, cách thức Đại biểu tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

a. Điều kiện tham gia:
   - Có tên trong danh sách cổ đông (DSCĐ) có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.
   - Đại diện ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

b. Yêu cầu kỹ thuật:
   - Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet…).

c. Cách thức thực hiện:
   - Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp quy định tại Điều 4 Quy chế này để tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 5. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử

a. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Hội đồng quản trị quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

b. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

c. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử Theo nội dung của Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại Điều 4 Quy chế này và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 7. Quy định về ủy quyền trực tuyến

a. Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

b. Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

c. Hiệu lực của ủy quyền: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.
- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.
- Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.

d. Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

e. Hủy bỏ ủy quyền sẽ bị vô hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 8. Thời gian bỏ phiếu điện tử

Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại đại hội. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

Điều 9. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 10. Cách thức bỏ phiếu điện tử

a. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

b. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:

- Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Nếu điều lệ Công ty không có quy định khác việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều phiếu hoặc bầu ghi số). Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

c. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.
- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

Điều 11. Cách thức kiểm phiếu

Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số thẻ tán thành, số thẻ không tán thành và số thẻ không ý kiến.

Biên bản kiểm phiếu là biên bản ghi nhận kết quả kiểm phiếu của tất cả các Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, công ty phải chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 12. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại Điều 10 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và hình thức thông qua

a. Việc ghi biên bản Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020.

b. Việc lập biên bản Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 23 Điều lệ Công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

c. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

d. Hình thức thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của Công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông .

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham gia bỏ phiếu điện tử

a. Được biểu quyết, bầu cử tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

b. Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Mọi kết quả giao dịch bỏ phiếu của Đại biểu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mặc nhiên coi là quyết định cuối cùng của Đại biểu. Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả giao dịch bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Đại biểu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

c. Đại biểu phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên truy cập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của Đại biểu nếu như nguyên nhân là do Đại biểu.

Điều 15. Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến

a. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông;
- Chỉ có Đại biểu mới đươc tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của đại hội;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

b. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau.

Điều 16. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

a. Trong thời gian diễn ra việc tổ chức Đại hội cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng (ngoài tầm kiểm soát của Công ty) tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội (không bao gồm các sự kiện bất khả kháng đối với một hay một số đại biểu tham dự) như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác….

b. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng và không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

CHƯƠNG III
QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN

Điều 17. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 18. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện các quy định tại Khoản 7 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 4 Quy chế này.

Điều 19. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 7 Quy chế này.

Điều 20. Điều kiện tiến hành

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

Điều 21. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Khoản 9 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 9 Quy chế này.

Điều 22. Cách thức bỏ phiếu

Thực hiện theo quy định tại Khoản 10 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 10 Quy chế này.

Điều 23. Cách thức kiểm phiếu

Thực hiện theo quy định tại Khoản 11 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 11 Quy chế này.

Điều 24. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Thực hiện theo quy định tại Khoản 13 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 12 Quy chế này.

Điều 25. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và hình thức thông qua

Thực hiện theo quy định tại Khoản 15 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 13 Quy chế này.

Điều 26. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Khoản 17 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 27. Điều khoản khác

Các nội dung liên quan khác không đề cập trong Quy chế này mặc nhiên thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

Quy chế này là một Phụ lục đính kèm trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

a. Quy chế này này gồm 4 Chương, 28 Điều và có hiệu lực từ ngày ban hành.
b. Đại biểu, các cá nhân, tổ chức, phòng ban liên quan đến Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thay đổi tên Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*
- *Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC;*

Nhằm tăng cường khả năng kết nối hiệu quả với các đối tác và khách hàng trong quá trình giao dịch, kinh doanh, phù hợp với định hướng phát triển mới của Công ty; đồng thời để nâng cao khả năng nhân diện thương hiệu cũng như hình ảnh chuyên nghiệp của Công ty trên thị trường, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua việc thay đổi tên Công ty với những nội dung chính như sau:

1. Thay đổi tên của Công ty:

1.1. Tên hiện tại của Công ty:

- Tên Tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC**
- Tên Tiếng Anh: PTSC Offshore Services Joint Stock Company
- Tên viết tắt: POS

1.2. Tên mới sau thay đổi của Công ty:

- Tên Tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ XÂY LẮP PTSC**
- Tên Tiếng Anh: PTSC Offshore Services Joint Stock Company
- Tên viết tắt: POS

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan với nội dung đã được thông qua tại Mục 1 nêu trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT ;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát;
- Lưu : VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Chấp thuận Hợp đồng Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1) với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC

Căn cứ thực hiện:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;*
- *Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC ("**POS**");*
- *Hồ sơ mời thầu của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC ("**PTSC M&C**") v/v Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)*
- *Báo cáo đề xuất số BCĐX/KD/25/54 v/v Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu nối chạy thử (HUC) cho dự án Lô B - Ô Môn (Gói số 1) cho khách hàng Công ty PTSC M&C.*

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận Hợp đồng "Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)" giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC với các nội dung chính tóm tắt như phụ lục kèm theo.

2. Giao Giám đốc chỉ đạo hoàn thiện, phê duyệt chi tiết, quyết định, ký, thực hiện tất cả nội dung, thông tin, tài liệu, công việc liên quan Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC đảm bảo hiệu quả về kinh tế, tuân thủ Quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC - TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Website Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

Phụ lục

Một số nội dung chính của hợp đồng
"Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B – Ô Môn (Gói số 1)"
(Tài liệu đính kèm Tờ trình số 25/TTr-POS-HĐQT ngày 27/6/2025)

Hợp đồng "Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử (HUC) cho Dự án Lô B - Ô Môn (Gói số 1)" giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS) và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC (PTSC M&C) với các nội dung chính như sau:

1. **Chủ thể hợp đồng:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (POS) và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC (PTSC M&C).
2. **Hình thức hợp đồng:** Trọn gói, Thực thanh Thực chi và Đơn giá cố định.
3. **Phạm vi công việc:** Công ty POS sẽ thực hiện công việc Cung cấp Dịch vụ Đấu nối Chạy thử cho Dự án Lô B - Ô Môn (Gói số 1).
4. **Thời hạn và hiệu lực của hợp đồng (dự kiến):** Từ ngày ký kết Hợp đồng sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt đến 31/8/2027.
5. **Tổng giá trị hợp đồng (dự kiến): 33.534.710** USD.

Bằng chữ: *Ba mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tư nghìn, bảy trăm mười đô la Mỹ* (Giá trị đã bao gồm giá trị cho các hạng mục công việc, các loại thuế phí tại Việt Nam, ngoại trừ thuế VAT). Tổng giá trị theo tiền USD sẽ được sử dụng để phân tích hiệu quả kinh tế tại Mục 6.

6. **Hiệu quả kinh tế ước tính của dự án**

Căn cứ giá trị giao dịch như đã báo cáo ở mục 6, hiệu quả kinh tế ước tính của dự án:

STT	MÔ TẢ	PHẦN CÔNG VIỆC TRỌN GÓI (USD)	PHẦN CÔNG VIỆC TẠM TÍNH (CHO PHẦN HỖ TRỢ KHỞI ĐỘNG GIÀN NGOÀI KHƠI) (USD)	GIÁ TRỊ MGO ƯỚC TÍNH (USD)	TỔNG CỘNG GIÁ CHÀO ƯỚC TÍNH (CHƯA BAO GỒM THUẾ VAT) (USD)
1	**Tổng giá trị hợp đồng ước tính (doanh thu)**	28.509.173	95.150	4.930.387	**33.534.710**
2	**Tổng chi phí dự kiến**				**31.901.705**
2.1	Chi phí dự kiến	26.710.763	88.925	4.586.407	31.386.095
2.2	Chi phí dự phòng dự kiến	513.831	1.779	Không áp dụng	515.610
3	**Tổng lợi nhuận dự kiến (3) = (1) – (2)**	1.284.579	4.446	343.981	**1.633.005**

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

4	**Tỉ suất lợi nhuận bình quân trên tổng chi phí dự kiến (4) = (3) / (2)**				**5,12%**
5	**Tỉ suất lợi nhuận bình quân trên doanh thu dự kiến (5) = (3) / (1)**				**4,87%**
Ghi chú: Giá đã bao gồm các loại thuế phí tại Việt Nam, ngoại trừ thuế VAT.					

7. Đồng tiền sử dụng: Tổng giá trị dự kiến của Hợp đồng thầu phụ sẽ được chia ra thành hai phần: giá trị bằng tiền USD và giá trị bằng tiền VND phù hợp với quy định của pháp luật về ngoại hối. Cụ thể như sau:

Tổng giá trị hợp đồng dự kiến (USD)	Phần tiền USD	Phần tiền VND
33,534,710 USD	30,181,240 USD	3,353,470 USD Quy đổi thành 87,257,290,441 VND

Ghi chú: *Tỷ giá chuyển đổi sang Đồng Việt Nam được tính theo tỷ giá chuyển đổi chính thức của VND và USD do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Hồ Chí Minh công bố ngày 10 tháng 6 năm 2025, tính theo trung bình của tỷ giá mua vào và tỷ giá bán ra niêm yết.*

8. Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng: Không áp dụng.

9. Các điều kiện, điều khoản chính của Hợp đồng:

9.1. Mức phạt đối với các thiệt hại do lỗi của POS như sau:

i. Mức phạt: 0,3% trên giá trị Hợp đồng thầu phụ cho một ngày chậm trễ.

ii. Giá trị phạt tối đa: 8% của Giá trị Hợp đồng thầu phụ.

9.2. Tổng Giới hạn trách nhiệm: không vượt quá 60% tính trên Giá trị Hợp đồng thầu phụ. Trong đó:

i. Giới hạn này không bao gồm một số trách nhiệm cụ thể liên quan đến thuế, xuất nhập khẩu, bảo hiểm, trách nhiễm miễn trách.

9.3. Trách nhiệm đối với tổn thất công trình:

i. Tối đa 500.000 USD/vụ (thi công trên bờ); và 1.500.000 USD/vụ (xây lắp ngoài biển).

ii. POS và các nhà thầu phụ được đồng bảo hiểm trong đơn CAR của dự án.

9.4. Trách nhiệm đối với tổn thất Tài sản, Con người và Bên thứ ba:

i. Tối đa 1.000.000 USD/vụ.

ii. POS đã có đơn bảo hiểm Third Party Liability (General or Public Liability) do Tổng Công ty PTSC thu xếp hàng năm để giảm thiểu các rủi ro đối với Bên thứ ba.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

9.5. Quỹ Joint Risk Pot của Liên danh PTSC – MDR và các trách nhiệm, quyền lợi liên quan của POS

i. Đối với mỗi khoản phát sinh thực tế, POS sẽ đóng góp 3,5% số tiền phát sinh, khấu trừ trực tiếp từ khoản yêu cầu và Quỹ sẽ thanh toán cho POS 96,5% số tiền phát sinh còn lại;

ii. Giá trị đóng góp của POS không vượt quá 3,5% giá trị của Quỹ, tương đương 700.000 USD.

9.6. Điều kiện thanh toán:

Trong vòng 45 ngày kể từ ngày PTSC M&C nhận được hóa đơn và hồ sơ thanh toán hợp lệ hoặc trong vòng 14 ngày sau khi PTSC M&C nhận được thanh toán từ Khách hàng cho phần tiền tương ứng của Hợp đồng thầu phụ, tùy thuộc mốc nào đến sau.

9.7. Giá trị hợp đồng bao gồm dự phòng thời tiết (trừ trường hợp thi công trong mùa Monsoon do lỗi của Khách hàng/ PTSC M&C).

10. Luật áp dụng: Hệ thống pháp luật của nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/TTr-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;*
- *Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Dịch vụ lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC ("POS") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Vốn điều lệ hiện nay:** 400.000.000.000 đồng
5. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 40.000.000 cổ phiếu

   Trong đó:

   - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 40.000.000 cổ phiếu
   - Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

6. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 6.000.000 cổ phiếu
7. **Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá:** 60.000.000.000 đồng.

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

8. **Hình thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

9. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

10. **Tỷ lệ phát hành** *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*: 15%

11. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 20:03. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 20 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 3 cổ phiếu mới.

12. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có):** Số lượng cổ phiếu phát hành thêm của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

    *Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 218 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 20:03, cổ đông A được nhận (218/20*03=32,70) 32 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 32 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ thập phân 0,70 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

13. **Nguồn vốn phát hành:** Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ lắp đặt, vận hành và Bảo dưỡng công trình Dầu khí biển PTSC.

14. **Thời gian dự kiến thực hiện:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban chứng khoán nhà nước ("UBCKNN") thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến từ Quý III năm 2025. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

15. **Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch cổ phiếu bổ sung:** Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

16. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

17. **Ủy quyền Hội đồng quản trị:**

    Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

    - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.

tế của Doanh nghiệp hoặc yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC TP. VŨNG TÀU - T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiên Phong

The document has been uploaded to the eoffice.ptscpos.com.vn system. With identification number: 1089/CV-HCNS/2025.